

**TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ
MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP**

Số: 369/VEAM-VPHDQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- **Tên công ty:** TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP (VEAM)
- **Mã chứng khoán:** VEA
- **Trụ sở chính:** Lô D, Khu D1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội
Điện thoại: 024.62800802 Fax: 024.62800809
- **Người thực hiện công bố thông tin:** Ông Phạm Anh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc
Địa chỉ: Lô D, Khu D1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội
Điện thoại: 024.62800802 Fax: 024.62800809
- **Loại thông tin công bố:** 24h ☒ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ
- **Nội dung thông tin công bố:** Nghị quyết, Biên bản và Bộ tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của VEAM

Ngày 20/6/2024, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của VEAM đã thống nhất thông qua Nghị quyết, Biên bản và Bộ tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của VEAM, tại đường dẫn dưới đây:

<http://veamcorp.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong-118.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. *thư*

Nơi nhận:

- Như trên;
- HDQT (để b/c);
- TGD (để b/c);
- CBTT;
- Lưu: VT, VPHDQT.

Người được ủy quyền công bố thông tin

Phó Tổng Giám đốc



Phạm Anh Tuấn

Tài liệu kèm theo: Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; Bộ Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của VEAM.

Số: 01 /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM- CTCP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2021;

Theo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 ngày 20 tháng 6 năm 2024 của VEAM.



QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024 theo Báo cáo số 294/BC-HĐQT ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng quản trị (HĐQT).
2. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024 theo Báo cáo ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Tổng Giám đốc.
3. Thông qua Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch năm 2024 theo Báo cáo số 02/BC-BKS ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Ban kiểm soát.
4. Thông qua các Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán theo Tờ trình số 353/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 6 năm 2024 của HĐQT.
5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 theo Tờ trình số 354/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 6 năm 2024 của HĐQT.
6. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VEAM theo Tờ trình số 356/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 6 năm 2024 của HĐQT.
7. Thông qua việc bãi nhiệm thành viên HĐQT theo Tờ trình số 357/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 6 năm 2024 của HĐQT.
8. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT theo Tờ trình số 361/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 6 năm 2024 của HĐQT.
9. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 theo Tờ trình số 362/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 6 năm 2024 của HĐQT.

Điều 2. Thông qua các chỉ tiêu chính kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Các chỉ tiêu chính	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	So sánh 2024/2023
1. Doanh thu BH & CCDV	318,5	552,7	174%
- Sản xuất công nghiệp	292,8	495,2	169%
- Thương mại, dịch vụ	25,7	57,5	224%
2. Doanh thu tài chính	7.940,2	5.861,1	74%
3. Lợi nhuận sau thuế	6.767,8	5.488,9	81%

Điều 3. Phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và thông qua kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

1. Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 là 10,282 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ 70,59% so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua.

2. Phê duyệt kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát VEAM năm 2024 là 10,135 tỷ đồng.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị phân phối quỹ tiền lương, thù lao năm 2024. Nếu có sự thay đổi về số lượng Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên cũng như thời gian làm việc trong năm, thì quỹ tiền lương, thù lao sẽ được thay đổi tương ứng.

Điều 4. Phê chuẩn kết quả bãi nhiệm, miễn nhiệm, bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027

1. Phê chuẩn kết quả bãi nhiệm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 đối với ông Phan Phạm Hà.

2. Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 đối với 02 ông, bà có tên dưới đây:

- Ông Nguyễn Khắc Hải, Chủ tịch HĐQT;
- Bà Nguyễn Thị Nga, Thành viên HĐQT.

3. Phê chuẩn kết quả bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 đối với 04 ông, bà có tên dưới đây:

- Ông Ngô Khải Hoàn, Thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Hoàng Giang, Thành viên HĐQT;
- Bà Nguyễn Thị Hoa, Thành viên HĐQT;
- Bà Trần Thị Nguyệt, Thành viên HĐQT.

1. Thông qua việc niêm yết cổ phiếu VEAM theo Tờ trình số 298/TTr-HĐQT ngày 24 tháng 5 năm 2024 của HĐQT.

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu VEAM tại Sở giao dịch chứng khoán khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật liên quan.

Điều 6. Phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

1. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán được lựa chọn để thực hiện việc kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2024 của VEAM. Danh sách các Công ty kiểm toán để lựa chọn, gồm:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH PWC (Việt Nam);
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.



2. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập căn cứ theo Tờ trình số 03/TTr-BKS ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Ban kiểm soát về việc phê duyệt danh sách công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm triển khai thi hành Nghị quyết này.

2. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban điều hành;
- Phụ trách kế toán;
- CBTT;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Ngô Khải Hoàn

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2024

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

I. Thông tin chung về doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM).
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô D, khu D1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Mã số doanh nghiệp: 0100103866 (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký lần đầu ngày 06 tháng 10 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 01 tháng 7 năm 2020).

II. Thời gian, địa điểm, hình thức tổ chức cuộc họp

- Thời gian: Từ 08h00 ngày 20 tháng 6 năm 2024.
- Địa điểm: Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP - Lô D, khu D1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Hình thức họp: Họp trực tiếp.

III. Thành phần tham dự

- Hội đồng quản trị (HĐQT).
- Ban kiểm soát.
- Ban điều hành.
- Phụ trách kế toán.
- Các cổ đông và người đại diện ủy quyền của cổ đông VEAM (theo danh sách cổ đông chốt tại thời điểm ngày 20 tháng 5 năm 2024).
- Các đại biểu khách mời tham dự Đại hội.

IV. Điều kiện tiến hành cuộc họp

Ông Bùi Văn Thành, Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2024, tại thời điểm khai mạc với cơ cấu cổ đông như sau:

Số lượng cổ đông tham dự, bao gồm cả cổ đông ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ là 53 cổ đông, đại diện cho 1.262.990.351 cổ phần, chiếm 95,0474% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo quy định của pháp luật, đủ điều kiện tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

(Có Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo)



V. Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại cuộc họp

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ đã được Chủ tọa báo cáo và được ĐHĐCĐ tán thành thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết. Cụ thể như sau:

1. Đoàn Chủ tịch:

- Chủ tọa: Ông Nguyễn Khắc Hải, Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban tổ chức họp Đại hội;

- Các thành viên khác của Đoàn chủ tịch gồm:

+ Ông Nguyễn Tiến Vy, Thành viên độc lập HĐQT;

+ Bà Nguyễn Thị Phương Lan, Trưởng ban kiểm soát;

ĐHĐCĐ đã biểu quyết, tán thành với tỷ lệ 100% tổng số thẻ biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

2. Ban Kiểm phiếu và bầu cử:

- Ông Mai Mạnh Dũng, Chủ tịch Công đoàn VEAM, Trưởng ban;

- Ông Nguyễn Việt Hưng, Phó Chánh văn phòng, Phó ban;

- Ông Nguyễn Đức Trọng, Phó Chánh văn phòng HĐQT, Phó ban;

- Ông Nguyễn Vũ, Chuyên viên Ban KTKH, Thành viên;

- Ông Lê Tuấn Anh, Chuyên viên Văn phòng HĐQT, Thành viên;

- Ông Nguyễn Trung Thành, Chuyên viên Văn phòng HĐQT, Thành viên;

- Ông Phan Văn Toàn, Chuyên viên Ban KTNB, Thành viên;

- Ông Nguyễn Thùy Linh, Chuyên viên Ban TCNS, Thành viên.

ĐHĐCĐ đã biểu quyết, tán thành với tỷ lệ 100% tổng số thẻ biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

3. Ban Thư ký:

- Ông Nguyễn Ngọc Khánh, Chuyên viên Văn phòng HĐQT, Trưởng ban;

- Ông Phạm Đức Hiếu, Thư ký Chủ tịch HĐQT, Thành viên.

ĐHĐCĐ đã biểu quyết, tán thành với tỷ lệ 100% tổng số thẻ biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

4. Chương trình họp ĐHĐCĐ

ĐHĐCĐ đã biểu quyết, tán thành với tỷ lệ 100% tổng số thẻ biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

5. Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ

ĐHĐCĐ đã biểu quyết, tán thành với tỷ lệ 100% tổng số thẻ biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

VI. Nội dung thảo luận tại cuộc họp

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024;

2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
3. Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch năm 2024;
4. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023;
5. Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2023;
6. Tờ trình về việc phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và thông qua kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 của HĐQT và Ban kiểm soát;
7. Tờ trình về việc niêm yết cổ phiếu VEAM;
8. Tờ trình về việc phê duyệt danh sách công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;
9. Tờ trình về việc Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của VEAM;
10. Tờ trình về việc bãi nhiệm Thành viên HĐQT;
11. Tờ trình về việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT;
12. Tờ trình về việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

VII. Các ý kiến thảo luận tại cuộc họp

Chủ tọa đã mời các cổ đông tham gia ý kiến góp ý và thảo luận đối với các Báo cáo và Tờ trình tại cuộc họp. Các cổ đông đã gửi ý kiến góp ý đề nghị Đoàn Chủ tịch làm rõ các nội dung liên quan đến: hoạt động sản xuất kinh doanh của VEAM; thay đổi cơ quan đại diện Chủ sở hữu đối với VEAM; việc niêm yết cổ phiếu của VEAM; việc chi trả cổ tức năm 2023 của VEAM; việc Tổng Giám đốc VEAM bị khởi tố.

Trong đó, có 05 câu hỏi đã được Đoàn chủ tịch trao đổi, trả lời tại cuộc họp.

Chi tiết các câu hỏi và nội dung trả lời như sau:

Câu 1: Đề nghị Ban lãnh đạo công ty chia sẻ về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị có vốn góp của VEAM năm 2023.

Ông Nguyễn Khắc Hải, Chủ tịch Hội đồng quản trị trả lời

VEAM hiện có 13 công ty con và 8 công ty liên kết

- Đến thời điểm hiện tại đã có 10/13 công ty con hoạt động kinh doanh có lãi, trong đó 2 công ty: Công ty TNHH MTV Máy kéo và máy nông nghiệp (TAMAC) và Viện Công nghệ sau nhiều năm thua lỗ, 2 năm gần đây đã có lãi. Tổng lãi của các công ty con năm 2022 là: 497,2 tỷ đồng, tổng lãi của các công ty con năm 2024 là: 552,5 tỷ đồng tăng 11% so với năm 2022.

- Đối với các công ty liên doanh, liên kết: đã có 6/8 công ty đạt kết quả có lãi, trong đó 02 đơn vị báo có lãi sau nhiều năm thua lỗ là: Công ty cổ phần MATEXIM Hải Phòng và Công ty cổ phần NAKYCO. Nếu không tính 2 liên doanh HVN, TMV, tổng lãi của các công ty liên kết năm 2022 là 13,8 tỷ đồng, tổng lãi năm 2024 là 61,4 tỷ đồng, tăng 344% so với năm 2022.

Câu 2: Chúng tôi có thông tin về việc thời gian tới VEAM sẽ thay đổi cơ quan chủ sở hữu từ Bộ Công Thương sang Ủy ban quản lý vốn Nhà nước. Về việc này, đề nghị VEAM cho biết thông tin chi tiết?

Ông Nguyễn Tiến Vy, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trả lời

Chúng tôi được biết hiện nay Bộ Công Thương và Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước đang làm việc về việc chuyển đổi cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với VEAM. Chúng tôi sẽ công bố thông tin đến các cổ đông khi có thông tin chính thức.

Câu 3: Việc niêm yết cổ phiếu của VEAM đã nằm trong kế hoạch những năm qua của VEAM nhưng chưa thực hiện được. Đề nghị VEAM cho biết kế hoạch thực hiện trong thời gian tới?

Ông Nguyễn Khắc Hải, Chủ tịch Hội đồng quản trị trả lời

- Hiện nay, cổ phiếu VEAM chưa thể niêm yết trên các sàn giao dịch chứng khoán do Báo cáo tài chính vẫn còn có một số ý kiến kiểm toán ngoại trừ. Các nội dung này liên quan đến các tồn tại phát sinh từ nhiều năm trước, cần có thời gian để xử lý, giải quyết, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.

- Ban lãnh đạo VEAM xác định việc niêm yết cổ phiếu trên sàn chứng khoán là mục tiêu dài hạn và sẽ kiên trì theo đuổi, thực hiện mục tiêu này.

- Hiện nay, VEAM đang rất quyết liệt, đồng thời thận trọng từng bước xử lý các nội dung ý kiến kiểm toán ngoại trừ. Đã xử lý được 1/4 ý kiến ngoại trừ, đây là ý kiến ngoại trừ có giá trị lớn nhất nêu trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

- Trong năm 2023 VEAM đã thực hiện trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với khoản hỗ trợ vốn đối với các công ty thành viên với số tiền khoảng 600 tỷ đồng.

Trong thời gian tới, Ban lãnh đạo công ty sẽ tiếp tục tập trung từng bước xử lý, giải quyết các ý kiến ngoại trừ, nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản trị, điều hành, kiểm soát để không phát sinh các ý kiến ngoại trừ mới, sớm hoàn thành kế hoạch niêm yết cổ phiếu VEAM trên sàn giao dịch chứng khoán.

Câu 4: Đề nghị làm rõ việc chi trả cổ tức năm 2023 của VEAM.

Ông Nguyễn Khắc Hải, Chủ tịch Hội đồng quản trị trả lời

Phương án và lộ trình chi trả cổ tức năm 2023 được VEAM xây dựng chi tiết tại Tờ trình số 354/TTr-HĐQT ngày 19/6/2024 của HĐQT VEAM. Theo quy định, VEAM phải xin ý kiến Chủ sở hữu (Bộ Công Thương) về phương án phân phối lợi nhuận.

Hiện nay, Bộ Công Thương chưa có ý kiến về việc chấp thuận phân phối lợi nhuận năm 2023 của VEAM. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền để Hội đồng quản trị quyết định việc phân phối lợi nhuận theo ý kiến của Bộ Công Thương và lựa chọn thời điểm chi trả cổ tức năm 2023 phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ VEAM.

Theo dự kiến kế hoạch, mức cổ tức năm 2023, trả bằng tiền mặt 5.035 đ/cổ phiếu.

Câu 5: Vừa qua có sự việc Tổng Giám đốc VEAM bị khởi tố đề nghị VEAM cho biết ảnh hưởng đến hoạt động của VEAM như thế nào?

Ông Nguyễn Tiến Vy, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trả lời

Thay mặt Ban lãnh đạo VEAM chúng tôi xin gửi tới Quý cổ đông lời xin lỗi về sự việc đáng tiếc đã xảy ra.

Nội dung chính xác của sự việc sẽ được thông báo đến các cổ đông sau khi có kết luận của các cơ quan có thẩm quyền.

Mặc dù sự việc xảy ra hết sức bất ngờ, nhưng với sự chỉ đạo kịp thời của Bộ Công Thương và sự chủ động tích cực của Hội đồng quản trị, Ban điều hành nên hoạt động thường ngày của VEAM vẫn được duy trì ổn định.

Sự việc trên đã xảy ra tại Văn phòng Công ty mẹ nên sự việc không ảnh hưởng đến các hoạt động của các đơn vị thành viên của VEAM, cũng như không ảnh hưởng đến quan hệ hợp tác với các đối tác, liên doanh của VEAM.

Trong những năm vừa qua, VEAM đã thực hiện nhiều giải pháp tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp tại Công ty mẹ và các đơn vị thành viên. Tuy nhiên, sự việc xảy ra cho thấy công tác quản trị của VEAM vẫn cần phải được rà soát, tăng cường, hoàn thiện hơn nữa trong thời gian tới đây để tránh những sự việc tương tự tái diễn.

VIII. Kết quả biểu quyết các nội dung

ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình bằng hình thức phiếu biểu quyết với kết quả tán thành đối với các nội dung biểu quyết như sau:

TT	Nội dung được thông qua	Tỷ lệ tán thành
1	Báo cáo số 294/BC-HĐQT ngày 24 tháng 5 năm 2024 của HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch năm 2024	99,6714%
2	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024 (Báo cáo ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Tổng Giám đốc)	99,6714%
3	Báo cáo số 02/BC-BKS ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Ban kiểm soát.	99,6701%
4	Tờ trình số 353/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 6 năm 2024 của HĐQT về việc thông qua các Báo cáo tài chính năm 2023.	99,6466%
5	Tờ trình số 354/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 6 năm 2024 của HĐQT về việc phân phối lợi nhuận năm 2023.	99,6713%
6	Tờ trình số 355/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 6 năm 2024 của HĐQT về việc phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và thông qua kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 của HĐQT và Ban kiểm soát.	99,6698%

TT	Nội dung được thông qua	Tỷ lệ tán thành
7	Tờ trình số 298/TTr-HĐQT ngày 24 tháng 5 năm 2024 của HĐQT về việc niêm yết cổ phiếu VEAM.	99,6700%
8	Tờ trình số 03/TTr-BKS ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Ban kiểm soát về việc phê duyệt danh sách công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.	99,6466%
9	Tờ trình số 356/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 6 năm 2024 của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của VEAM.	99,6700%
10	Tờ trình số 357/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 6 năm 2024 của HĐQT về việc bãi nhiệm Thành viên HĐQT.	99,6692%
11	Tờ trình số 361/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 6 năm 2024 của HĐQT về việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT.	99,6692%
12	Tờ trình số 362/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 6 năm 2024 của HĐQT về việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.	99,6692%

(Có Báo cáo kiểm phiếu kèm theo)

IX. Kết quả bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027

- Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 với kết quả biểu quyết như sau:

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu và tỷ lệ phiếu bầu tính trên tổng số phiếu bầu của cổ đông dự họp và bỏ phiếu
1	Ông Nguyễn Hoàng Giang	1.552.896.681 phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 122,8267% tổng số phiếu bầu của cổ đông dự họp và bỏ phiếu.
2	Ông Ngô Khải Hoàn	1.748.855.845 phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 138,3261% tổng số phiếu bầu của cổ đông dự họp và bỏ phiếu.
3	Bà Nguyễn Thị Hoa	1.442.825.082 phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 114,1205% tổng số phiếu bầu của cổ đông dự họp và bỏ phiếu.

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu và tỷ lệ phiếu bầu tính trên tổng số phiếu bầu của cổ đông dự họp và bỏ phiếu
4	Bà Trần Thị Nguyệt	280.235.090 phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 22,1652% tổng số phiếu bầu của cổ đông dự họp và bỏ phiếu.

- Căn cứ quy định của Luật doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Điều lệ VEAM, Quy chế bầu cử bầu bổ sung Thành viên HĐQT, các ông, bà có tên sau đây đã trúng cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027:

- + Ông Ngô Khải Hoàn;
- + Ông Nguyễn Hoàng Giang;
- + Bà Nguyễn Thị Hoa;
- + Bà Trần Thị Nguyệt.

(Có Biên bản kiểm phiếu biểu quyết bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 kèm theo).

X. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền để HĐQT rà soát và hiệu chỉnh các lỗi chính tả, kỹ thuật trình bày, lỗi số học... trong các tài liệu của Đại hội để đảm bảo tính thống nhất và đúng các quy định hiện hành trước khi ban hành, thực hiện.

Trưởng ban Thư ký cuộc họp ĐHĐCĐ đã đọc toàn văn Biên bản, Nghị quyết và được ĐHĐCĐ tán thành thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Biên bản họp ĐHĐCĐ gồm 7 trang, được lập thành ba (03) bản, lưu Hồ sơ văn kiện họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 một (01) bản, lưu Văn thư một (01) bản, lưu Ban Thư ký Đại hội một (01) bản.

Biên bản và Nghị quyết của ĐHĐCĐ được công bố thông tin theo quy định của pháp luật về công bố thông tin, trong đó có đăng tải trên trang thông tin điện tử của VEAM (website: veamcorp.com) để thông báo đến toàn thể cổ đông.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 11 giờ 40 phút cùng ngày./.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Ngọc Khánh

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Khắc Hải



TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP

Trụ sở chính: Lô D, Khu D1, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại: +84-24-6280 0802

Fax: +84-24-6280 0809

Website: www.veamcorp.com

Email: office@veamcorp.com

**THƯ MỜI
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: Quý Cổ đông

Hội đồng quản trị Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2024:

1. Thời gian: **07h30 ngày 20 tháng 6 năm 2024 (thứ Năm).**

2. Hình thức: **Họp trực tiếp**

3. Địa điểm: Khách sạn InterContinental Hanoi Westlake - Số 5 Phố Từ Hoa, Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, TP. Hà Nội.

4. Đối tượng dự họp: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần VEAM tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 20/5/2024. Trường hợp cổ đông không trực tiếp tham dự họp có thể ủy quyền để người khác dự họp thay (*theo mẫu Giấy ủy quyền đính kèm*).

5. Tài liệu họp ĐHĐCĐ: VEAM sẽ đăng tải/công bố/cập nhật các tài liệu liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ tại địa chỉ website: <http://veamcorp.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong-118.html> kể từ ngày 25/5/2024.

6. Một số lưu ý:

Quý Cổ đông vui lòng gửi Giấy ủy quyền, nội dung góp ý hoặc các câu hỏi (nếu có) về Ban Tổ chức Đại hội chậm nhất **trước 17h00' ngày 13/6/2024** để tổng hợp.

Chi tiết xin liên hệ bà Nguyễn Thị Thanh Tú, Chuyên viên Văn phòng HĐQT; Điện thoại: (84-24) 62800802 số máy lẻ (217); fax: (84-24) 62800809; Email: daihoicodongveam@veamcorp.com.

Quý Cổ đông hoặc Bên nhận ủy quyền đến dự họp ĐHĐCĐ vui lòng mang theo: Thư mời họp (nếu có), CMND/CCCD/Hộ chiếu hợp lệ và Giấy ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của VEAM (trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội).

Quý Cổ đông vui lòng thường xuyên cập nhật thông tin về cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 trên website của VEAM theo đường dẫn nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Tổng Giám đốc;
- CBTT (Website);
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Khắc Hải



TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP

Trụ sở chính: Lô D, Khu D1, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại: +84-24-6280 0802

Fax: +84-24-6280 0809

Website: www.veamcorp.com

Email: office@veamcorp.com

THÔNG BÁO

Về việc thay đổi địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Kính gửi: Quý Cổ đông

Hội đồng quản trị Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) trân trọng thông báo về việc thay đổi địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2024:

1. Địa điểm họp theo Thư mời họp đã gửi: Khách sạn InterContinental Hanoi Westlake - Số 5 Phố Từ Hoa, Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, TP. Hà Nội.

2. Địa điểm họp mới: Phòng 303, Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP, Lô D, Khu D1, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, TP. Hà Nội.

3. Các thông tin khác: theo Thư mời họp đã gửi.

Quý Cổ đông hoặc Bên nhận ủy quyền đến dự họp ĐHĐCĐ vui lòng mang theo: Thư mời họp (nếu có), CMND/CCCD/Hộ chiếu hợp lệ và Giấy ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của VEAM (trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội).

Quý Cổ đông vui lòng thường xuyên cập nhật thông tin về cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 trên website của VEAM.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban điều hành;
- CBTT (Website);
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Khắc Hải

CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- Thời gian: từ 07 giờ 30 ngày 20 tháng 6 năm 2024 (thứ Năm).
- Địa điểm: Khách sạn InterContinental Hanoi Westlake - Số 5 Phố Từ Hoa, Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, TP. Hà Nội.

TT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
1	07h30÷08h00	- Đón tiếp khách mời và cổ đông - Kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu	Ban tổ chức Ban KT TCCĐ
2	08h00÷08h10	- Chào cờ - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	MC
3	08h10÷08h20	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2024	Trưởng Ban KT TCCĐ
4	08h20÷08h30	Thông qua các nội dung: - Thành phần Đoàn chủ tịch. - Thành phần Ban thư ký. - Thành phần Ban kiểm phiếu và bầu cử. - Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên 2024. - Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2024.	Chủ tịch HĐQT
5	08h30÷08h50	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024.	Chủ tịch HĐQT
6	08h50÷09h10	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch năm 2024.	Tổng Giám đốc
7	09h10÷09h20	Báo cáo của Ban kiểm soát.	Trưởng Ban Kiểm soát
8	09h20÷10h00	Trình bày các Tờ trình:	
		1. Tờ trình về việc thông qua các Báo cáo tài chính năm 2023.	Kế toán trưởng
		2. Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2023.	Kế toán trưởng
		3. Tờ trình về việc phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và thông qua kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 của HĐQT và Ban kiểm soát.	Thành viên Đoàn chủ tịch
		4. Tờ trình về việc niêm yết cổ phiếu VEAM.	Thành viên Đoàn chủ tịch

TT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
		5. Tờ trình về việc phê duyệt danh sách công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.	Trưởng Ban kiểm soát
		6. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VEAM.	Thành viên Đoàn chủ tịch
		7. Tờ trình về việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT.	Thành viên Đoàn chủ tịch
		8. Tờ trình bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.	Thành viên Đoàn chủ tịch
9	10h00÷10h20	Đại hội thảo luận	Đoàn Chủ tịch
10	10h20÷10h35	Phát biểu của khách mời (dự kiến)	Khách mời
11	10h35÷10h40	Bỏ phiếu biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo và các Tờ trình tại Đại hội	Cổ đông
12	10h40÷10h55	Nghỉ giải lao	
13	10h55÷11h05	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung 08 Tờ trình và 03 Báo cáo	Ban kiểm phiếu và bầu cử
14	11h05÷11h15	- Thông qua Quy chế bầu cử - Thông qua danh sách ứng viên - Hướng dẫn bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.	Ban kiểm phiếu và bầu cử
15	11h15÷11h25	Bỏ phiếu bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027	Cổ đông
16	11h25÷11h35	Nghỉ giải lao tại chỗ	
17	11h35÷11h40	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử.	Ban kiểm phiếu và bầu cử
18	11h40÷11h55	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	Ban Thư ký
19	11h55÷12h00	Bế mạc Đại hội	Chủ tịch HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Khắc Hải

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2024

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM).

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia phiên họp, điều kiện, thể thức tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

**Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Điều 2. Cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Điều kiện tham dự

Tất cả các cổ đông của VEAM có tên trong danh sách cổ đông vào ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo thông báo của VEAM hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp Đại hội đồng cổ đông cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp (nếu có);
- Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền họp lệ tham dự cuộc họp).

b) Đăng ký tham dự họp: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ nêu tại điểm a khoản 2 Điều này cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông, 01 Thẻ biểu quyết màu hồng, 01 Phiếu biểu quyết màu trắng và Phiếu bầu thành viên HĐQT màu vàng.

c) Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự cuộc họp không được ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp.



d) Cổ đông tham dự cuộc họp khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa cuộc họp, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình cuộc họp đã được thông qua. Trong thời gian thảo luận, cổ đông đăng ký thảo luận thông qua Phiếu đăng ký thảo luận do Ban tổ chức cấp.

đ) Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp.

e) Các cổ đông, người được ủy quyền dự họp khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

f) Trong thời gian tiến hành cuộc họp, các cổ đông, người được ủy quyền dự họp phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

g) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được tham dự cuộc họp và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình cuộc họp đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 3. Đoàn chủ tịch

1. Đoàn chủ tịch gồm Chủ tọa (là Chủ tịch Hội đồng quản trị) và các thành viên do Chủ tọa giới thiệu để giúp việc cho Chủ tọa. Đoàn Chủ tịch điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP được thông qua theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông tổ chức vào ngày 25 tháng 6 năm 2021 (sau đây gọi là Điều lệ VEAM).

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của cuộc họp theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để cuộc họp Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết.

c) Điều hành Đại hội đồng cổ đông thảo luận.

d) Trả lời hoặc chỉ định người trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu nằm trong chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra cuộc họp.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị của VEAM quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp; Phát tài liệu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu thành viên HĐQT; Báo

cáo trước cuộc họp và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp trước khi cuộc họp chính thức được tiến hành.

Điều 5. Ban Thư ký

1. Ban thư ký do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

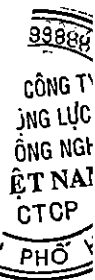
- a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung cuộc họp.
- b) Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản cuộc họp, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu và bầu cử

1. Ban Kiểm phiếu và bầu cử do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp.

2. Ban kiểm phiếu và bầu cử có nhiệm vụ:

- a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự họp;
- b) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban thư ký;
- c) Thực hiện các việc khác của Ban kiểm phiếu và bầu cử tại cuộc họp.



Chương III TIẾN HÀNH CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 7. Điều kiện tiến hành cuộc họp

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền dự họp.

Điều 8. Biểu quyết tại cuộc họp

1. Nguyên tắc biểu quyết: Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

2. Thẻ lệ biểu quyết:

a) **Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết** được thực hiện đối với các nội dung:

- Thông qua chương trình nghị sự;
- Thông qua Quy chế tổ chức Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- Thông qua Quy chế Bầu cử;
- Thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch; Thư ký đại hội; Ban Kiểm phiếu và bầu cử;

- Thông qua các nội dung khác theo diễn biến thực tế;
- Thông qua Biên bản họp, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các vấn đề khác được Chủ tọa đề nghị.

Các cổ đông tham dự cuộc họp biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (khi được Chủ tọa hỏi ý kiến: Tán thành, Không tán thành). Biểu quyết được tiến hành bằng cách Chủ tọa hỏi ý kiến Tán thành trước, sau đó đến ý kiến Không tán thành. Cổ đông không thực hiện việc giơ thẻ biểu quyết Tán thành hoặc Không tán thành sẽ được tính là Không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu sẽ được công bố ngay tại cuộc họp.

b) Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết được sử dụng khi các cổ đông biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình tại cuộc họp ngoài các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết. Cổ đông thực hiện biểu quyết như sau:

Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để ***Tán thành***, hoặc ***Không tán thành***, hoặc ***Không có ý kiến*** đối với một vấn đề bằng cách cổ đông đánh dấu “X” vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết theo trình tự: “Tán thành”, “Không tán thành” và “Không có ý kiến”. Sau khi biểu quyết hết các nội dung, cổ đông biểu quyết ký tên vào Phiếu biểu quyết và bỏ vào thùng phiếu, Ban kiểm phiếu thu hồi Phiếu biểu quyết của cổ đông để thống kê kết quả.

- Trường hợp thay đổi ý kiến, cổ đông ký nháy bên cạnh ô lấy ý kiến lựa chọn cuối cùng để tránh giả mạo.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ là các phiếu:

+ Phiếu biểu quyết không do Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP phát hành và không có dấu của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP;

+ Phiếu để trống mọi ô vuông lấy ý kiến;

+ Phiếu không có chữ ký của Cổ đông;

+ Phiếu bị rách, không còn nguyên vẹn hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho việc kiểm phiếu.

+ Trường hợp Phiếu biểu quyết trong đó có một hoặc một số có nội dung biểu quyết bị sửa chữa, gạch xóa hoặc điền vào nhiều hơn một ô vuông lấy ý kiến mà không có chữ ký nháy của cổ đông bên cạnh ô vuông được đánh dấu thì chỉ nội dung biểu quyết đó được coi là không hợp lệ.

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

c) Bầu thành viên HĐQT: Sử dụng phiếu bầu HĐQT để thực hiện bầu thành viên HĐQT theo quy chế bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

a) Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý VEAM;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VEAM;
- Tổ chức lại, giải thể VEAM.

b) Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều này và các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

c) Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

d) Các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng 100% (một trăm phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ VEAM.

Điều 9. Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông cùng các tài liệu kèm theo phải được công bố thông tin theo quy định của pháp luật và Điều lệ VEAM và lưu giữ tại trụ sở chính của Tổng công ty.



Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Quy chế này gồm 10 điều được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và là cơ sở để Đại hội đồng cổ đông tiến hành cuộc họp./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ ;
- Lưu: VT, VPHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Khắc Hải

Số: 294/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2024

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023 VÀ
KẾ HOẠCH NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP

Hội đồng quản trị Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

I. CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2023, cơ cấu Hội đồng quản trị VEAM gồm có 05 thành viên bao gồm:

- Ông Nguyễn Khắc Hải, Chủ tịch HĐQT;
- Ông Phan Phạm Hà, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc;
- Bà Nguyễn Thị Nga, Thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Tiến Vy, Thành viên độc lập HĐQT;
- Ông Phan Kim Khoa, Thành viên độc lập HĐQT.

**II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ TỪNG THÀNH VIÊN
HĐQT NĂM 2023**

Trong năm 2023, HĐQT VEAM đã thực hiện đúng và đầy đủ chức năng, quyền hạn của HĐQT theo Điều lệ và quy định của pháp luật hiện hành, cụ thể:

1. Hoạt động của HĐQT

a) Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 vào ngày 20 tháng 6 năm 2023 theo hình thức trực tiếp.

b) Thực hiện quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ VEAM và yêu cầu về quản trị, sản xuất kinh doanh (SXKD), HĐQT đã tiến hành 19 phiên họp, 106 lần xin ý kiến bằng văn bản và đã ban hành 187 nghị quyết, 57 quyết định, 30 văn bản chỉ đạo.

c) Chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc và Ban điều hành; Người quản lý, Người ĐDV tổ chức, thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT liên quan đến các nội dung cơ bản sau:

- Việc triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty mẹ và các công ty con của VEAM.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các Quy chế quản lý nội bộ của VEAM.

- Thực hiện Giám sát tài chính (GSTC) trực tiếp, xem xét, chấp thuận BCTC đối với 11 công ty con và GSTC đặc biệt đối với các Công ty thua lỗ.

- Tiếp tục chỉ đạo giải quyết các vướng mắc, tồn tại từ các năm trước như: Công tác thu hồi công nợ quá hạn tại Công ty mẹ; vướng mắc, tồn tại của Chi nhánh Nhà máy ô tô VEAM (VM); vấn đề liên quan đến việc kinh doanh xe Changan và giấy chứng nhận đầu tư của Công ty TNHH Mekong Auto (MAC), Chi nhánh MAC; việc tiêu thụ máy kéo ISEKI và dự án máy kéo bốn bánh; vấn đề tồn tại của Nhà máy luyện kim phi cốc và việc tăng vốn điều lệ của Công ty CP Vật tư và Thiết bị toàn bộ (MTX); giải quyết khó khăn, tìm giải pháp đối với các công ty có kết quả thua lỗ nhiều năm; và các tồn tại, vướng mắc khác.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kết luận thanh tra số 3202/KL-BCT ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Bộ Công Thương.

- Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch, rà soát, bổ sung nhân sự quy hoạch một số chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT giai đoạn 2021 ÷ 2026 và giai đoạn 2026 ÷ 2031.

- Thực hiện các quy trình, thủ tục và lấy ý kiến bằng văn bản để kiện toàn nhân sự tại Công ty mẹ và các công ty con.

- Chỉ đạo, giám sát các nội dung khác liên quan tới quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT.

2. Kết quả giám sát đối với Ban điều hành năm 2023

Trong năm 2023, Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã đoàn kết và có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của VEAM và thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, cụ thể như sau:

- Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD theo kế hoạch ĐHĐCĐ đã thông qua và HĐQT đã phê duyệt.

- Ban điều hành đã triển khai điều hành các hoạt động của VEAM theo đúng chức năng, nhiệm vụ. Báo cáo, xin ý kiến HĐQT những vấn đề bất thường và thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- Báo cáo theo yêu cầu về tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính của VEAM cũng như các đơn vị thành viên. Đối với các vướng mắc phát sinh trong quá trình điều hành đã báo cáo, xin ý kiến HĐQT.

- Tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định, quy chế quản trị nội bộ do HĐQT ban hành.

Bên cạnh kết quả đã đạt được, do nguyên nhân từ yếu tố khách quan và chủ quan, mặc dù đã nỗ lực triển khai thực hiện nhưng một số nhiệm vụ Ban điều hành chưa đạt kết quả theo kế hoạch đã đề ra như: Công tác thu hồi các khoản nợ quá hạn; Việc tiêu thụ xe tồn kho lâu năm tại VM; việc tiêu thụ máy kéo ISEKI và dự án máy kéo bốn bánh; vấn đề liên quan đến việc kinh doanh xe Changan và giấy chứng nhận đầu tư của MAC, Chi nhánh MAC; việc mua bảo hiểm trách nhiệm cho các Thành viên HĐQT; triển khai xây dựng, hoàn thiện các Quy chế nội bộ VEAM và một số nhiệm vụ khác.

3. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023

3.1 Kết quả hoạt động SXKD

HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh. Kết quả hoạt động SXKD năm 2023 như sau:

a) Kết quả kinh doanh Công ty mẹ (Đơn vị: tỷ đồng):

Các chỉ tiêu chính	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	So sánh (%)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (4)/(2)	(6) = (4)/(3)
1. Tổng doanh thu	6.451,2	7.766,8	8258,7	128,02%	106,34%
1.1. Doanh thu BH và CCDV	533,2	1.187,3	318,5	59,80%	26,85%
+ Sản xuất công nghiệp	482,4	1.105,4	292,8		
+ Thương mại	50,8	81,9	25,7		
1.2. Doanh thu tài chính	5.918,0	6.579,5	7.940,2	134,17%	120,68%
3. Lợi nhuận sau thuế	5.624,0	5.694,0	6.760,8	120,22%	118,74%

b) Kết quả kinh doanh theo Báo cáo tài chính (BCTC) hợp nhất (Đơn vị: tỷ đồng):

Các chỉ tiêu chính	Năm 2022	Năm 2023	So sánh (%)
(1)	(2)	(3)	(4) = (3)/(2)
1. Doanh thu thuần BH & CCDV	4.747,5	3.806,4	80,18%
2. Lợi nhuận gộp	651,2	447,9	68,78%
+ Tỷ suất lợi nhuận gộp /doanh thu (%)	13,7%	11,8%	-
3. Doanh thu tài chính	818,4	1.205,1	147,25%
4. Lãi trong công ty liên doanh, liên kết	6.985,0	5.640,1	80,75%
5. Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.665,4	6.265,2	81,73%
6. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	7.595,3	6.201,1	81,64%
7. Lãi cơ bản (đồng)/cổ phiếu (EPS)	5.670	4.667	82,31%

3.2. Công tác tài chính

- Chấp thuận BCTC năm 2022 và phương án phân phối lợi nhuận đối với các công ty có vốn góp của VEAM (có lãi).

- Chi trả cổ tức năm 2022 cho các Cổ đông đảm bảo đúng thời hạn đã được ĐHCĐ thường niên năm 2023 thông qua.

- Phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2023 đối với Công ty mẹ theo sự ủy quyền của ĐHCĐ.

- Chỉ đạo Tổng Giám đốc và Ban điều hành thực hiện GSTC, xem xét, chấp thuận BCTC (năm tài chính 2022) đối với các công ty có vốn góp của VEAM bằng hình thức trực tiếp và GSTC đặc biệt tại các doanh nghiệp thua lỗ và tổ chức, thực hiện công tác thu hồi công nợ khó đòi và việc thu hồi các khoản công nợ theo quyết định của Tòa án có thẩm quyền.

3.3. Công tác rà soát, hoàn thiện các quy chế nội bộ

- Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành 05 Quy chế, sửa đổi bổ sung 02 Quy chế và ban hành 01 Quy trình, cụ thể: ban hành Quy chế đầu tư tài chính ngắn hạn; Quy chế quản lý Người giữ chức danh, chức vụ tại Công ty mẹ VEAM; Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn VEAM (Người ĐDV) tại doanh nghiệp có vốn góp của VEAM; Quy chế mua sắm hàng hóa, dịch vụ của Văn phòng Công ty mẹ - VEAM; Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi Công ty mẹ; Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh; Quy chế trả lương, thù lao Văn phòng Công ty mẹ; ban hành Quy trình Kiểm toán nội bộ VEAM.

- Các Quy chế quản trị nội bộ còn lại của VEAM sẽ tiếp tục được rà soát để điều chỉnh, hoàn thiện ban hành.

3.4. Công tác nhân sự

- Năm 2023, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp thực hiện các quy trình, thủ tục và triển khai lấy ý kiến bằng văn bản để kiện toàn nhân sự tại Công ty mẹ và các công ty có vốn góp của VEAM, cụ thể:

+ *Đối với nhân sự tại Công ty mẹ:* HĐQT đã ban hành nghị quyết bổ nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc, miễn nhiệm 02 Phó Tổng Giám đốc.

+ *Đối với nhân sự tại công ty có vốn góp của VEAM:* HĐQT ban hành nghị quyết, quyết định để bổ nhiệm/chấp thuận bổ nhiệm Người quản lý, cử/cử lại Người ĐDV và giới thiệu tham gia giữ các chức danh quản lý tại các công ty có vốn góp của VEAM như: Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công (DISOCO), Công ty TNHH MTV Động cơ và Máy nông nghiệp Miền Nam (SVEAM), Công ty CP Cơ khí Cỏ Loa (CKCL), Công ty CP Phụ tùng máy số 1 (FUTU1), Công ty CP Đầu tư VEAM Tây Hồ (VTH), MTX.

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản đề quy hoạch, rà soát, bổ sung quy hoạch nhân sự các chức danh thuộc thẩm quyền quy hoạch của HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 và nhiệm kỳ 2026-2031 và thông qua kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh thuộc thẩm quyền quy hoạch của Tổng Giám đốc nhiệm kỳ 2021-2026 và nhiệm kỳ 2026-2031 để tạo nguồn nhân sự cho việc kiện toàn một số vị trí quản lý trong năm 2023 và nguồn nhân sự cho các chức danh quản lý trong các năm tiếp theo của VEAM.

- Tổ chức đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ năm 2022 đối với Người đại diện phần vốn nhà nước giữ chức danh quản lý, điều hành tại VEAM; Người quản lý và Người điều hành VEAM; Người giữ chức danh, chức vụ và Người ĐDV tại các doanh nghiệp có vốn góp của VEAM.

- Ban hành nghị quyết, quyết định về Kế hoạch lấy phiếu tín nhiệm đối với chức

danh, chức vụ lãnh đạo quản lý theo Kế hoạch số 17-KH/BCSD ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Ban Cán sự Đảng Bộ Công Thương và Kế hoạch điều động, luân chuyển nhân sự năm 2023 - 2024 của VEAM.

3.5. Công tác quản trị rủi ro

- Về công tác kiểm toán nội bộ (KTNB): HĐQT đã phê duyệt kế hoạch KTNB năm 2023 theo Nghị quyết số 189/NQ-HĐQT ngày 20 tháng 12 năm 2022 tại 5 đơn vị gồm: (1) Kiểm toán việc thực hiện hoạt động bán hàng, thu tiền tại Công ty CP Cơ khí Chính xác số 1 (CKCX1); (2) Kiểm toán việc thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ tại Công ty CP Cơ khí Phổ Yên (FOMECO); (3) Kiểm toán việc thực hiện chuỗi hoạt động quản lý và sử dụng tài sản cố định: hoạt động tiếp nhận, bàn giao tài sản; hoạt động quản lý và sử dụng tài sản; hoạt động thanh lý tài sản tại SVEAM; (4) Kiểm toán việc thực hiện hoạt động bán hàng, thu tiền tại DISOCO; (5) Kiểm toán việc thực hiện chương trình đầu tư tại FUTU1. Trong năm 2023, Ban KTNB đã hoàn thành công tác KTNB theo kế hoạch, HĐQT đã ban hành nghị quyết thông qua kết quả KTNB tại 04 đơn vị; riêng đối với FOMECO, nghị quyết được ban hành vào ngày 29 tháng 2 năm 2024.

- Ngày 06 tháng 12 năm 2023, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 173/NQ-HĐQT về việc cập nhật danh mục rủi ro và rủi ro hàng đầu đến ngày 31 tháng 10 năm 2023; trong đó, cập nhật các thông tin liên quan đến Danh mục rủi ro chung và Danh mục rủi ro hàng đầu nhưng không thay đổi phạm vi áp dụng, danh mục rủi ro chung (54 mã), danh mục rủi ro hàng đầu (26 mã) đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 185/NQ-HĐQT ngày 02 tháng 12 năm 2022

- Đối với việc chỉ đạo, giám sát thực hiện các khuyến nghị của KTNB: HĐQT đã yêu cầu Ban điều hành Công ty mẹ, Người quản lý, Người ĐDV định kỳ báo cáo theo quý và xây dựng kế hoạch hành động để phòng ngừa, khắc phục rủi ro trong quá trình hoạt động.

3.6. Xử lý, giải quyết các vấn đề tồn tại

Để tập trung chỉ đạo xử lý, giải quyết các vấn đề vướng mắc, tồn tại của VEAM, HĐQT đã thành lập các Ban chỉ đạo để chỉ đạo đôn đốc, tham mưu giúp HĐQT trong quá trình thực hiện như: Ban chỉ đạo giải quyết các tồn tại vướng mắc của VM, Ban chỉ đạo giải quyết các vấn đề liên quan đến việc kinh doanh xe Changan và giấy chứng nhận đầu tư của MAC, Ban chỉ đạo hoàn thiện quy chế nội bộ của VEAM, Ban chỉ đạo xây dựng đề án tái cơ cấu VEAM.

Ngoài ra, HĐQT tiếp tục chỉ đạo Tổng Giám đốc, Ban điều hành tập trung tìm kiếm, thực hiện các giải pháp, biện pháp để từng bước tháo gỡ, giải quyết các tồn tại, vướng mắc từ nhiều năm trước để lại, cụ thể như sau:

- Về công tác thu hồi công nợ quá hạn và việc thu hồi các khoản công nợ theo quyết định của Tòa án có thẩm quyền: HĐQT tiếp tục chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai các biện pháp để thu hồi các khoản nợ quá hạn lâu năm khó đòi theo nghị quyết 103/NQ-HĐQT ngày 08 tháng 12 năm 2020 và nghị quyết số 96/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 8 năm 2021. Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 91/NQ-HĐQT ngày 21 tháng 6 về việc bảo đảm quyền lợi của VEAM theo kết quả xét xử các sai phạm xảy ra tại VEAM và Công ty CP Vận tải và Thương mại VEAM

(VETRANCO) từ năm 2011-2017, Nghị quyết số 124/NQ-HĐQT ngày 31 tháng 7 về việc thương lượng, đàm phán thu hồi công nợ từ công ty JK (Hàn Quốc), Nghị quyết số 153/NQ-HĐQT ngày 06 tháng 10 về việc chấp thuận chủ trương khởi kiện để thu hồi nợ khó đòi của Công ty CP Thương mại và Khai thác khoáng sản Hòa Bình và Công ty CP Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Xuất nhập khẩu Phương Linh tại VM đồng thời VEAM đã nộp đơn và hồ sơ khởi kiện đến tòa án cấp sơ thẩm có thẩm quyền đối với 05 công ty có khoản nợ quá hạn. Tổng Giám đốc đã thành lập Ban thu hồi công nợ để đôn đốc, tổ chức, thực hiện việc thu hồi công nợ quá hạn. Tổng nợ quá hạn thu hồi được trong năm 2023 hơn 7 tỷ đồng. Một số khoản nợ khác do tính chất phức tạp và hiện đang được cơ quan điều tra xác minh, làm rõ nên gặp nhiều vướng mắc khi triển khai các giải pháp khi thu hồi công nợ.

- Tồn tại, vướng mắc của VM: Trên cơ sở đề xuất của Tổng Giám đốc và ý kiến của Bộ Công thương tại Văn bản số 5705/BCT-CN Ngày 23 tháng 9 năm 2022, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 155/NQ-HĐQT ngày 06 tháng 10 tháng 2022 và Nghị quyết số 168/NQ-HĐQT ngày 01 tháng 11 tháng 2022 về Phương án tiêu thụ xe tồn kho tại VM. Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 74/NQ-HĐQT ngày 01 tháng 6 năm 2023 về việc tiếp tục tiêu thụ xe tồn kho lâu năm tại VM. Kết quả từ năm 2021 đến nay, VEAM đã 06 lần tổ chức bán đấu giá đối với số xe tồn kho lâu năm tại VM, nhưng đều chưa thành công vì không có người đăng ký tham gia. Hiện nay, HĐQT và Ban chỉ đạo giải quyết các vấn đề vướng mắc tại VM đã chỉ đạo, đôn đốc Ban điều hành khẩn trương tổ chức, thực hiện việc tiêu thụ số xe tồn kho lâu năm tại VM trong thời gian sớm nhất, đảm bảo công khai, minh bạch, theo cơ chế thị trường, tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và mang lại lợi ích cao nhất cho VEAM. Đồng thời, tiếp tục khẩn trương, chủ động tìm kiếm mọi giải pháp, phương án để tiêu thụ số xe tồn kho lâu năm tại VM để thu hồi vốn trong thời gian sớm nhất.

- Vấn đề liên quan đến việc kinh doanh xe Changan và giấy chứng nhận đầu tư của MAC, Chi nhánh MAC: Ngày 20 tháng 01 năm 2022, HĐQT ban hành Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT về việc tiếp tục tập trung giải quyết các vướng mắc, tồn tại đối với lô xe Changan và hoạt động của MAC, Chi nhánh MAC. Trong năm 2023, HĐQT và Ban chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh công tác chỉ đạo, đôn đốc Tổng Giám đốc và Ban điều hành giải quyết các vấn đề liên quan đến việc kinh doanh xe Changan và giấy chứng nhận đầu tư của MAC, đã ban hành 02 nghị quyết, 02 Kết luận/Biên bản cuộc họp và 02 Văn bản chỉ đạo. Về cơ bản, các nội dung chỉ đạo của HĐQT và Ban chỉ đạo đã được Tổng Giám đốc chỉ đạo, tổ chức thực hiện; tuy nhiên, do tính chất phức tạp của công việc và các yếu tố khách quan tác động trong quá trình triển khai, nên tiến độ triển khai một số nhiệm vụ vẫn còn chậm, chưa đạt yêu cầu.

- Việc tiêu thụ máy kéo ISEKI và dự án máy kéo bốn bánh: HĐQT đã có yêu cầu về việc rà soát các nghị quyết đã ban hành trước đây, trong đó có nghị quyết số 58/NQ-HĐQT ngày 26 tháng 6 năm 2020 về việc sử dụng Li-xăng Máy kéo bốn bánh và đầu tư sản xuất Máy kéo bốn bánh, Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT ngày 23 tháng 8 năm 2021 về việc tiêu thụ Máy kéo ISEKI. Ban điều hành đang chỉ đạo SVEAM và các Ban chức năng tiếp tục tìm kiếm các giải pháp khả thi để thực hiện các nghị quyết, bao gồm việc khảo sát bổ sung thêm các nguồn về thị trường tiêu thụ máy kéo 4 bánh; phân tích làm rõ việc sử dụng các thiết bị hiện có của SVEAM để

tính toán và đưa ra các giải pháp công nghệ gia công tác chi tiết theo thiết kế của Li xăng. Trong thời gian tới, HĐQT tập trung chỉ đạo Ban điều hành có giải pháp, phương án để tiêu thụ máy kéo ISEKI còn tồn kho tại VEAM nhằm thu hồi vốn tối đa, sớm nhất cho VEAM.

- Vấn đề tồn tại của Nhà máy luyện kim phi cốc và việc tăng vốn điều lệ của MTX: HĐQT đã có các nghị quyết và văn bản chỉ đạo: Kết luận số 283/KL-HĐQT ngày 18 tháng 5 năm 2022, Nghị quyết số 76/NQ-HĐQT ngày 23 tháng 5 năm 2022, Văn bản số 464/VEAM-HĐQT ngày 30 tháng 6 năm 2022, Kết luận 751/TB-VPHĐQT ngày 22 tháng 12 năm 2022 và Kết luận số 578/TB-VPHĐQT ngày 09 tháng 10 năm 2023. Ngày 28 tháng 02 năm 2023, HĐQT ban hành nghị quyết số 17/NQ-HĐQT về việc thuê đơn vị tư vấn thực hiện rà soát, đề xuất phương án để tái cơ cấu vốn của VEAM tại MTX. Trên cơ sở kết quả rà soát của đơn vị tư vấn và báo cáo của Tổng Giám đốc, HĐQT đã tổ chức họp mở rộng, thống nhất đề nghị và BPĐDVNN tại VEAM đã có Văn bản số 35/VEAM-BPĐDVNN ngày 20 tháng 10 năm 2023 về kết quả rà soát phương án tái cơ cấu vốn VEAM tại MTX báo cáo, xin ý kiến Bộ Công Thương thông qua Phương án tái cơ cấu vốn VEAM tại MTX theo Phương án tăng vốn điều lệ đã báo cáo Bộ Công Thương tại Văn bản số 32/VEAM-BPĐDVNN ngày 29 tháng 9 năm 2022. Tới đây, HĐQT tiếp tục tập trung công tác chỉ đạo giải trình và triển khai các bước tiếp theo trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của các cơ quan thẩm quyền.

- Hoạt động kém hiệu quả tại một số đơn vị thuộc VEAM: HĐQT đã có Nghị quyết số 89/NQ-HĐQT ngày 18 tháng 9 năm 2020 giao Tổng Giám đốc và Ban điều hành tổ chức thực hiện GSTC đặc biệt đối với 08 đơn vị: TAMAC, VCN, Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo (CK THĐ), Công ty VEAM KOREA, VETRANCO, Công ty CP Cơ khí Vinh, Công ty CP NAKYCO, Công ty CP Matexim Hải Phòng. Trong năm 2023, HĐQT tiếp tục tập trung, tăng cường công tác quản lý, quản trị tại các đơn vị nêu trên thông qua việc ban hành các nghị quyết và văn bản chỉ đạo và thông qua các chương trình kiểm toán nội bộ, GSTC theo định kỳ tại các đơn vị này.

3.7. Niêm yết cổ phiếu VEAM

VEAM chưa thực hiện việc niêm yết cổ phiếu do chưa đủ điều kiện niêm yết theo quy định.

3.8. Các công tác khác

- Phê duyệt kế hoạch SXKD; kế hoạch đầu tư năm 2023 cho Công ty mẹ và các công ty con.

- Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 và kế hoạch quỹ tiền lương 2023 đối với Công ty mẹ; thông qua quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của: VF, VM, TAMAC, DISOCO, SVEAM, CK THĐ; chấp thuận Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 của FOMECO; đồng ý thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 của FUTU1, CKCX1; chấp thuận Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023 của MTX.

- Phê duyệt kế hoạch kinh doanh thương mại, kế hoạch tuyển dụng nhân sự, kế

hoạch chi phí hoạt động, kế hoạch dòng tiền và hệ thống các Ngân hàng giao dịch năm 2023 của Văn phòng Công ty mẹ.

- Công tác chỉ đạo Người giữ chức danh, chức vụ và Người ĐDV tại các Công ty có vốn góp của VEAM: HĐQT đã ban hành Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ và Người ĐDV tại doanh nghiệp có vốn góp của VEAM ban hành kèm theo Quyết định số 26/QĐ-HĐQT ngày 20 tháng 6 năm 2023. Ngày 30 tháng 5 năm 2023, HĐQT đã tổ chức Hội nghị Người quản lý, Người ĐDV tại các doanh nghiệp năm 2023. Đối với công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên tại các công ty cổ phần, HĐQT đã ban hành các nghị quyết, chỉ đạo Người ĐDV thực hiện tham gia biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ tại các công ty cổ phần có vốn góp của VEAM theo đúng quy định. Bên cạnh đó, HĐQT đã ban hành nghị quyết, Văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn các nội dung xin ý kiến khác của Người ĐDV và Người quản lý theo thẩm quyền.

- Tiếp tục chỉ đạo việc phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra, Bộ Công an, Công an thành phố Hà Nội và Thanh tra Bộ Công Thương trong việc xử lý các tồn tại liên quan đến VEAM.

- Thông qua các hợp đồng giao dịch với người liên quan.

- Triển khai các công việc thường kỳ và công việc khác theo thẩm quyền.

4. Kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT

Các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và có ý kiến đối với các nội dung được xin ý kiến. Các nội dung được HĐQT thông qua đều thể hiện sự thống nhất, nhất trí cao trong các thành viên HĐQT. Các Thành viên HĐQT đã thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ được giao, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ VEAM, Quy chế hoạt động của HĐQT và phân công nhiệm vụ của HĐQT như: Lập và triển khai thực hiện Chương trình, kế hoạch công tác của HĐQT năm 2023; Phân công nhiệm vụ cho các Thành viên HĐQT, tổ chức họp HĐQT đúng quy định; chỉ đạo lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản và email; kịp thời ban hành các nghị quyết, quyết định, thông báo của HĐQT; chỉ đạo, giám sát Ban điều hành thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT; và các công việc khác theo quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT;

- Các thành viên HĐQT đã nghiêm túc và trách nhiệm trong việc trao đổi, thảo luận, phản biện các đề xuất chiến lược, kế hoạch kinh doanh và đóng góp ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; chủ động triển khai các nhiệm vụ theo phân công của HĐQT; phối hợp thực hiện công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động SXKD, góp phần hoàn thành kế hoạch ĐHĐCĐ 2023.

- Các Thành viên HĐQT đã thống nhất đánh giá, xếp loại việc thực hiện nhiệm vụ năm 2022 với kết quả: 5/5 Thành viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

5. Tiền lương, thù lao của HĐQT

Kết quả thực hiện kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023 của HĐQT và Ban kiểm soát bằng 70,59% tổng mức được ĐHĐCĐ 2023 phê duyệt, đảm bảo các quy định pháp luật về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với HĐQT và Ban kiểm soát VEAM.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Căn cứ Định hướng phát triển VEAM và Kế hoạch sản xuất 5 năm giai đoạn 2022-2026 và căn cứ tình hình chung của nền kinh tế, thực trạng của VEAM để xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024, HĐQT định hướng kế hoạch hoạt động năm 2024 cụ thể như sau:

1. Dự kiến chỉ tiêu kinh doanh năm 2024:

1.1. Tổng doanh thu: 6.413,8 tỷ đồng, trong đó:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 552,7 tỷ đồng

Trong đó: + Doanh thu SXCN: 495,2 tỷ đồng;

+ Doanh thu thương mại, dịch vụ: 57,5 tỷ đồng;

- Doanh thu tài chính: 5.861,1 tỷ đồng;

1.2. Lợi nhuận sau thuế: 5.488,9 tỷ đồng;

1.3. Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ: 41,3%.

2. Chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong công tác điều hành kinh doanh hàng ngày của VEAM cũng như trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT.

3. Tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo Tổng Giám đốc và Ban điều hành tập trung giải quyết các tồn tại, vướng mắc chính của VEAM: Thu hồi công nợ quá hạn và việc thu hồi các khoản công nợ theo quyết định của Tòa án có thẩm quyền; Xử lý giải quyết hàng tồn kho của VM; việc tiêu thụ máy kéo ISEKI và dự án máy kéo 4 bánh; các vấn đề liên quan đến việc kinh doanh xe Changan và hoạt động của Chi nhánh MAC; vấn đề tồn tại của Nhà máy luyện kim phi cốc và việc tăng vốn điều lệ của MTX; hoạt động kinh doanh kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài tại một số công ty con, công ty liên kết và các tồn tại, vướng mắc khác.

4. Tiếp tục chỉ đạo Tổng Giám đốc khẩn trương chỉ đạo, rà soát, sửa đổi, hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ còn lại của Công ty mẹ.

5. Đối với việc xây dựng Đề án tái cơ cấu VEAM:

- Xem xét phê duyệt Đề cương cơ bản về tái cơ cấu VEAM, kế hoạch thực hiện và các nội dung khác liên quan đến việc Xây dựng Đề án tái cơ cấu VEAM.

- Khẩn trương thuê đơn vị tư vấn xây dựng Đề án Tái cơ cấu VEAM.

6. Đối với các công ty liên doanh có vốn góp của VEAM và có vốn góp của Công ty con (Công ty Honda Việt Nam (HVN), Công ty Ô tô Toyota Việt Nam (TMV) và Công ty Ford Việt Nam (FVL)(Liên doanh có vốn góp của Disoco)):

- Triển khai nhiệm vụ của Tổ công tác hỗ trợ các công ty liên doanh có vốn góp của VEAM theo nội dung đã được HĐQT thông qua tại nghị quyết số 117/NQ-HĐQT ngày 20 tháng 10 năm 2021.

- Tiếp tục chỉ đạo Tổng Giám đốc, Ban điều hành và Người ĐDV tại các công ty liên doanh (HVN, TMV, FVL) thực hiện các giải pháp để tăng cường mối quan hệ, hợp tác giữa VEAM, các công ty con của VEAM với các công ty liên doanh.



7. Tiếp tục chỉ đạo nội dung liên quan đến công tác KTNB và GSTC (giám sát trực tiếp, gián tiếp và GSTC đặc biệt) đối với Công ty mẹ và các công ty có vốn góp của VEAM.

8. Tiếp tục chỉ đạo việc rà soát, giải quyết các vấn đề liên quan đến vốn điều lệ tại các đơn vị có 100% vốn góp của VEAM và việc giao vốn tại các Chi nhánh.

9. Tiếp tục rà soát và xử lý các vướng mắc, các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán độc lập để đáp ứng được các điều kiện về niêm yết cổ phiếu VEAM trên thị trường chứng khoán.

10. Xem xét, quyết định đối với các nghị quyết của HĐQT không còn phù hợp với tình hình hiện tại trên cơ sở Báo cáo, đề xuất của Tổng Giám đốc (nếu có).

11. Tiếp tục phối hợp với Bộ Công Thương thực hiện công tác quyết toán cổ phần hóa của VEAM tại thời điểm chính thức chuyển giao sang công ty cổ phần.

12. Phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an, Cơ quan cảnh sát điều tra TP. Hà Nội, Thanh tra Bộ Công Thương, các cơ quan chức năng khác xử lý, giải quyết các tồn tại liên quan đến VEAM và tiếp tục tổ chức chỉ đạo, thực hiện Kết luận thanh tra số 3202/KL-BCT ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Bộ Công Thương, Kết luận số 1538/KL-TTTP ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Thanh tra Chính phủ, Kết luận số 9076/KL-BCT ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương và các kết luận Thanh tra liên quan đến các công ty con, công ty liên kết.

13. Các nội dung khác theo thẩm quyền của HĐQT.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Khắc Hải

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2024

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
KẾ HOẠCH NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

I. TỔNG QUAN DOANH NGHIỆP

1. Thông tin chung công ty cổ phần

- Tên gọi: Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP (VEAM).
- Trụ sở chính: Lô D, khu D1, Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội (toà nhà VEAM, ngõ 689 Lạc Long Quân).
- Điện thoại: +84-24-62.800.802; Fax: +84-24-62.800.809
- Website: www.veamcorp.com
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0100103866, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 01/7/2020.
- Vốn điều lệ: 13.288.000.000.000 đồng (mười ba nghìn hai trăm tám mươi tám tỷ đồng).

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp được thành lập ngày 12/5/1990.
- Ngày 01/7/2010, Công ty mẹ VEAM được chuyển đổi thành công ty TNHH một thành viên có tên gọi là Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam, hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.
- Ngày 24/01/2017, Công ty mẹ VEAM chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần với tên gọi là Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP.

3. Lĩnh vực hoạt động, ngành nghề kinh doanh

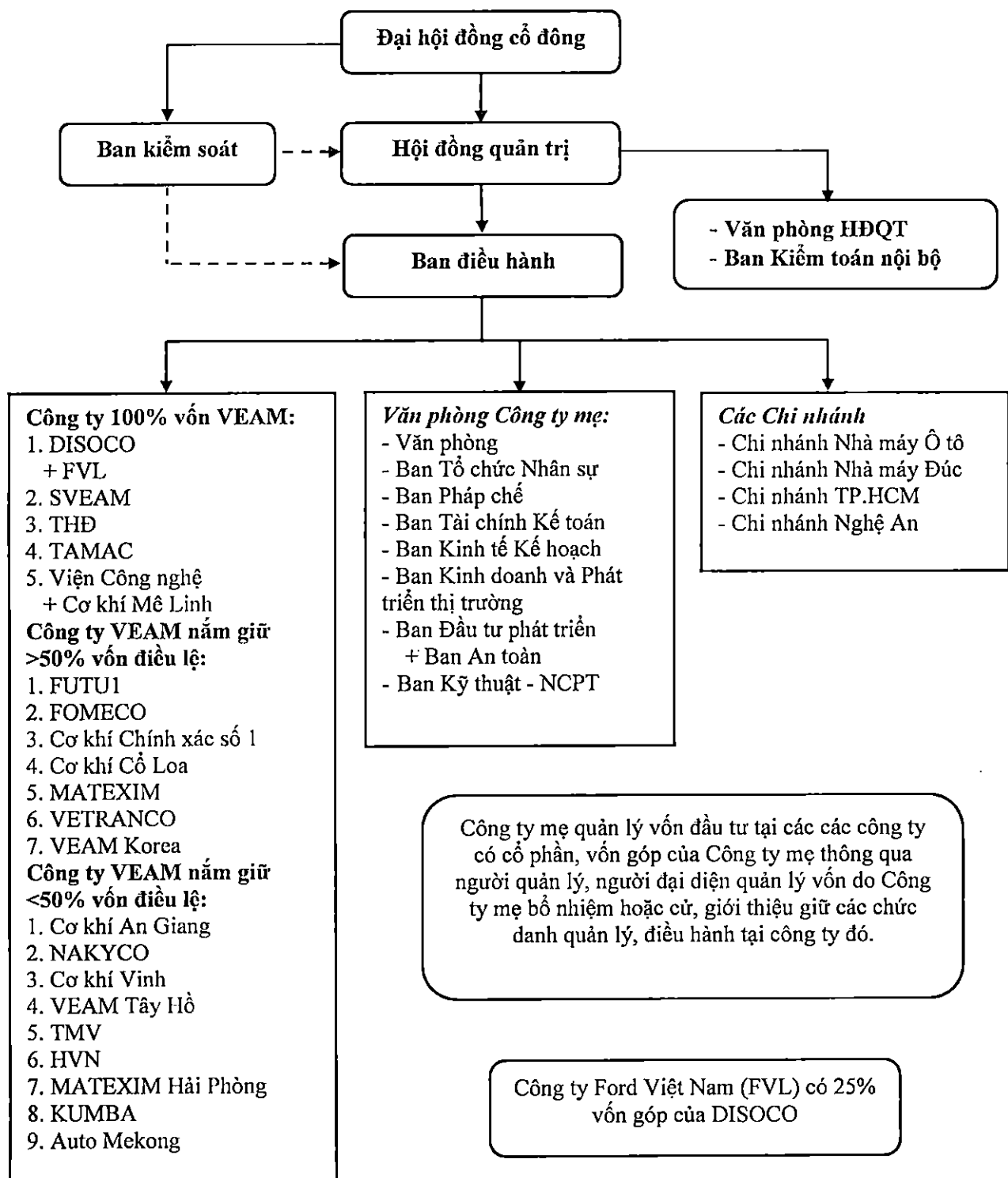
Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của VEAM gồm các lĩnh vực: sản xuất lắp ráp và kinh doanh ô tô; đúc kim loại; kinh doanh thương mại; đầu tư vốn vào các doanh nghiệp khác hoạt động trong các lĩnh vực: động cơ và máy nông nghiệp, công nghiệp hỗ trợ, ô tô, xe máy; kinh doanh khác.

4. Mô hình tổ chức, quản trị

Mô hình tổ chức, quản trị của VEAM (sơ đồ dưới đây) gồm Văn phòng VEAM và các chi nhánh. Trong đó VM và VF là các đơn vị hạch toán độc lập, được giao quyền trực tiếp sản xuất kinh doanh.

VEAM cử người quản lý, người đại diện vốn tại các công ty có vốn góp của VEAM là các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn.

TỔ CHỨC QUẢN LÝ VEAM MÔ HÌNH CÔNG TY MẸ - CÔNG TY CON



II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Đặc điểm tình hình năm 2023

Kinh tế - xã hội nước ta bước vào năm 2023 trong bối cảnh hết sức khó khăn, các hoạt động sản xuất kinh doanh và tăng trưởng kinh tế chung suy giảm mạnh so với cuối năm 2022. Mặc dù tình hình dần được cải thiện trong 6 tháng cuối năm nhưng các khó khăn thách thức vẫn còn rất lớn, thị trường xuất khẩu bị thu hẹp, đà tăng trưởng thị trường trong nước bị chững lại, giá xăng dầu, nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất còn ở mức cao và liên tục thay đổi, áp lực cạnh tranh cùng sự gia tăng các rào cản kỹ thuật tại các thị trường xuất khẩu cũng như các bất cập, vướng mắc nội tại đã nhiều năm nhưng chưa được khắc phục hiệu quả đã tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh, việc làm và đời sống của người lao động.

Trong bối cảnh đó, với nỗ lực và quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, nhân dân cả nước và cộng đồng doanh nghiệp, kinh tế nước ta đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận: kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối vĩ mô được đảm bảo... Đến cuối năm 2023, nền kinh tế đã có bước phục hồi rõ nét, đạt được các kết quả quan trọng trên nhiều lĩnh vực.

2. Một số yếu tố ảnh hưởng đối với VEAM

- Xung đột Nga - Ukraine kéo dài và chưa có dấu hiệu kết thúc, gần đây lại thêm xung đột Hamas - Israel khiến nền kinh tế thế giới nói chung tiếp tục gặp nhiều khó khăn, khó dự báo về khả năng và thời điểm phục hồi. Các dư địa của cuộc khủng hoảng đã tác động lớn tới các doanh nghiệp trong nước.

- Thị trường Trung Quốc mở cửa trở lại từ tháng 1/2023 cùng với việc nhiều doanh nghiệp Trung Quốc tập trung đầu tư sang Việt Nam tạo ra sự cạnh tranh lớn đối với các doanh nghiệp trong nước.

3. Kết quả hoạt động năm 2023

3.1. Kết quả sản xuất, kinh doanh của Công ty mẹ

Đơn vị tính: tỷ đồng

Các chỉ tiêu chính	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	So sánh (%)	
				TH 2023/TH 2022	TH 2023/KH 2023
<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=4/2</i>	<i>6=4/3</i>
1. Tổng doanh thu	6.451,2	7.766,8	8258,7	128%	106%
1.1. Doanh thu BH & CCDV	533,2	1.187,3	318,5	60%	27%
+ Sản xuất công nghiệp	482,4	1.105,4	292,8	61%	27%
+ Thương mại, dịch vụ	50,8	81,9	25,7	50%	31%
1.2. Doanh thu tài chính	5.918,0	6.579,5	7.940,2	134%	121%
2. Lợi nhuận sau thuế	5.624,0	5.694,0	6.760,8	120%	119%

(Số liệu theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

- Hoạt động sản xuất công nghiệp được thực hiện bởi các Chi nhánh Nhà máy Đức và Nhà máy Ô tô.

- Hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ được thực hiện bởi Văn phòng Công ty mẹ và Chi nhánh Nghệ An.

- Hoạt động đầu tư tài chính bao gồm các khoản đầu tư tài chính dài hạn tại các công ty con, công ty liên kết và đầu tư tài chính ngắn hạn.

- Do tình hình khó khăn của nền kinh tế nói chung, kết quả thực hiện các hoạt động sản xuất - tiêu thụ của Công ty mẹ chưa đạt kế hoạch đề ra. Doanh thu bán hàng (bao gồm doanh thu SXCN và doanh thu thương mại, dịch vụ) đạt 27% kế hoạch cả năm. Tuy nhiên do các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và dài hạn đều vượt chỉ tiêu đã đề ra dẫn đến tổng doanh thu tăng 28% so với năm 2022 và vượt 6% kế hoạch năm.

- Lợi nhuận sau thuế vượt 19% so với kế hoạch năm, trong đó có đóng góp lớn từ các hoạt động đầu tư tài chính. Công ty mẹ cũng đã thực hiện việc trích lập dự phòng hỗ trợ vốn theo kế hoạch đã xây dựng từ đầu năm.

- Kết quả trên đã ghi nhận một số doanh nghiệp có vốn góp VEAM đã nắm bắt kịp thời các chính sách, điều kiện kinh tế, môi trường kinh doanh... giai đoạn phục hồi hậu Covid-19 để có sự tăng trưởng mạnh trong năm 2022, do đó các khoản cổ tức thu về cho Công ty mẹ tăng mạnh, ghi nhận vào doanh thu tài chính năm 2023. Tuy vậy, so với năm 2022, giá trị SXCN và doanh thu bán hàng đều giảm khá mạnh. Bên cạnh các khó khăn khách quan do suy giảm kinh tế chung, nguyên nhân chính vẫn là do VM chưa tìm được giải pháp phù hợp trong khâu tiêu thụ hàng tồn kho lâu năm.

- Công ty mẹ tiếp tục tập trung vào việc tìm các giải pháp giải quyết các tồn tại: hàng tồn kho lâu năm tại VM; công nợ phải thu quá hạn; tồn tại vướng mắc về kinh doanh xe Changan; thua lỗ tại một số công ty con, công ty liên kết..., tìm kiếm đối tác hợp tác sản xuất cho các Chi nhánh và việc kinh doanh thương mại tại Văn phòng Công ty mẹ.

3.2. Kết quả sản xuất, kinh doanh của các công ty con

Đơn vị tính: tỷ đồng

Các chỉ tiêu chính	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	So sánh (%)	
				TH 2023/TH 2022	TH 2023/KH 2023
1	2	3	4	5=4/2	6=4/3
1. Giá trị sản xuất công nghiệp	3.480,7	3.293,5	2.908,4	84%	88%
2. Doanh thu BH&CCDV	4.478,7	4.075,4	3.735,4	83%	92%
+ SX công nghiệp	3.982,9	3.708,7	3.325,9	84%	90%
+ Thương mại	495,8	366,7	409,5	83%	112%
3. Lợi nhuận trước thuế	497,2	246,5	552,5	111%	224%

- Cũng như tình hình chung của nền kinh tế vĩ mô, các công ty con có vốn góp của VEAM cũng gặp rất nhiều khó khăn trong năm 2023. Tuy nhiên, các đơn vị bằng nhiều biện pháp vẫn nỗ lực duy trì hoạt động sản xuất ổn định nhằm tạo công ăn việc làm, thu nhập cho người lao động. Ngoài ra, các công ty con của VEAM cũng không ngừng nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới, mở rộng khách hàng để đẩy mạnh doanh thu cũng như tìm kiếm thêm lợi nhuận.

- Kết quả thực hiện chung của các Công ty con giảm ở hầu hết các chỉ tiêu. Tuy nhiên, lợi nhuận chung vẫn tăng mạnh và vượt 124% mục tiêu cả năm chủ yếu nhờ kết quả hoạt động của DISOCO (ghi nhận khoản lãi được chia từ FVL không có trong kế hoạch).

- Nhóm 4 công ty DISOCO, SVEAM, FUTU1, FOMECO tiếp tục là những Công ty có doanh thu lớn, đóng góp hơn 90% doanh thu SXCN của các công ty con.

3.3. Hoạt động của các công ty liên doanh

- Thị trường ô tô trong năm 2023 chưa có nhiều tín hiệu tích cực do tình hình khó khăn của nền kinh tế nói chung, tổng tiêu thụ của các thành viên VAMA giảm 23% so với năm 2022. TMV và HVN cũng không phải ngoại lệ với doanh số giảm lần lượt 36%, 22%.

- FVL trở thành điểm sáng khi có doanh số tăng mạnh, đặc biệt đối với hai dòng xe Ranger và Territory lắp ráp trong nước.

- Về thị phần, tổng ba liên doanh của VEAM chiếm 43,9% doanh số VAMA. TMV mặc dù sụt giảm nhưng vẫn tiếp tục giữ được thị phần khá cao (21,4%).

- Tương tự thị trường ô tô, đối với thị trường xe máy cũng trải qua năm 2023 với rất nhiều khó khăn. Mặc dù HVN vẫn chiếm phần lớn thị phần xe máy nhưng số lượng xe tiêu thụ giảm 0,3 triệu chiếc, tương đương giảm ~13% so với năm trước.

- Hoạt động của Chi nhánh Công ty TNHH Mekong Auto (CN MAC): Hiện tại CN MAC không đủ điều kiện để sản xuất, lắp ráp ô tô; VEAM tiếp tục phối hợp với Chi nhánh MAC để giải quyết các vấn đề tồn tại liên quan.

3.4. Một số chỉ tiêu tài chính

Đơn vị tính: tỷ đồng

Các chỉ tiêu chính	Năm 2022	Năm 2023	So sánh (%)
<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=3/2</i>
A. Công ty mẹ			
1. Doanh thu thuần về BH&CCDV	533,2	318,5	60%
2. Lợi nhuận gộp	37,4	(112,6)	
+ Tỷ suất lợi nhuận gộp /doanh thu (%)	7,0%		
3. Doanh thu tài chính	5.918,0	7.940,2	134%

Các chỉ tiêu chính	Năm 2022	Năm 2023	So sánh (%)
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=3/2</i>
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.624,0	6.760,8	120%
5. Tỷ suất LNST/vốn điều lệ (%)	42,3%	50,9%	
B. Hợp nhất			
1. Doanh thu thuần về BH&CCDV	4.747,5	3.806,4	80%
2. Lợi nhuận gộp	651,2	447,9	69%
+ Tỷ suất lợi nhuận gộp /doanh thu (%)	13,7%	11,8%	
3. Doanh thu tài chính	818,4	1.205,1	147%
4. Lãi trong công ty liên doanh, liên kết	6.985,0	5.640,1	81%
5. Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.665,4	6.265,2	82%
6. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	7.595,3	6.201,1	82%
7. Lãi cơ bản (đồng)/cổ phiếu (EPS)	5.670	4.667	82%

(Số liệu theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

- Đối với Công ty mẹ, doanh thu thuần về BH&CCDV và lợi nhuận gộp giảm so với năm trước do việc triển khai tiêu thụ xe tồn kho lâu năm chưa thành công cũng như việc trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho tại VM. Hoạt động đầu tư tài chính tiếp tục đạt hiệu quả cao, đóng góp lớn vào sự tăng trưởng của lợi nhuận, qua đó Công ty mẹ đã hoàn thành mục tiêu quan trọng nhất đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

- Một số chỉ tiêu Hợp nhất đều giảm so với năm 2022 ngoại trừ doanh thu tài chính tăng 47%. Các kết quả doanh thu thuần BH&CCDV, lợi nhuận gộp, lợi nhuận sau thuế đều giảm từ 18% đến 31%, điều này phản ánh sự khó khăn chung của các doanh nghiệp có vốn góp VEAM trong năm 2023.

4. Tình hình thị trường và sản phẩm năm 2023

4.1. Sản phẩm tiêu thụ chủ yếu

TT	Sản phẩm	ĐVT	Thực hiện 2022	Năm 2023		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH 2023/TH 2022	TH 2023/KH 2023
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7=6/4</i>	<i>8=6/5</i>
1	Động cơ các loại	Cái	13.031	13.550	9.785	75%	72%
2	Máy kéo	Cái	569	575	503	88%	87%
3	Máy xay xát	Cái	1.253	1.500	1.200	96%	80%
4	Máy phát điện	Cái	75	55	40	53%	73%
5	Vòng bi	Tr.V	15,2	10,9	12,7	84%	117%
6	Hộp số	Hộp	22.423	24.176	16.669	74%	69%

TT	Sản phẩm	ĐVT	Thực hiện 2022	Năm 2023		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH 2023/TH 2022	TH 2023/KH 2023
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5
7	Máy thổi khí	Cái	295	350	309	105%	88%
8	Bơm nước	Cái	699	1.365	750	107%	55%
9	Ru lô cao su	Cặp	96.439	91.800	85.000	88%	93%
10	Máy cắt lúa	Cái	430	400	141	33%	35%
11	Phụ tùng máy động lực	Tỷ đ	378,8	388,7	290,1	77%	75%
12	Phụ tùng xe máy	Tỷ đ	1.851	1.790,9	1.618	87%	90%
13	Phụ tùng ô tô	Tỷ đ	70,0	50,0	-		
14	Ô tô (*)	Cái	491	2.829	216	44%	8%

(*) Không tính tiêu thụ xe Changan.

- Các sản phẩm tiêu thụ chủ yếu của VEAM về động cơ và máy nông nghiệp do các công ty có vốn góp của VEAM sản xuất và kinh doanh như THĐ (Cơ khí Trần Hưng Đạo), Bông Sen (TAMAC), VINAPPRO & VIKYNO (SVEAM), Cơ khí An Giang; về ô tô có các sản phẩm xe tải mang thương hiệu VEAM do Nhà máy ô tô VEAM sản xuất.

- Ngoại trừ vòng bi, các sản phẩm khác đều không đạt kế hoạch, đặc biệt là máy cắt lúa và ô tô tải (chỉ đạt lần lượt 35% và 8% mục tiêu cả năm).

- So với năm 2022, hầu hết các sản phẩm đều giảm sản lượng tiêu thụ (ngoại trừ máy thổi khí và bơm nước), trong đó phụ tùng ô tô không có doanh số do các đối tác tồn kho khá nhiều dẫn đến chưa có đơn đặt hàng.

4.2. Cơ cấu sản phẩm theo ngành

Đơn vị tính: tỷ đồng

Loại sản phẩm	Thực hiện 2022	Năm 2023		So sánh (%)	
		Kế hoạch	Thực hiện	TH 2023/TH 2022	TH 2023/KH 2023
1	2	3	4	5	6
Máy nông nghiệp & sản phẩm khác	1.868,2	1.619,1	1.604,9	86%	99%
Công nghiệp hỗ trợ	2.534,8	2.464,6	2.084,1	82%	85%
Ô tô tải	247,1	870,4	116,5	47%	13%
Tổng	4.650,1	4.954,1	3.805,5	82%	77%

- Các sản phẩm máy nông nghiệp vẫn tiếp tục xu hướng sụt giảm trong vài năm trở lại đây và chưa có dấu hiệu dừng lại. Doanh thu năm 2023 về máy nông nghiệp tuy gần đạt kế hoạch năm nhưng đã giảm 14% so với năm trước.

- Mảng sản phẩm công nghiệp hỗ trợ sau khi đạt sự tăng trưởng cao trong năm 2022 đang có xu hướng sụt giảm trong năm 2023. Doanh thu từ mảng công nghiệp hỗ trợ năm 2023 giảm 18% so với năm 2022 và chỉ đạt 85% so với kế hoạch.

- Không nằm ngoài sự khó khăn của thị trường ô tô nói chung, doanh thu sản phẩm ô tô tải chỉ đạt 13% kế hoạch năm và giảm 53% so với thực hiện năm 2022, khiến doanh thu ở mảng này tiếp tục sụt giảm mạnh so với các năm trước và chưa có dấu hiệu hồi phục.

4.3. Sản phẩm xuất khẩu

- Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 42,3 triệu USD, đạt 84% so với kế hoạch năm và so với thực hiện năm 2022. Mảng xuất khẩu phụ trợ vẫn duy trì ổn định trong khi các sản phẩm máy nông nghiệp tiếp tục sụt giảm.

- Các thị trường xuất khẩu phụ trợ chính (không tính xuất khẩu tại chỗ) như Mỹ, Italia, Nhật Bản, Malaysia, Philippin... vẫn duy trì được sự ổn định. Một số thị trường xuất khẩu máy nông nghiệp như: Myanmar, Indonesia, Belarus... gặp nhiều khó khăn do bất ổn chính trị hoặc yêu cầu kỹ thuật, chất lượng ngày càng cao của khách hàng.

- Các đơn vị đóng góp nhiều cho giá trị xuất khẩu như FOMECO (19,9 triệu USD), SVEAM (8,2 triệu USD), DISOCO (6,4 triệu USD), FUTU1 (3,5 triệu USD), VF (2,8 triệu USD), CKCL (0,8 triệu USD), CK THĐ (0,7 triệu USD).

III. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024

1. Dự báo tình hình năm 2024

1.1. Thuận lợi

GDP quý I tăng 5,66% so với cùng kỳ năm trước, vượt kịch bản đề ra tại Nghị quyết số 01/NQ-CP (5,2-5,6%), là mức tăng cao nhất trong quý I kể từ năm 2020 đến nay. Tình hình kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn được bảo đảm, tăng trưởng kinh tế, sản xuất kinh doanh tiếp tục phục hồi đồng đều ở cả 3 khu vực nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ. Các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp đánh giá Việt Nam là điểm sáng trong bản đồ tự do kinh tế toàn cầu, cùng với Indonesia, Singapore là "tam giác vàng" khởi nghiệp của ASEAN.

Kịch bản tăng trưởng kinh tế (Bộ KH&ĐT kiến nghị) cả năm đạt 6,5% (cận trên mục tiêu Quốc hội quyết nghị), 9 tháng cuối năm tăng khoảng 6,75%, trong đó, tăng trưởng quý II là 6,32%, quý III và quý IV lần lượt là 6,79% và 7,08%. Tăng trưởng các quý cao hơn khoảng 0,1% so với cận trên kịch bản đề ra tại Nghị quyết số 01/NQ-CP.

1.2. Khó khăn

Tình hình thế giới dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; tăng trưởng kinh tế, thương mại, đầu tư toàn cầu tiếp tục xu hướng chậm lại. Các xung đột địa chính trị vẫn là một trong các rủi ro lớn nhất với kinh tế thế giới. Nhiều tổ

chức tài chính và kinh tế quốc tế đều dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2024 thấp hơn năm 2023 với một số khó khăn như: cú sốc nguồn cung vẫn chưa biến mất; vấn đề già hóa dân số của các nền kinh tế chủ chốt; các ngân hàng trung ương lớn trên toàn cầu tiếp tục tăng lãi suất, việc thu hẹp tín dụng có thể tạo ra lực cản đáng kể đối với tăng trưởng; một loạt rủi ro địa chính trị trầm trọng như cuộc xung đột Nga - Ukraine và xung đột Israel - Hamas... sẽ khiến cho tăng trưởng thương mại toàn cầu không thể lập tức trở lại mức bình thường.

Đối với VEAM, một số tồn tại, vướng mắc của giai đoạn trước đây vẫn chưa thể giải quyết dứt điểm, đặc biệt là công nợ khó đòi (trong đó bao gồm công nợ hỗ trợ vốn cho các đơn vị thành viên). Lĩnh vực động cơ và máy nông nghiệp liên tục sụt giảm trong nhiều năm gần đây, kinh doanh ô tô chưa có dấu hiệu khả quan. VM dự kiến còn nhiều khó khăn trong việc thực hiện mục tiêu tiêu thụ hàng tồn kho lâu năm, các sản phẩm mới đưa ra thị trường còn hạn chế.

Các công ty con là công ty cổ phần muốn cơ cấu lại tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Công ty mẹ vẫn rất khó khăn do cần phải đánh giá, phân tích và đề xuất phương án phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị, bám sát định hướng phát triển tổng thể của VEAM.

2. Mục tiêu kế hoạch Công ty mẹ năm 2024

Đơn vị tính: tỷ đồng

Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	So sánh (%)	
				TH 2023/KH 2023	KH 2024/TH 2023
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=3/2</i>	<i>6=4/3</i>
1. Tổng doanh thu	7.766,8	8258,7	6.413,8	106%	78%
1.1. Doanh thu thuần BH & CCDV	1.187,3	318,5	552,7	27%	174%
+ Sản xuất công nghiệp	1.105,4	292,8	495,2	26%	169%
+ Thương mại, dịch vụ	81,9	25,7	57,5	31%	224%
1.2. Doanh thu tài chính	6.579,5	7.940,2	5.861,1	121%	74%
3. Lợi nhuận sau thuế	5.694,0	6.760,8	5.488,9	119%	81%

- Kế hoạch năm 2024 của Công ty mẹ chưa bao gồm phương án bán đấu giá xe tồn tại VM.

- Kế hoạch LNST năm 2024 chưa bao gồm trích lập bổ sung hoặc hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho cuối năm.

- Công ty mẹ đặt mục tiêu đạt tăng trưởng cao về doanh thu bán hàng từ các sản phẩm công nghiệp, trong đó nhiệm vụ trọng tâm vẫn là đẩy mạnh tiêu thụ các dòng xe đang sản xuất cũng như các dòng xe mới đưa ra thị trường. Doanh thu thương mại, dịch vụ cũng được xây dựng mục tiêu tăng 124% nhưng vẫn còn chiếm tỷ trọng thấp trong cơ cấu doanh thu bán hàng. Ngoài ra, VEAM cũng song song tập trung đẩy mạnh tìm kiếm các phương án để nhanh chóng hoàn thành mục tiêu tiêu thụ số lượng xe tồn kho lâu năm tại VM (hiện đang triển khai thông qua hình thức bán đấu giá).

- Doanh thu tài chính dự kiến chỉ bằng 74% thực hiện năm trước do hiệu quả hoạt động trong năm 2023 của các doanh nghiệp VEAM đầu tư góp vốn sụt giảm mạnh. Ngoài ra, mức lãi suất tiền gửi năm 2024 dự kiến cũng thấp hơn nhiều so với năm 2023 dẫn tới doanh thu đầu tư tài chính ngắn hạn ước chỉ bằng 50% so với năm trước.

- Tổng doanh thu kế hoạch năm 2024 tuy giảm 22% so với thực hiện năm 2023 song VEAM đặt mục tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2024 có mức sụt giảm thấp hơn giảm doanh thu (giảm 19%).

- Một số nhiệm vụ trọng tâm khác của Công ty mẹ trong năm 2024 như:

+ Tiếp tục đặt mục tiêu tập trung tìm giải pháp về pháp lý, về thị trường, tháo gỡ khó khăn để đẩy mạnh tiêu thụ lượng xe tồn tại VM cũng như xe ô tô Changan và máy kéo ISEKI. Trong hoạt động kinh doanh thương mại, bên cạnh việc chú trọng đảm bảo an toàn vốn cần cải thiện chất lượng và tiến độ giao hàng để đáp ứng yêu cầu cạnh tranh trong việc cung cấp vật tư cho các đơn vị đối tác.

+ VM tiếp tục tìm kiếm, đề xuất phương án phù hợp để tiêu thụ xe tồn kho nhanh chóng, hiệu quả, đúng trình tự tuân thủ các quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, VM đẩy nhanh tiến độ hợp tác sản xuất và tiêu thụ xe sản xuất mới với các đối tác và đại lý trên cơ sở các thỏa thuận đã đạt được.

+ VF tiếp tục triển khai đồng bộ các khâu trong sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm; chủ động khắc phục các vấn đề khó khăn liên quan đến máy móc, con người...

3. Mục tiêu kế hoạch Công ty mẹ và các Công ty con, Công ty liên kết năm 2024

- Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty mẹ, các Công ty con và Công ty liên kết (không bao gồm các Công ty liên doanh), các chỉ tiêu chung được dự kiến như sau: Giá trị sản xuất công nghiệp ~3.559,3 tỷ đồng; Tổng doanh thu bán hàng (làm tròn) ~4.643,9 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế 616,3 tỷ đồng.

- VEAM đang tiếp tục xem xét đánh giá, chỉ đạo các đơn vị 100% vốn VEAM, Người đại diện tại các công ty có vốn góp của VEAM thực hiện rà soát, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024 bám sát với thực tế và đúng với năng lực của từng đơn vị cũng như định hướng của VEAM.

- Các chỉ tiêu kế hoạch chung năm 2024 nêu trên chỉ nhằm đánh giá cũng như định hướng cho hoạt động của VEAM một cách toàn diện và không phải là các chỉ tiêu đề nghị thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

4. Một số giải pháp thực hiện

4.1. Về công tác tái cơ cấu doanh nghiệp

a) Tiếp tục xây dựng kế hoạch khắc phục các tồn tại để hoàn thành mục tiêu quyết toán cổ phần hóa.

b) Hoàn thiện đề án tái cơ cấu VEAM với mục tiêu thoái vốn ở các đơn vị có vốn góp của VEAM nhưng đang hoạt động không hiệu quả và có ngành nghề

hoạt động không tập trung vào định hướng phát triển của VEAM trong tương lai, khắc phục sở hữu chéo giữa các đơn vị có vốn góp VEAM, tập trung nguồn lực vào các công ty có ngành nghề kinh doanh phù hợp với VEAM.

4.2. Về công tác kinh doanh và phát triển thị trường

a) Chủ động, tích cực thực hiện công tác nghiên cứu thị trường, xúc tiến thương mại, tham gia các hội chợ, triển lãm thường niên theo kế hoạch; triển khai cập nhật, bổ sung catalogue các sản phẩm của VEAM (bao gồm sản phẩm các chi nhánh, công ty con, công ty liên kết có khả năng sản xuất) để giới thiệu với các đối tác; bổ sung, hoàn thiện video giới thiệu về VEAM; triển khai việc nâng cấp Website của VEAM đồng thời lập phương án/kế hoạch xây dựng nhận diện thương hiệu VEAM trong thời gian tới.

b) Tìm kiếm đẩy mạnh hợp tác với các đối tác có uy tín trong và ngoài nước trên cơ sở định hướng phát triển của các đơn vị thành viên.

c) Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại các sản phẩm mới để mở rộng thị trường trong nước và quốc tế.

4.3. Công tác hợp tác sản xuất

a) Tiếp tục đẩy mạnh phối hợp giữa các đơn vị, rà soát các sản phẩm có thể hợp tác để tổ chức sản xuất giữa các đơn vị có vốn góp VEAM một cách hiệu quả. Tăng cường các hoạt động hợp tác sản xuất nội bộ theo định hướng duy trì và phát triển tối đa năng lực, khả năng sản xuất kinh doanh trong hoạt động hợp tác của các đơn vị gắn với mục tiêu cùng phát triển, tham gia sản xuất các sản phẩm mới theo nhu cầu của thị trường.

b) Tìm kiếm cơ hội hợp tác các sản phẩm trong ngành công nghiệp hỗ trợ để tham gia sâu rộng hơn nữa vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

c) Chia sẻ và cập nhật các thông tin, cùng tham gia và triển khai các chương trình xúc tiến thương mại trong đó tập trung vào thị trường quốc tế để tìm kiếm các cơ hội đối với những sản phẩm mới phù hợp với nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

4.4. Về công tác đầu tư

a) Chú trọng đầu tư thiết bị hiện đại nhằm tăng năng suất lao động, đồng thời có khả năng chế tạo những sản phẩm công nghệ cao nhằm nâng cao hiệu quả và vị thế thương hiệu VEAM.

b) Giải quyết những tồn tại vướng mắc trong công tác quyết toán đầu tư tại một số đơn vị có vốn góp của VEAM.

4.5. Về công tác tài chính, thu hồi công nợ

a) Tiếp tục công tác kiểm tra giám sát tài chính tại các đơn vị thành viên, có phương án/kế hoạch giải quyết và khắc phục những hạn chế, tồn tại trong báo cáo giám sát tài chính đối với các công ty con, công ty liên kết, đặc biệt tập trung giám sát đối với các đơn vị giám sát đặc biệt.

b) Tiếp tục quản lý và sử dụng vốn có hiệu quả tại VEAM và các đơn vị thành viên.

c) Tiếp tục đơn đốc thu hồi công nợ, trong đó có các biện pháp tái cơ cấu công ty con để có nguồn trả nợ hoặc có điều kiện khôi phục sản xuất kinh doanh để trả nợ. Công tác tổ chức đối với các đơn vị có công nợ lâu năm, tiến hành các thủ tục pháp lý cần thiết để thu hồi công nợ hiệu quả.

4.6. Về công tác tổ chức, nhân sự

a) Tổ chức xây dựng, triển khai thực hiện chương trình kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, luân chuyển cán bộ năm 2024 của Văn phòng Công ty mẹ.

b) Xem xét tăng cường nhân lực từ Văn phòng Công ty mẹ hỗ trợ các Chi nhánh và Công ty con, đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực.

c) Thực hiện việc xây dựng cơ chế trả lương phù hợp để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao.

4.7. Các công tác khác

a) Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch 5 năm 2021-2025 theo Nghị quyết số 123/NQ-HĐQT ngày 26/8/2022 của HĐQT và triển khai rà soát điều chỉnh cho phù hợp với thực tế thị trường.

b) Tiến hành triển khai áp dụng chuyển đổi số, xây dựng các hệ thống phần mềm để tăng cường hiệu quả và tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị.

c) Tăng cường áp dụng Kaizen, 5S trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; thường xuyên phổ biến, tuyên truyền kết hợp với tăng cường kiểm tra, giám sát về bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh lao động.

d) Duy trì và tăng cường công tác an sinh xã hội cũng như hưởng ứng các hoạt động cần thiết do Chính phủ, các Bộ, Ban, ngành phát động và tổ chức.

e) Kiến nghị Bộ Tài chính và Chính phủ về việc xem xét điều chỉnh chính sách thuế VAT đối với máy nông nghiệp sản xuất trong nước (không có VAT) so với máy nhập khẩu (VAT 0%). Đây là vấn đề tồn tại nhiều năm nay, gây bất lợi đối với sản phẩm máy nông nghiệp sản xuất trong nước do không được hoàn thuế VAT đầu vào, tạo ra sự cạnh tranh bất bình đẳng giữa sản phẩm máy nông nghiệp sản xuất trong nước và máy nhập khẩu để hỗ trợ, giúp các đơn vị của VEAM tháo gỡ khó khăn trong lĩnh vực này.

Trân trọng báo cáo./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT, VP HĐQT, KTKH.

TỔNG GIÁM ĐỐC




Phan Phạm Hà

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được ĐHĐCĐ thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên VEAM ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 kết quả kiểm tra, giám sát năm 2023 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 như sau:

Phần I

KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2023

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Về tổ chức

Ban kiểm soát VEAM gồm 03 (ba) thành viên, với tư cách là đại diện cổ đông thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kiến nghị những thay đổi cần thiết trong các lĩnh vực quản lý và quản trị doanh nghiệp tại VEAM. Công việc của Ban kiểm soát được thống nhất phân công như sau: 01 Trưởng ban phụ trách chung và 02 thành viên thực hiện nhiệm vụ theo phân công. Ban kiểm soát nhiệm kỳ năm 2022 – 2027 với nhân sự như sau:

TT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Ngày không còn là TV BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Phương Lan	Trưởng ban	24/6/2022		Cử nhân kinh tế
2	Nguyễn Thị Diên	Thành viên	24/6/2022		Cử nhân kinh tế
3	Lê Thị Thanh Bình	Thành viên	24/6/2022		Cử nhân kinh tế

2. Hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát

Năm 2023, các thành viên Ban kiểm soát đã hoàn thành các công việc, nhiệm vụ được phân công phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ VEAM. Hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát cụ thể như sau:

2.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng ban kiểm soát

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ VEAM; Giám sát Hội đồng quản trị và Ban điều hành việc triển khai thực hiện và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Giám sát, thẩm định báo cáo kết quả, hiệu quả sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của VEAM; Sự tuân thủ các chế độ chính sách hiện hành về tài chính kế toán, thẩm định Báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính trung thực và chính xác của các số liệu tài chính, sự phù hợp Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam và chính sách tài chính hiện hành.

- Kiểm tra Báo cáo tài chính bán niên 2023 và thẩm định Báo cáo tài chính năm Công ty mẹ năm 2022.

- Giám sát việc tuân thủ các quy chế, quy trình, quy định đã ban hành; Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo các quy định của pháp luật nhằm đảm bảo các thông tin công bố được đầy đủ, chính xác và kịp thời.

- Giám sát việc thực hiện nghĩa vụ với cổ đông (chi trả cổ tức năm 2022) để đảm bảo quyền và lợi ích của các cổ đông.

- Tham gia kiểm toán cùng với Ban Kiểm toán nội bộ đối việc thực hiện hoạt động bán hàng, thu tiền năm 2022 tại Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công; Quy chế chi tiêu nội bộ tại Công ty Cổ phần Cơ khí Phô Yên; thực hiện chương trình đầu tư năm 2022 tại Công ty Cổ phần Phụ tùng máy số 1; việc thực hiện chuỗi hoạt động quản lý và sử dụng tài sản cố định tại Công ty TNHH MTV Động cơ và Máy nghiệp Miền Nam.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ VEAM.

- Tham dự 19/19 phiên họp HĐQT mở rộng.

2.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của thành viên chuyên trách

- Thực hiện nhiệm vụ một cách khách quan, trung thực, đưa ra ý kiến đóng góp trong công tác quản lý điều hành trong quá trình giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ VEAM; Giám sát Hội đồng quản trị và Ban điều hành việc triển khai thực hiện và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Tham gia kiểm tra Báo cáo tài chính bán niên 2023 và thẩm định Báo cáo tài chính năm Công ty mẹ năm 2022.

- Xem xét, kiểm tra doanh thu, công nợ, hàng tồn kho Công ty mẹ.

- Xem xét, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 Công ty mẹ; hàng quý có báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty mẹ và việc triển khai nghị quyết của HĐQT trong năm 2023 đối với HĐQT và Ban điều hành.

- Giám sát, đánh giá việc tuân thủ chính sách thuế, tài chính.

- Tham gia kiểm toán cùng với Ban Kiểm toán nội bộ theo các quyết định của HĐQT đối với hoạt động bán hàng, thu tiền năm 2022 tại Công ty CP Cơ khí chính xác số 1, Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công; việc thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ tại Công ty Cổ phần Cơ khí Phở Yên, thực hiện chương trình đầu tư năm 2022 tại Công ty Cổ phần Phụ tùng máy số 1; việc thực hiện chuỗi hoạt động quản lý và sử dụng tài sản cố định tại Công ty TNHH MTV Động cơ và Máy nghiệp Miền Nam.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ VEAM.

- Tham dự 17/19 phiên họp HĐQT mở rộng.

2.3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của thành viên kiêm nhiệm

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ VEAM; Giám sát Hội đồng quản trị và Ban điều hành việc triển khai thực hiện và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Tham gia kiểm tra Báo cáo tài chính bán niên năm 2023 và thẩm định Báo cáo tài chính năm Công ty mẹ năm 2022.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ VEAM.

- Tham dự 02/19 phiên họp HĐQT mở rộng.

3. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2023, Ban kiểm soát họp 03 lần và gửi thư điện tử lấy ý kiến của các thành viên về các nội dung:

- Hợp thẩm định Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 và thông qua nội dung dự thảo Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Hợp thông qua nội dung lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của VEAM trình cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2023; cử các thành viên tham gia Tổ kiểm toán cùng Ban Kiểm toán nội bộ.

- Hợp với Ban Tài chính - Kế toán và Công ty kiểm toán độc lập về các vấn đề còn tồn tại của Công ty mẹ, các Chi nhánh trong lập Báo cáo tài chính năm 2022 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên 2023.

- Hợp đánh giá kết quả hoạt động và mức độ hoàn thành công việc được giao của các thành viên Ban kiểm soát trong năm 2023.

- Hoạt động của Ban kiểm soát bám sát các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên; các quy định tại Điều lệ VEAM, pháp luật Nhà nước và các quy chế, quy định, quy trình, nghị quyết, quyết định của VEAM.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, cuộc họp giao ban của Ban điều hành; tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của VEAM tại các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành.

4. Kết quả giám sát

4.1. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT)

HĐQT gồm có 05 thành viên (trong đó có 02 thành viên độc lập HĐQT). Trong năm 2023, HĐQT thông qua việc thống nhất nội dung tại các cuộc họp, đã ban hành các nghị quyết, quyết định, quy chế, quy trình để thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo các hoạt động của VEAM, cụ thể:

- Ban hành Chương trình, kế hoạch công tác năm 2023 của HĐQT;
- Ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định cho phù hợp với tình hình hoạt động thực tiễn của VEAM và tuân thủ quy định của pháp luật. Cụ thể: HĐQT đã ban hành 04 quy chế mới (Quy chế mua sắm hàng hóa, dịch vụ của Văn phòng Công ty mẹ, Quy chế quản lý Người giữ chức danh, chức vụ tại Công ty mẹ; Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn VEAM tại doanh nghiệp có vốn góp của VEAM; Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi Công ty mẹ); Ban hành sửa đổi 03 quy chế (Quy chế đầu tư tài chính ngắn hạn, Quy chế tổ chức hoạt động của Chi nhánh TP HCM); Thông qua một số quy chế của các công ty con.
- Ban hành 187 nghị quyết và 57 quyết định về quy chế, quy định, quy trình, nhân sự, tổ chức và chủ trương về các vấn đề: Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh, xử lý các vấn đề tồn tại, vướng mắc, chỉ đạo Người đại diện vốn tại các công ty có vốn góp của VEAM, công tác kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính, công tác đầu tư, rà soát quy hoạch nhân sự và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT;
- HĐQT đã chỉ đạo triển khai, thực hiện kế hoạch hành động để kiểm soát, phòng ngừa, khắc phục rủi ro và rủi ro hàng đầu.

- Thông qua kế hoạch, nội dung các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023;

*** Thông qua quá trình giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát đánh giá:**

- HĐQT đã chỉ đạo và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023;
- HĐQT đã thực hiện vai trò chỉ đạo, giám sát Ban điều hành trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của VEAM;
- Thực hiện tăng cường công tác chỉ đạo giám sát các hoạt động của các công ty con, công ty liên kết thông qua Người quản lý, Người đại diện vốn tại các doanh nghiệp, đạt kết quả tích cực hơn so với năm 2022, cụ thể: 10/13 công ty con có lãi, 6/8 công ty liên doanh, liên kết có lãi và 2/8 công ty liên doanh, liên kết chưa thu thập được BCTC.
- Trong năm 2023, HĐQT đã thực hiện công tác nhân sự như sau: bổ nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc, miễn nhiệm 02 Phó Tổng Giám đốc. Trong năm 2023, HĐQT đã rà soát, quy hoạch nhân sự chức danh quản lý giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031; Bổ nhiệm Người quản lý, Kiểm soát viên, cử/cử lại Người đại diện vốn và giới thiệu tham gia giữ các chức danh quản lý tại các công ty có vốn góp của VEAM; chấp thuận/bổ nhiệm các chức danh khác thuộc thẩm quyền HĐQT.
- Năm 2023, HĐQT tổ chức 19 phiên họp HĐQT mở rộng trực tiếp và tổ chức 106 phiếu lấy ý kiến các thành viên HĐQT;

- HĐQT thực hiện các công việc khác theo chức năng và thẩm quyền theo quy định.

Trong năm 2023, có một số nội dung công việc của HĐQT đang tiếp tục triển khai, thực hiện nhưng chưa có kết quả như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT chưa kiện toàn đủ theo Điều lệ VEAM được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/6/2021;

- Một số quy chế, quy định đang trong quá trình xây dựng, bổ sung, hoàn thiện nhưng chưa hoàn thành theo kế hoạch.

- Việc niêm yết cổ phiếu VEAM trên Sở giao dịch chứng khoán chưa hoàn thành theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đề ra do các ý kiến ngoại trừ chưa được xử lý dứt điểm.

- HĐQT đã thành lập Ban tái cơ cấu VEAM, tuy nhiên việc thực hiện vẫn đang trong quá trình triển khai chưa có kết quả.

- HĐQT đã chỉ đạo rà soát lại vốn điều lệ tại các công ty TNHH MTV và Viện Công nghệ và phát hiện có sự chênh lệch giữa vốn thực tế sử dụng của dự án đầu tư và vốn VEAM cấp để thực hiện dự án, điều này có thể ảnh hưởng đến việc xác định đúng vốn điều lệ của các đơn vị và ảnh hưởng đến công tác quản lý, quản trị vốn đầu tư tại các đơn vị này. HĐQT đã có chỉ đạo Tổng Giám đốc, Người quản lý, Người đại diện vốn tại các công ty, Viện Công nghệ thực hiện giải quyết các tồn tại đến xác định vốn điều lệ để giải quyết, xử lý dứt điểm.

- HĐQT đã ban hành các nghị quyết và thành lập Ban chỉ đạo giải quyết các vấn đề liên quan đến việc kinh doanh xe Changan, hàng tồn kho Nhà máy ô tô VEAM và Văn phòng Công ty mẹ. Tuy nhiên, việc giải quyết các tồn tại, vướng mắc liên quan đến lô xe Changan và hoạt động kinh doanh của Chi nhánh Mekong Auto vẫn đang tiếp tục được triển khai, chưa được giải quyết dứt điểm. Việc giải quyết các tồn tại, vướng mắc hàng tồn kho và các vấn đề khác của Nhà máy ô tô VEAM còn kéo dài, chưa hoàn thành.

4.2. Kết quả giám sát hoạt động của Ban điều hành

- Năm 2023, Ban điều hành đã triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT liên quan đến các mặt hoạt động của VEAM: sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, nhân sự tiền lương, pháp chế, tài chính kế toán, thu hồi công nợ, hợp tác sản xuất và các công tác khác. Ban điều hành về cơ bản đã thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền hạn của Ban điều hành theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ VEAM.

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban điều hành để các thành viên tập trung thực hiện các công việc theo phân công.

- Ban điều hành đã xây dựng, bổ sung, sửa đổi một số quy chế và trình HĐQT HĐQT thông qua và ban hành;

- Ban điều hành đã thực hiện giám sát tài chính tại 11 đơn vị có vốn góp của VEAM theo Nghị quyết số 67/NQ-HĐQT của HĐQT ngày 23/5/2023;

- Thông qua Người quản lý, Người đại diện vốn tại các công ty có vốn góp của VEAM, giao và đôn đốc các đơn vị xây dựng, triển khai phương án sản xuất kinh doanh và các biện pháp để hoàn thành kế hoạch được giao.

- Phối hợp với các tổ chức Đảng, đoàn thể trong VEAM để nâng cao hiệu quả điều hành và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

Trong năm 2023, có một số nội dung công việc của Ban điều hành đang tiếp tục triển khai, thực hiện nhưng chưa có kết quả như sau:

- Năm 2023, Ban điều hành đã triển khai các công việc để giải quyết các vướng mắc, tồn tại trong nhiều năm trước như: Vấn đề hàng tồn kho tại Nhà máy ô tô VEAM, hàng tồn kho tại Văn phòng Công ty mẹ; lô xe Changan; công nợ phải thu khó đòi và các khoản hỗ trợ vốn của VEAM tại các công ty. Đây là những vấn đề có thể dẫn đến rủi ro không bảo toàn được vốn.

- + Xe tồn kho tại Nhà máy ô tô VEAM (VM): lượng xe tồn kho lớn, tiêu thụ chưa đạt kế hoạch. VM đã thực hiện 6 lần đấu giá để tiêu thụ toàn bộ số xe tồn cũ nhưng không thành công, Nhà máy đang tiếp tục rà soát, tìm hiểu nguyên nhân và đề xuất phương án điều hợp để tiếp tục tổ chức đấu giá để thu hồi vốn trong thời gian sớm nhất. VM cần có biện pháp bảo quản hàng tồn kho tránh xuống cấp làm giảm giá trị và làm tăng chi phí hoàn thiện xe. Ban điều hành cần tiếp tục chỉ đạo VM tích cực tìm mọi biện pháp để tiêu thụ hàng tồn kho thu hồi vốn, đồng thời tìm kiếm đơn hàng để đảm bảo sử dụng hết công suất máy móc, thiết bị đã đầu tư nhằm cải thiện tình hình lỗ do kinh doanh không đủ bù đắp chi phí khấu hao.

- + Đối với lô xe Changan đang tồn tại Văn phòng Công ty mẹ: Ban điều hành đang thực hiện bán lẻ, đề nghị xây dựng phương án tiêu thụ xe Changan trình HĐQT để thu hồi vốn trong thời gian sớm nhất.

- Một số nghị quyết của HĐQT và một số kiến nghị của đoàn kiểm tra giám sát các năm trước chưa xử lý dứt điểm;

- Công tác nghiên cứu thị trường, phát triển sản phẩm cần được thực hiện hiệu quả hơn để có các sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường.

- Cần có các biện pháp xử lý phù hợp với tài sản, dự án đầu tư không tiếp tục thực hiện; tối đa hóa việc khai thác hiệu quả các thiết bị đã đầu tư.

- Đối với các chi nhánh hoạt động sản xuất kinh doanh không hiệu quả, Ban điều hành đã chỉ đạo các chi nhánh trình giải pháp tổng thể trình HĐQT xem xét, phê duyệt, tuy nhiên chưa trình được giải pháp tổng thể.

- Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch phòng ngừa, khắc phục rủi ro và rủi ro hàng đầu đã được HĐQT phê duyệt tại Nghị quyết số 185/NQ-HĐQT ngày 02/12/2022;

**** Các hoạt động điều hành của Ban điều hành trong năm 2023:***

a) Kết quả công tác điều hành sản xuất kinh doanh

HĐQT và Ban điều hành đã chỉ đạo và điều hành để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông. Kết quả đạt được như sau:

TT	Chỉ tiêu tài chính	Đvt	Tại ngày 31/12/2023	
			BCTC riêng	BCTC Hợp nhất
1	Vốn điều lệ	tỷ đ	13.288	13.288
2	Vốn chủ sở hữu (Mã 410)	tỷ đ	20.049	25.725
3	Tổng tài sản	tỷ đ	20.351	27.136
4	Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác	tỷ đ	8.259	5.021
5	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đ	6.958	6.517
6	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đ	6.761	6.265

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ: Lắp ráp ô tô, các sản phẩm đúc, hoạt động kinh doanh thương mại, đầu tư tài chính ngắn hạn, đầu tư tài chính dài hạn tại các công ty con, công ty liên doanh liên kết...

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của công ty con, công ty liên doanh liên kết (khoản đầu tư tài chính Công ty mẹ và được ghi nhận trong Báo cáo tài chính hợp nhất):

- Các công ty con: 13 đơn vị (10 đơn vị lãi, 03 đơn vị lỗ);
- Các công ty liên doanh liên kết: 06 đơn vị (06 đơn vị lãi), 02 đơn vị chưa thu thập được BCTC.

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của VEAM bao gồm 13 công ty con và 08 công ty liên doanh liên kết. Công ty CP Golden City (liên doanh của Công ty CP Cơ khí Vinh được đưa vào báo cáo hợp nhất năm 2023 của VEAM thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty CP Cơ khí Vinh). Các công ty không đưa vào Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 gồm: Công ty TNHH Mekong Auto (MAC) và Công ty CP Kumba do tại ngày phát hành Báo cáo tài chính hợp nhất VEAM chưa nhận được Báo cáo tài chính của 02 đơn vị này. MAC có vốn điều lệ 20 triệu USD (VEAM nắm giữ 18% tương ứng 3,6 triệu USD, góp bằng giá trị QSD đất quy đổi 39,6 tỷ đồng), niên độ kế toán tài chính của MAC bắt đầu từ 01/7 năm trước đến 30/6 năm sau.

b) Công tác tài chính kế toán

Báo cáo tài chính Công ty mẹ (Báo cáo tài chính riêng) được kiểm toán và áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/6/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung Thông tư số 200/2014/TT-BTC.

Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán và lập theo quy định của Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

Công tác quản lý tài chính, thu hồi công nợ, hạch toán kế toán:

- Đến 31/12/2023, các khoản phải thu ngắn hạn của Công ty mẹ 3.934,89 tỷ đồng (trong đó: phải thu của khách hàng 327,12 tỷ đồng, trả trước cho người bán 179,26 tỷ đồng, các khoản phải thu khác 4.401,93 tỷ đồng, dự phòng phải thu khó đòi 982,71 tỷ đồng); Công tác thu hồi công nợ được thực hiện thường xuyên, tuy nhiên giá trị khoản công nợ phải thu khó đòi thu hồi được còn thấp so với tổng giá trị công nợ xấu, quá hạn.

- Tại ngày 31/12/2023, giá trị hàng tồn kho là 1.227,26 tỷ đồng (đã trích lập dự phòng 528,69 tỷ đồng), trong đó, chưa đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho chậm luân chuyển là 72,39 tỷ đồng.

- Trên cơ sở kết quả thẩm định giá trị hàng tồn kho Nhà máy ô tô VEAM của Chi nhánh Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol Hà Nội - Công ty CP Thẩm định giá Vinacontrol và các nghị quyết của HĐQT, Nhà máy ô tô VEAM đã xây dựng và trình VEAM kế hoạch đấu giá toàn bộ hàng tồn kho từ năm trước, tuy nhiên tổ chức đấu giá qua 06 lần đều không thành công do không có đơn vị nào tham gia đấu giá.

- Trong năm 2023, VEAM cũng chưa hoàn thành xong quyết toán cổ phần hóa và bàn giao tài chính sau cổ phần hóa.

- Thực hiện chế độ hạch toán kế toán, hệ thống mẫu biểu báo cáo theo đúng quy định.

c) Công tác thị trường

Trong năm 2023, hoạt động thương mại và xúc tiến thị trường tiếp tục được Ban điều hành triển khai. Tuy nhiên, hoạt động tổ chức tiêu thụ xe Changan, máy kéo Iseki và xe tồn kho Euro 2 còn rất thấp, chưa đạt được kế hoạch đề ra.

d) Công tác đầu tư tại các công ty 100% vốn VEAM

Các hạng mục đầu tư của Công ty mẹ hoàn thành một phần so với kế hoạch được HĐQT phê duyệt/thông qua; Dự án di chuyển và xây mới Công ty Cơ khí Trần Hưng Đạo chưa tiếp tục triển khai các hạng mục còn lại do chưa xác định được hiệu quả các hạng mục đầu tư trước đó; Dự án "Di chuyển và xây mới nhà máy sản xuất máy kéo nhỏ" của Công ty TNHH MTV Máy kéo và Máy nông nghiệp (Tamac) chưa triển khai do Tamac cần xem xét đánh giá lại hiệu quả của Dự án; HĐQT đã phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Dự án "Đầu tư dây chuyền đúc khuôn cát tươi tự động" của Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công (Disoco) đã hoàn thành đưa vào sử dụng, Disoco cũng đang tạm dừng Dự án "Đầu tư dây chuyền dập nóng phôi rèn" để đánh giá lại.

e) Các hoạt động điều hành khác

Công tác pháp chế, công bố thông tin, thông tin tuyên truyền, phong trào thi đua được VEAM thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ VEAM.

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

Ban kiểm soát thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty mẹ - VEAM (Báo cáo tài chính riêng) kết thúc 31/12/2023 và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

1. Công tác hạch toán kế toán: Số liệu và hạch toán kế toán trên Báo cáo tài chính năm 2023 về cơ bản phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán hiện hành.

2. Số liệu Báo cáo tài chính năm 2023: Ban kiểm soát thống nhất với số liệu Báo cáo tài chính năm 2023 được VEAM lập và đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (sau đây gọi tắt là UHY) nêu tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 399/2024/UHY-BCKT ngày 28/3/2024.

3. Một số chỉ tiêu đánh giá trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2023 của BCTC riêng đã được kiểm toán như sau:

- Hệ số bảo toàn vốn: 1,51 lần, Công ty mẹ bảo toàn và phát triển được vốn.
- Hệ số nợ phải trả trên vốn CSH: 0,02 lần, đảm bảo khả năng tự chủ về tài chính.
- Hệ số khả năng thanh toán nợ hiện hành: 55,30 lần. Công ty mẹ có hệ số khả năng thanh toán hiện thời > 1, đảm bảo khả năng thanh toán nợ đến hạn.

- Khả năng sinh lời:

+ Tỷ suất lợi nhuận trên tài sản (ROA) : 33,44%

+ Tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH (ROE) : 34,72%

+ Tỷ suất lợi nhuận trên vốn góp CSH (mã 411): 50,88%

Báo cáo tài chính riêng năm 2023 gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính được lập theo Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, được kiểm toán bởi UHY là đơn vị được Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận và là đơn vị đáp ứng đủ các tiêu chí được thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2023 để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của VEAM.

4. Cơ sở của ý kiến ngoại trừ của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính của Công ty mẹ - VEAM (Báo cáo tài chính riêng) và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023.

Toàn bộ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán của VEAM đã được VEAM đăng tải, công bố thông tin trên trang thông tin điện tử www.veamcorp.com. Cơ sở của ý kiến ngoại trừ của kiểm toán về các vấn đề nêu trong Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023, theo đánh giá của Ban kiểm soát là trọng yếu vì các khoản mục nêu trên thay đổi sẽ ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023.

Ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề tại "Cơ sở ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính riêng năm 2023 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty mẹ tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho hoạt động từ ngày 01/01/2023 đến 31/12/2023, cơ bản phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023

1. Kết quả sản xuất kinh doanh

Kế hoạch chỉ tiêu kinh doanh năm 2023 của Công ty mẹ được Đại hội đồng cổ đông thông qua và kết quả thực hiện như sau:

Các chỉ tiêu chính (Công ty mẹ)	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm		So sánh (%)	
		2022	2023	4/2	4/3
1	2	3	4	5	6
1. Giá trị SXCN	325,27	455,16	280,92	86%	62%
2. Doanh thu BH & CCDV	1.187,34	533,18	318,81	27%	60%

Các chỉ tiêu chính (Công ty mẹ)	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm		So sánh (%)	
		2022	2023	4/2	4/3
- SX công nghiệp	1.105,39	482,69	293,88	27%	61%
- Thương mại	81,41	50,84	24,93	31%	49%
3. Doanh thu tài chính	6.579,50	5.918,04	7.940,18	121%	134%
4. Lợi nhuận sau thuế	5.694,02	5.623,95	6.760,83	119%	120%
5. Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	42,85%	43,32%	50,88%		

Qua số liệu trên có thể thấy: Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong năm 2023 chưa đạt được kế hoạch được ĐHĐCĐ thường niên 2023 thông qua. Tuy vậy, doanh thu hoạt động tài chính đã đạt 121% so với kế hoạch (chủ yếu đến từ hoạt động đầu tư tài chính ngắn hạn và dài hạn), lợi nhuận sau thuế đạt 120% kế hoạch (vượt kế hoạch 20%).

Việc chi trả tiền lương, thù lao năm 2023 cho HĐQT và Ban kiểm soát đã thực hiện chi trả trong Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2023. Tổng số đã chi cho Hội đồng quản trị: 4.933.537.080 đồng (gồm 02 thành viên HĐQT chuyên trách, 01 thành viên HĐQT không chuyên trách và 02 thành viên độc lập HĐQT); Ban kiểm soát: 2.324.062.914 đồng (gồm 02 thành viên Ban kiểm soát chuyên trách và 01 thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách). Tổng số tiền chi trả cho HĐQT và Ban kiểm soát không vượt quá Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch đã được ĐHĐCĐ năm 2023 thông qua.

2. Việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

VEAM đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY. Công ty đã đáp ứng đủ các tiêu chí lựa chọn được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của VEAM theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

3. Việc chi trả cổ tức năm 2022

Ngày 20/12/2023, VEAM thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 cho các cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông với tỷ lệ thực hiện 41,869%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận được 4.186,9 đồng), tổng số tiền chi trả cổ tức 5.563.552.720.000 đồng. Thời gian chi trả được thực hiện theo đúng quy định.

4. Giao dịch giữa VEAM với người có liên quan

Trong năm 2023, phát sinh giao dịch giữa Văn phòng Công ty mẹ - VEAM với các công ty con và người có liên quan đã được HĐQT chấp thuận tại các nghị quyết. Giao dịch phát sinh chủ yếu giữa Văn phòng Công ty mẹ với: Công ty CP Cơ khí Phở Yên, Công ty CP Phụ tùng máy số 1, Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công và Ngân hàng Seabank.

IV. SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

- Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định nội bộ của VEAM và vì lợi ích chung của VEAM. HĐQT và Ban điều hành tạo điều kiện, cung cấp các thông tin, tài liệu cho Ban kiểm soát triển khai và hoàn thành nhiệm vụ.

- Thông qua hoạt động kiểm soát, Ban kiểm soát đã đưa ra các khuyến nghị, đề xuất đối với HĐQT, Ban điều hành nhằm tăng cường công tác kiểm soát, sửa đổi/hoàn thiện quy chế nội bộ nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ VEAM và Luật doanh nghiệp. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã thể hiện tính trung thực, khách quan trong công việc. Tuy nhiên, trong điều kiện môi trường kinh doanh phức tạp và luôn biến động, hoạt động sản xuất kinh doanh còn tiềm ẩn những rủi ro do ngoài tầm kiểm soát, số lượng thành viên Ban kiểm soát chỉ có 3 người (trong đó có 01 thành viên không chuyên trách), do đó, Ban kiểm soát cũng không thể đánh giá, kiểm soát được hết các vấn đề hoạt động. Đối với công ty con, công ty liên doanh liên kết có vốn góp VEAM ở các khu vực địa lý khác nhau, trải dài từ Bắc đến Nam, do đó Ban kiểm soát chỉ có thể đánh giá thông qua BCTC của các đơn vị. Ban kiểm soát sẽ tiếp tục nỗ lực hơn nữa trong nhiệm vụ và quyền hạn của Ban.

2. Kiến nghị

2.1. Đối với Công ty mẹ

a) Hội đồng quản trị

- Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành giải quyết các ý kiến ngoại trừ nêu trong Báo cáo kiểm toán năm 2023, để cổ phiếu VEAM không bị đưa vào diện cảnh báo; hạn chế về thời gian giao dịch hoặc bị tạm ngừng giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán Upcom và để có đủ điều kiện thực hiện niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán;

- Tiếp tục xem xét rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định đã ban hành, tiếp tục ban hành các quy chế, quy định phù hợp với các quy định của pháp luật. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định.

- Tiếp tục đôn đốc giám sát việc giải quyết các vướng mắc, tồn tại cũ, hàng tồn kho Văn phòng Công ty mẹ và VM, công nợ phải thu, thu hồi vốn vay của các đơn vị, giải quyết các vấn đề tồn tại, vướng mắc liên quan đến lô 1.500 xe Changan và công nợ với MAC để giảm thiểu rủi ro và nguy cơ mất vốn của VEAM.

- Chỉ đạo, đôn đốc vấn đề liên quan đến điều chỉnh vốn điều lệ tại các công ty 100% vốn VEAM, Viện Công nghệ và việc giao vốn tại các Chi nhánh để có cơ sở điều chỉnh vốn theo đúng quy định.

- Tiếp tục quyết liệt chỉ đạo quyết toán các dự án đã hoàn thành tại Chi nhánh và tại các công ty có vốn góp của VEAM. Tiếp tục công tác quản lý, giám sát trước, trong và sau của các Dự án đầu tư, chương trình đầu tư và mua sắm tài sản tại Công ty mẹ và các công ty con.

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty có vốn góp của VEAM thông qua Người quản lý và Người đại diện vốn; giám sát, chỉ đạo Người đại diện vốn VEAM phải thực hiện đúng nghĩa vụ quy định tại Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn của VEAM tại các doanh nghiệp có vốn góp của VEAM.

- Xây dựng Đề án tái cơ cấu VEAM, đảm bảo khả thi, phù hợp mục tiêu, định hướng chung của VEAM và theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục phối hợp với Bộ Công Thương quyết toán cổ phần hóa Công ty mẹ - VEAM; Báo cáo Bộ Công Thương quyết toán cổ phần hóa tại Công ty CP Cơ khí An Giang.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Bộ Công Thương, các đoàn thanh tra, kiểm tra Nhà nước và Tổng Công ty và chỉ đạo thực hiện triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm.

b) Ban điều hành

- Công tác thu hồi công nợ: Tiếp tục quyết liệt chỉ đạo, giám sát và có biện pháp hữu hiệu đối với công tác thu hồi công nợ đặc biệt là khoản công nợ khó đòi đã quá hạn nhiều năm, đảm bảo an toàn vốn và sử dụng vốn có hiệu quả.

- Tiêu thụ xe tồn kho lâu năm tại VM: Tiếp tục khẩn trương tìm kiếm, thực hiện các biện pháp để nhanh chóng tiêu thụ xe tồn kho lâu năm tại VM, đặc biệt là loại xe Euro 2.

- Giải quyết các tồn tại, vướng mắc liên quan đến lô xe Changan và hoạt động của Chi nhánh MAC, giấy phép đầu tư của MAC: Tiếp tục quyết liệt, khẩn trương và đôn đốc giải quyết xử lý các tồn tại, vướng mắc liên quan đến lô 1.500 xe Changan và giấy phép của MAC để giảm thiểu rủi ro tài chính, rủi ro pháp lý, mang lại lợi ích cao nhất cho VEAM.

- Việc tiêu thụ xe Changan và máy kéo ISEKI tại Văn phòng Công ty mẹ: Tiếp tục khẩn trương tìm kiếm, thực hiện các biện pháp để nhanh chóng tiêu thụ tiêu thụ xe Changan và máy kéo ISEKI, giảm thiểu tiền thuê kho bãi phát sinh, nhanh chóng thu hồi vốn.

- Hàng hóa tồn kho: Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra giám sát hàng tồn kho, rà soát vật tư, hàng hóa tồn kho chậm luân chuyển, tồn nhiều năm để có biện pháp xử lý thu hồi; xem xét việc trích lập dự phòng và tiêu thụ hàng tồn kho của Văn phòng Công ty mẹ; xử lý hàng hóa tài sản kiểm kê thiếu của các năm.

- Khai thác TSCĐ: Tăng cường công tác khảo sát, nghiên cứu thị trường, tích cực tìm kiếm khách hàng để bảo đảm sử dụng hết công suất máy móc, thiết bị đã đầu tư tại các Chi nhánh, cải thiện tình hình lỗ do chi phí khấu hao.

- Quản lý chi phí: Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí đầu vào đảm bảo chi phí phù hợp với doanh thu, chi phí hợp lý, hợp lệ và mang lại hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh tại Văn phòng Công ty mẹ và các chi nhánh.

- Phòng ngừa, khắc phục rủi ro: Tiếp tục xây dựng kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện để kiểm soát, phòng ngừa, khắc phục các rủi ro tại danh mục HĐQT đã phê duyệt, đặc biệt tăng cường giám sát, kiểm soát rủi ro trong việc thu hồi công

nợ, đối chiếu công nợ; có biện pháp xử lý các khoản công nợ không có khả năng thu hồi. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ để làm căn cứ kiểm soát, phòng ngừa rủi ro.

- Hoàn thiện quy chế, quy trình, quy định: Tiếp tục tăng cường kiểm tra giám sát, xây dựng và việc tuân thủ các quy chế, quy định.

- Quyết toán đề tài, dự án đầu tư: Tiếp tục chỉ đạo việc quyết toán các đề tài nghiên cứu khoa học tại Văn phòng Công ty mẹ và chỉ đạo việc quyết toán dự án đầu tư tại các công ty có vốn góp của VEAM.

- Hợp đồng giao dịch với người có liên quan: Tiếp tục cập nhật danh sách người có liên quan và tuân thủ các quy định của pháp luật và Luật doanh nghiệp về hợp đồng giao dịch với người có liên quan.

- Tăng cường công tác giám sát tài chính tại các công ty VEAM tham gia góp vốn, tiếp tục đưa các đơn vị lỗ, lỗ lũy kế, mất an toàn về tài chính vào diện giám sát tài chính đặc biệt.

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Bộ Công Thương, các đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước.

2.2. Đối với các công ty con, công ty liên doanh liên kết

Thông qua Người quản lý, Người đại diện vốn tại các công ty con, công ty liên doanh liên kết, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc có ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành các đơn vị:

- Tiếp tục thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Bộ Công Thương, các đoàn thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước và của VEAM;

- Giám sát việc thực hiện và tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện điều lệ công ty, các quy chế, quy định đã ban hành và các quy chế, quy định còn thiếu cho phù hợp với các quy định để đáp ứng công tác quản lý, quản trị, điều hành Công ty;

- Đối với các dự án đầu tư, chương trình chuẩn bị đầu tư: Rà soát, đánh giá hiệu quả kinh tế phù hợp với nhu cầu thị trường và tình hình hoạt động SXKD hiện tại của đơn vị. Các dự án đầu tư đã hoàn thành và đưa vào sử dụng: Quyết toán dự án, khai thác vận hành tối đa đảm bảo hiệu quả kinh tế;

- Kiện toàn tổ chức quản lý SXKD, kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu vào, xây dựng định mức giá thành, khai thác vận hành máy móc thiết bị hiệu quả, xây dựng định mức hàng tồn kho tối ưu... nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD tại các đơn vị, đảm bảo phát triển bền vững bảo toàn được vốn đầu tư của VEAM và mang lại lợi ích chung cho các cổ đông. Đảm bảo các khoản chi phí được ghi nhận và hạch toán đầy đủ, đúng kỳ theo quy định của pháp luật;

- Tăng cường công tác đối chiếu, thu hồi công nợ, kiểm soát số dư công nợ, kiểm soát hàng tồn kho, có biện pháp xử lý hàng tồn kho chậm luân chuyển;

- Trả nợ VEAM các khoản hỗ trợ vốn, lãi hỗ trợ vốn, cổ tức, các khoản nợ mua bán hàng hóa và các khoản nợ khác;

- Xem xét, báo cáo biện pháp khắc phục các ý kiến kiểm toán ngoại trừ đã nêu tại Báo cáo kiểm toán các đơn vị đối với Báo cáo tài chính năm 2023.

Phần II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

Căn cứ tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của VEAM năm 2023, Ban kiểm soát đề ra kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

- Giám sát Hội đồng quản trị và Ban điều hành việc chấp hành Điều lệ VEAM, pháp luật của Nhà nước; Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các quy chế, quy định, quy trình của Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động của VEAM và các quy chế quản trị nội bộ của VEAM;
- Tiếp tục kiểm tra, giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư năm 2024 và việc xây dựng Đề án tái cơ cấu VEAM;
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2024;
- Theo dõi, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý Nhà nước;
- Tham gia các đoàn giám sát, kiểm toán của VEAM tại các chi nhánh, các công ty con; phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, với các kiểm soát viên tại các công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại chi nhánh và các công ty có vốn góp của VEAM;
- Thực hiện các báo cáo theo quy định.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả công tác kiểm tra, giám sát năm 2023 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn Đại hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban điều hành;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Phương Lan

Số: 353 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2021;

Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty mẹ (Báo cáo tài chính riêng) và Báo cáo tài chính hợp nhất của VEAM cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;

Căn cứ Văn bản số 4075/BCT-CN của Bộ Công Thương ngày 13 tháng 6 năm 2024 về việc chấp thuận kế hoạch và các nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của VEAM.

Hội đồng quản trị VEAM kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ (Báo cáo tài chính riêng) và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán, bao gồm:

- 1) Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- 2) Báo cáo của Kiểm toán độc lập;
- 3) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023;
- 4) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023;
- 5) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2023;
- 6) Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2023.

Một số chỉ tiêu chính của Báo cáo tài chính Công ty mẹ (Báo cáo tài chính riêng) và Báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2023 như sau:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	BCTC Riêng	BCTC Hợp nhất
I. Tổng tài sản	20.350.659	27.136.213
1. Tài sản ngắn hạn	16.685.883	19.149.635
2. Tài sản dài hạn	3.664.776	7.986.578
II. Nợ phải trả	301.761	1.407.072

Chỉ tiêu	BCTC Riêng	BCTC Hợp nhất
1. Nợ ngắn hạn	301.761	1.349.879
2. Nợ dài hạn	-	57.193
III. Vốn chủ sở hữu	20.048.898	25.729.141
IV. Kết quả kinh doanh		
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	318.486	3.806.390
2. Lợi nhuận trước thuế	6.957.792	6.517.135
3. Lợi nhuận sau thuế	6.760.833	6.265.208

Toàn bộ Báo cáo tài chính Công ty mẹ (Báo cáo tài chính riêng) và Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán (kèm theo) đã được công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị VEAM kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán. Trong trường hợp phải điều chỉnh các Báo cáo tài chính năm 2023 theo ý kiến của Cơ quan có thẩm quyền, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình./. 

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 295/TTr-HĐQT ngày 24 tháng 5 năm 2024).

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban điều hành;
- Phụ trách kế toán;
- Lưu: VT, VP HĐQT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Khắc Hải

TỜ TRÌNH
Về việc phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/6/2021;

Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty mẹ (Báo cáo tài chính riêng) cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;

Căn cứ Văn bản số 4075/BCT-CN của Bộ Công Thương ngày 13 tháng 6 năm 2024 về việc chấp thuận kế hoạch và các nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của VEAM.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện
1	Lợi nhuận sau thuế	5.694.000.000.000	6.760.833.309.328
2	Tỷ suất Lợi nhuận/cổ phiếu	42,85%	50,88%
3	Lợi nhuận phân phối		6.760.824.940.326
	- Quỹ khen thưởng Người lao động, Quỹ phúc lợi		68.611.822.040
	- Quỹ thưởng của Người quản lý, Trưởng Ban kiểm soát, Thành viên Ban kiểm soát		1.465.934.286
	- Chia cổ tức (*)		6.690.747.184.000
	- Cổ tức 01 cổ phiếu		5.035,18
4	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại (Số lẻ sau khi phân phối)		8.369.002

Trong đó: (*) Cổ tức được chi trả bằng tiền.

Hiện nay, Bộ Công Thương chưa có ý kiến về việc chấp thuận phân phối lợi nhuận năm 2023 của VEAM. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy

quyền để Hội đồng quản trị quyết định việc phân phối lợi nhuận theo ý kiến của Bộ Công Thương và lựa chọn thời điểm chi trả cổ tức năm 2023 phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ VEAM.

Trân trọng kính trình./.

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 296/TTr-HĐQT ngày 24 tháng 5 năm 2024).

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban điều hành;
- Phụ trách kế toán;
- Lưu VT, VP HĐQT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Khắc Hải

Số: **355** /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày **19** tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023
và thông qua kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 của HĐQT và BKS**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐTB và XH hướng dẫn thực hiện Nghị định số 53/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/6/2021;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 01/NQ-DHĐCĐ ngày 20/6/2023;

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 và Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2024;

Căn cứ Văn bản số 2999/BCT-TCCB ngày 19/5/2023 của Bộ Công Thương về việc quyết toán quỹ tiền lương năm 2022 và kế hoạch lương năm 2023 của VEAM – CTCP;

Căn cứ Văn bản số 4032/BCT-TCCB ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Bộ Công Thương về việc quyết toán quỹ tiền lương năm 2023 và kế hoạch lương năm 2024 của VEAM.

Hội đồng quản trị VEAM kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và thông qua kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

I. QUYẾT TOÁN QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO THỰC HIỆN NĂM 2023

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023, VEAM thực hiện việc chi trả tiền lương, thù lao thực tế đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

Chức danh	Đơn vị	Lương và thù lao năm 2023		So sánh
		Kế hoạch	Thực hiện	
Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát	Tr.đồng	10.281,6	7.257,6	70,59%

Kết quả thực hiện Quỹ tiền lương, thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát bằng **70,59%** so với Quỹ lương, thù lao kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

II. KẾ HOẠCH QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO NĂM 2024

1. Căn cứ kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2024, Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt là **10.134,72 Tr. đồng**, cụ thể:

TT	Chức danh	Mức lương, thù lao, phụ cấp (Tr. đồng/tháng)	Kế hoạch năm 2024	
			Số người	Số tiền (Tr. đồng)
1	Hội đồng quản trị:		7	6.855,84
	- TV HĐQT chuyên trách	124,2	4	5.961,6
	- TV HĐQT không chuyên trách, TV HĐQT độc lập	24,84	3	894,24
2	Ban Kiểm soát:		3	3.278,88
	- KSV chuyên trách	124,2	2	2.980,8
	- KSV không chuyên trách	24,84	1	298,08
	Tổng cộng (1+2)		10	10.134,72

2. Trường hợp VEAM hoàn thành kế hoạch hoạt động kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch thì cứ vượt 1% lợi nhuận, Người quản lý chuyên trách (TV HĐQT và KSV chuyên trách) được tính thêm 2% tiền lương, nhưng tối đa không quá 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch (*căn cứ khoản 4, Điều 6 Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016*). Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh thực hiện năm 2024, VEAM sẽ xem xét trích lập bổ sung quỹ tiền lương phù hợp với quy định.

3. Hội đồng quản trị VEAM quyết định mức tiền lương, thù lao cụ thể cho các chức danh theo quy chế/quy định của VEAM. Nếu có sự thay đổi về số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thì quỹ lương sẽ được thay đổi tương ứng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 297/TTr-HĐQT ngày 24 tháng 5 năm 2024).

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban điều hành;
- Phụ trách kế toán;
- Lưu: VT, VP HĐQT, TCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Khắc Hải

Số: 298/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2024

**TỜ TRÌNH
Về việc niêm yết cổ phiếu VEAM**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2021;

Căn cứ Quy chế niêm yết và giao dịch chứng khoán niêm yết của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam ban hành theo Quyết định số 17/QĐ-HĐTV ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông thường niên VEAM năm 2023 đã thông qua việc niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán (Điều 4 Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/6/2023), tuy nhiên trong năm 2023 VEAM chưa hoàn thành việc niêm yết cổ phiếu do chưa đáp ứng đầy đủ điều kiện về niêm yết. Để tiếp tục triển khai việc niêm yết cổ phiếu VEAM, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét:

1. Thông qua việc niêm yết cổ phiếu Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP, mã cổ phiếu VEA.

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu VEAM tại Sở giao dịch chứng khoán khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Tổng Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**


Nguyễn Khắc Hải

Số: 03 /TTr-BKS

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc phê duyệt danh sách công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2021;

Thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ và các quy định của pháp luật, Ban kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, thương hiệu, được nhiều công ty đại chúng tin cậy, có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Là đơn vị hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023;
- Việc kiểm toán phải tuân thủ các quy định của Chuẩn mực kế toán, Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS) và Chuẩn mực Kế toán quốc tế (IFRS);
- Không có xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của VEAM;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi, chất lượng, tiến độ kiểm toán của VEAM.

2. Đề xuất các công ty kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu chí nêu trên, Ban kiểm soát đã kiểm tra, đánh giá và đề xuất danh sách các công ty kiểm toán sau đây:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH PWC (Việt Nam);
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

- Công ty TNHH KPMG;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

3. Ý kiến của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát nêu tại mục 2 theo các tiêu chí nêu tại mục 1, theo quy định của pháp luật và giao Tổng Giám đốc thương thảo, ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của VEAM.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban điều hành;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Phương Lan

Số: **356** /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày **19** tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Máy
động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2021;

Căn cứ Văn bản số 3494/BCT-TCCB ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ VEAM.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP theo Phụ lục đính kèm và Dự thảo toàn văn Điều lệ đã cập nhật nội dung sửa đổi, bổ sung.

Trân trọng kính trình./ 

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 299/TTr-HĐQT ngày 24 tháng 5 năm 2024).

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban điều hành;
- Phụ trách kế toán;
- Ban PC;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Khắc Hải



Phụ lục

MỘT SỐ NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA ĐIỀU LỆ VEAM

(Kèm theo Tờ trình số 356/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 6 năm 2024)

TT	Quy định	Nội dung quy định	Đề xuất sửa đổi	Lý do/căn cứ
1	Điểm a khoản 2 Điều 18	2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây: a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 05 (năm) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.	2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây: a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 05 (năm) 10 (mười) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.	Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định: <u>Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. <u>Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn ngắn hơn.</u></u> Khoản 2 Điều 7 Quy chế Quản lý cổ đông và thực hiện quyền cổ đông của VEAM ban hành kèm theo Quyết định số 57/QĐ-HĐQT ngày 31/8/2022 của HĐQT (sau đây gọi tắt là Quy chế quản lý cổ đông) quy định: <u>VEAM lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông chậm nhất 10 ngày trước ngày gửi thông báo (hoặc ngày ra thông báo) mời họp Đại hội đồng cổ đông.</u> Như vậy Quy định của Điều lệ và Quy chế Quản lý cổ đông đang có mâu thuẫn về thời hạn lập danh sách. Trong khi Luật Doanh nghiệp cho phép thời hạn này tối đa là 10 ngày đồng thời thực tiễn cho thấy thời hạn 05 ngày theo Điều lệ hiện tại của VEAM là khá ngắn khiến việc lập, trình danh sách trở nên hạn hẹp về mặt thời gian.
2	Khoản 1, khoản 2 Điều 21	"1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản	"1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp dự họp tán thành, trừ	Quy định này tại Điều lệ VEAM năm 2021 dựa trên nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp năm 2020. Tuy nhiên, khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ban hành ngày 11/01/2022 có hiệu lực vào ngày 01/3/2022 đã sửa đổi Điều 148 Luật Doanh nghiệp năm 2020 như sau:

TT	Quy định	Nội dung quy định	Đề xuất sửa đổi	Lý do/căn cứ
		3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; ..."	<i>trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</i> <i>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</i> <i>..."</i>	"1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều này; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định: a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; ..." Theo quy định mới này, kết quả kiểm phiếu biểu quyết được tính dựa trên tổng số phiếu của các cổ đông <u>tham gia biểu quyết</u> tại cuộc họp mà không tính trên tổng số cổ đông <u>dự họp</u> như trước đây. Như vậy, nếu một cổ đông tham dự họp mà không tham gia biểu quyết thì phiếu của họ không được tính vào tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp.
3	Điểm c khoản 4 Điều 25	c) Thành viên Hội đồng quản trị VEAM có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;	<i>c) Thành viên Hội đồng quản trị VEAM có thể chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 của công ty khác.</i>	Quy định tại điểm c khoản 4 Điều 25 Điều lệ VEAM hiện hành được xây dựng trên cơ sở quy định tại điểm c khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp năm 2020. Tuy nhiên, VEAM là công ty đại chúng nên cần tuân thủ quy định của Luật Chứng khoán và các quy định có liên quan khác. Khoản 3 Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 32/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán quy định như sau: "3. Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác." Trong trường hợp Điều lệ của VEAM không có quy định về nội dung này thì khoản 3 Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP sẽ được áp dụng trực tiếp;

TT	Quy định	Nội dung quy định	Đề xuất sửa đổi	Lý do/căn cứ
				VEAM và cá nhân là thành viên HĐQT của VEAM có nghĩa vụ tuân thủ quy định này. Tuy nhiên, để thể hiện rõ tính tuân thủ pháp luật cũng như tạo cơ sở áp dụng thống nhất giữa Điều lệ VEAM với quy định của pháp luật, VEAM cần xem xét, sửa đổi Điều lệ theo như quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP.



DỰ THẢO



MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA VEAM

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của VEAM

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của VEAM

III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA VEAM

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của VEAM

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của VEAM

IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần

Điều 10. Thu hồi cổ phần

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 12. Quyền của cổ đông

Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông

Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

Điều 17. Thay đổi các quyền

Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông

Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Điều 20. Thủ tục tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông



Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị

Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị

Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Điều 32. Người phụ trách quản trị VEAM

VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý

Điều 34. Người điều hành VEAM

Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc

IX. BAN KIỂM SOÁT

Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát

Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát

Điều 38. Trưởng Ban Kiểm soát

Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát

Điều 40. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát

X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ VEAM

Điều 44. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ

XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN

Điều 45. Công nhân viên và công đoàn

XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 46. Phân phối lợi nhuận

XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 47. Tài khoản ngân hàng

Điều 48. Năm tài chính

Điều 49. Chế độ kế toán

XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 50. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý

Điều 51. Báo cáo thường niên

XVI. KIỂM TOÁN VEAM

Điều 52. Kiểm toán

XVII. DẤU CỦA VEAM

Điều 53. Dấu của VEAM

XVIII. GIẢI THỂ VEAM

Điều 54. Giải thể VEAM

Điều 55. Thanh lý

XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 56. Giải quyết tranh chấp nội bộ

XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 57. Điều lệ VEAM

XXI. NGÀY HIỆU LỰC

Điều 58. Ngày hiệu lực

PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP được thông qua theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông tổ chức vào ngày 20 tháng 6 năm 2024.

Chương I

ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) “*VEAM*” là Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP;

b) “*Công ty mẹ*” là VEAM trong quan hệ Công ty mẹ - Công ty con, khi VEAM đầu tư vốn tại các Công ty con;

c) “*Công ty con*” là các Công ty được tổ chức dưới hình thức Công ty TNHH một thành viên và Viện Công nghệ do Công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ, hoặc Công ty cổ phần mà Công ty mẹ nắm quyền chi phối hoặc các trường hợp khác theo quy định pháp luật;

d) “*Đơn vị trực thuộc*” là các Nhà máy, Chi nhánh, Ban quản lý thuộc Công ty mẹ;

đ) “*Vốn điều lệ*” là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc được đăng ký mua khi thành lập Công ty cổ phần và theo quy định tại Điều 6 Điều lệ này;

e) “*Vốn có quyền biểu quyết*” là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

g) “*Luật Doanh nghiệp*” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

h) “*Luật Chứng khoán*” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

i) “*Việt Nam*” là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

k) “*Ngày thành lập*” là ngày VEAM được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;

l) “*Người điều hành VEAM*” hoặc “*người điều hành*” là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng VEAM;

m) “*Người quản lý doanh nghiệp*” bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng VEAM;

n) “*Người có liên quan*” là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;

o) “*Người có quan hệ gia đình*” bao gồm: vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng;

p) “*Cổ đông*” là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của VEAM;

q) “*Cổ đông lớn*” là cổ đông sở hữu từ 05% (năm phần trăm) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết;

r) “*Thời hạn hoạt động*” là thời gian hoạt động của VEAM được quy định tại Điều 2 Điều lệ này;

s) “*Sở giao dịch chứng khoán*” là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các Công ty con của Sở giao dịch chứng khoán;

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (Chương, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

Chương II

TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của VEAM

1. Tên doanh nghiệp:

- Tiếng Việt: TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP

- Tiếng Anh: VIETNAM ENGINE AND AGRICULTURAL MACHINERY CORPORATION

- Tên viết tắt: VEAM

- Biểu tượng:



Logo là hình elíp, nền màu xanh, ở giữa có chữ VEAM màu đỏ, in hoa

2. VEAM là Công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của VEAM:

- Địa chỉ: Lô D, Khu D1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội.

- Điện thoại: (84) 024.62800802

- Fax: (84) 024.62800809

- E-mail: office@veamcorp.com

- Website: www.veamcorp.com

4. VEAM có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của VEAM phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi pháp luật cho phép.

5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo khoản 2 Điều 54 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của VEAM bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của VEAM

1. VEAM có một người đại diện theo pháp luật là Tổng Giám đốc.

2. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo quy định của pháp luật.

Chương III

MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA VEAM

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của VEAM

1. Ngành, nghề kinh doanh của VEAM:

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821 (Chính)
2	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
3	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
4	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825

TT	Tên ngành	Mã ngành
5	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
6	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
7	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
8	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
9	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
10	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
11	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
12	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
13	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn mô tô, xe máy; Bán lẻ mô tô, xe máy; Đại lý mô tô, xe máy	4541
14	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
15	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
16	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
17	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
18	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
19	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
20	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
21	Sản xuất máy luyện kim	2823
22	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
23	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
24	Đúc sắt, thép	2431
25	Đúc kim loại màu	2432
26	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
27	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
28	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
29	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
30	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
31	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
32	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
33	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313

TT	Tên ngành	Mã ngành
34	Sửa chữa thiết bị điện	3314
35	Sửa chữa thiết bị khác	3319
36	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
37	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
38	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
39	Lắp đặt hệ thống điện	4321
40	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
41	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
42	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
43	Khai thác quặng sắt	0710
44	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
45	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
46	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại; Bán buôn sắt, thép; Bán buôn kim loại khác	4662
47	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
48	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
49	Dịch vụ ăn uống khác	5629
50	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar)	5630
51	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); Bán buôn hóa chất công nghiệp (trừ hóa chất nhà nước cấm); Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh: hạt, bột, bột nhão; Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phân bón và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp (trừ hóa chất nhà nước cấm)	4669
52	Bán buôn tổng hợp	4690

TT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: Bán buôn tổng hợp nhiều loại hàng hóa không chuyên doanh loại nào.	
53	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
54	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
55	Xây dựng nhà để ở	4101
56	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
57	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
58	Xây dựng nhà không để ở	4102
59	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác Sản xuất xe có động cơ	2910
60	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn xi măng (bao gồm cả xi măng đen và xi măng trắng)	4663
61	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
62	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc Sản xuất thân xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
63	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
64	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
65	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
66	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn bất động sản	6820
67	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
68	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
69	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299

TT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: kinh doanh xuất nhập khẩu các mặt hàng đã được đăng ký trong nội dung đăng ký kinh doanh của VEAM.	
70	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Giám sát lắp đặt thiết bị công trình và lắp đặt thiết bị công nghệ điện công trình dân dụng, công nghiệp; - Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp	7110
71	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
72	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
73	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
74	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
75	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
76	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất gạch không nung từ nguyên liệu cát đá xi măng	2395

2. Mục tiêu sản xuất, kinh doanh của VEAM

a) Gia tăng giá trị cho vốn góp của cổ đông, mang lại lợi ích cho người lao động, cộng đồng; nâng cao giá trị cuộc sống; góp phần phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước;

b) Xây dựng VEAM trở thành một doanh nghiệp lớn mạnh của Việt Nam, lấy sản xuất, kinh doanh máy động lực, máy nông nghiệp, ô tô, xe máy, công nghiệp hỗ trợ làm trụ cột chính; giữ vững và duy trì vị thế là doanh nghiệp lớn trên thị trường Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh máy động lực, máy nông nghiệp;

c) Nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh; tăng trưởng doanh thu, giảm chi phí và có lợi nhuận ngày càng cao trên cơ sở đổi mới tổ chức, phương thức kinh doanh, cơ chế quản lý và điều hành, nâng cao năng lực kỹ thuật, công nghệ, nguồn nhân lực, tổ chức hợp lý và quản lý tốt quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát triển bền vững, gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất, kinh doanh với khoa học công nghệ, nâng cao khả năng cạnh tranh, tối đa hóa giá trị lợi ích cho các cổ đông, tạo công ăn việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động.

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của VEAM

VEAM được phép tiến hành hoạt động kinh doanh theo các ngành nghề quy định tại Điều lệ này đã đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và đã công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia.

Chương IV

VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần

1. Vốn điều lệ của VEAM là 13.288.000.000.000 đồng (bằng chữ: mười ba nghìn, hai trăm tám mươi tám tỷ đồng Việt Nam).

Tổng số vốn điều lệ của VEAM được chia thành 1.328.800.000 (một tỷ, ba trăm hai mươi tám triệu, tám trăm ngàn) cổ phần, với mệnh giá là 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần.

2. VEAM có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Các cổ phần của VEAM vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông và cổ phần ưu đãi cho người lao động khi cổ phần hoá. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.

4. VEAM có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong VEAM. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của VEAM quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

6. VEAM có thể mua cổ phần do chính VEAM đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do VEAM mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị được quyết định chào bán trong trường hợp Luật Chứng khoán, văn bản hướng dẫn liên quan cho phép thực hiện.

7. VEAM có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu

1. Cổ đông của VEAM được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của VEAM hoặc trong thời hạn 02 (hai) tháng kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của VEAM, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho VEAM chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được VEAM cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;

b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của VEAM được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của VEAM.

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ cổ phần được quy định tại khoản 2 Điều này hoặc pháp luật có quy định khác, cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Thu hồi cổ phần

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của VEAM phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ.

2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới tối thiểu là 07 (bảy) ngày kể từ ngày gửi thông báo, địa điểm thanh toán và thông

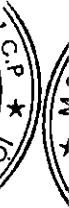
báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.

3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.

4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.

5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của VEAM phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.

6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.



Chương V

CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của VEAM gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban Kiểm soát;
4. Tổng Giám đốc.

Chương VI

CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 12. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

a) Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc

hình thức khác do Điều lệ VEAM, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;

- b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c) Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong VEAM;
- d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp pháp luật có liên quan có quy định khác;
- đ) Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;
- e) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ VEAM, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- g) Khi VEAM giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại VEAM;
- h) Yêu cầu VEAM mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;
- i) Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp VEAM có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;
- k) Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do VEAM công bố theo quy định của pháp luật;
- l) Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- m) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% (năm phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

- a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;
- b) Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban Kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của VEAM;
- c) Yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của VEAM khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc

tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của VEAM; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

d) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến VEAM chậm nhất là 03 (ba) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;

đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% (năm phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên thì việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quy định tại khoản 2, Điều 25 Điều lệ này làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quy định thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.

2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi VEAM dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được VEAM hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong VEAM phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của VEAM trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.

3. Tuân thủ Điều lệ VEAM và Quy chế quản lý nội bộ của VEAM.

4. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

5. Bảo mật các thông tin được VEAM cung cấp theo quy định tại Điều lệ VEAM và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được VEAM cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.

6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh VEAM dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

- a) Vi phạm pháp luật;
- b) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với VEAM.

8. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của VEAM. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn 04 (bốn) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ VEAM, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của VEAM có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, VEAM phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của VEAM dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của VEAM.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của VEAM;

b) Báo cáo tài chính quý, 06 (sáu) tháng hoặc báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất 1/2 (một nửa) so với số đầu kỳ;

c) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật; hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá 1/3 (một phần ba) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này;

d) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 12 của Điều lệ này; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

đ) Ban Kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban Kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành VEAM vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 165 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;

e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm c khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d và điểm e khoản 3 Điều này;

b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày tiếp theo, Ban Kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

c) Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm d khoản 3 Điều này có quyền đại diện VEAM triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 4 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được VEAM hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

d) Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Thông qua định hướng phát triển của VEAM;
- b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VEAM;
- đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ VEAM;
- e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g) Quyết định mua lại trên 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho VEAM và cổ đông VEAM;
- i) Quyết định tổ chức lại, giải thể VEAM;
- k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- l) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị VEAM; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;
- m) Phê duyệt danh sách Công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định Công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của VEAM, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của VEAM;
- b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
- c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của VEAM, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc;
- đ) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát;
- e) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
- g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- h) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;

i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;

k) Phê duyệt danh sách Công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định Công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của VEAM khi xét thấy cần thiết;

l) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ VEAM;

m) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;

n) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi VEAM;

o) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) VEAM và chỉ định người thanh lý;

p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của VEAM;

q) Quyết định mua lại trên 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

r) VEAM ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị từ 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VEAM;

s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

t) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị VEAM, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

u) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 16. Đại diện theo ủy quyền

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức sau:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với VEAM).

3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

- a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
- c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp VEAM nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 17. Thay đổi các quyền

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% (bảy mươi lăm phần trăm) tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% (bảy mươi lăm phần trăm) tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 (hai) cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu 1/3 (một phần ba) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện

có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, Điều 20 và Điều 21 Điều lệ này.

4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của VEAM không bị thay đổi khi VEAM phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 (mười) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. VEAM phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 (hai mươi) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

c) Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;

d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;

đ) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

e) Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

g) Các công việc khác phục vụ đại hội.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của VEAM và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của VEAM niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 (hai mươi một) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại cuộc họp được gửi cho các cổ đông hoặc đăng trên trang thông tin điện tử của VEAM. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội

đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- c) Phiếu biểu quyết;
- d) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.
- e) Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp theo quy định tại Điều 16 Điều lệ này;

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến VEAM chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của VEAM, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;
- b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 05% (năm phần trăm) cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này;
- c) Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng 30 (ba mươi) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc cuộc họp, người triệu tập họp

hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% (ba mươi ba phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 (ba mươi) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày dự định tiến hành cuộc họp lần hai. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, VEAM phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, VEAM cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại cuộc họp, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại cuộc họp ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trưởng Ban Kiểm soát điều hành đề Đại hội đồng cổ đông

bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa cuộc họp có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) cuộc họp. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày cuộc

hợp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

- a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

10. Trường hợp VEAM áp dụng công nghệ để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, VEAM có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý VEAM;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VEAM;
- đ) Tổ chức lại, giải thể VEAM.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

4. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% (một trăm phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ VEAM.

Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của VEAM, trừ các trường hợp:

- a) Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ VEAM;
- b) Định hướng phát triển VEAM;
- c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;

đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VEAM;

e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

g) Tổ chức lại, giải thể VEAM.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 (mười) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Mục đích lấy ý kiến;
- c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

đ) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

e) Thời hạn phải gửi về VEAM phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến VEAM bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về VEAM phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b) Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về VEAM phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;

c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về VEAM sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban Kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý VEAM. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

đ) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

e) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của VEAM trong thời hạn 24 (hai mươi tư) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của VEAM.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;

đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;

e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng Anh thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về

công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của VEAM.

Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ VEAM, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 21. Điều lệ này.

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng 30 (ba mươi) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

Chương VII HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, VEAM phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của VEAM để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của VEAM nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ học vấn;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
- đ) Lợi ích có liên quan tới VEAM và các bên có liên quan của VEAM;

e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ VEAM;

g) VEAM phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% (năm phần trăm) đến dưới 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) ứng viên; từ 10% (mười phần trăm) đến dưới 30% (ba mươi phần trăm) được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên; từ 30% (ba mươi phần trăm) đến dưới 40% (bốn mươi phần trăm) được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên; từ 40% (bốn mươi phần trăm) đến dưới 50% (năm mươi phần trăm) được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng viên; từ 50% (năm mươi phần trăm) đến dưới 60% (sáu mươi phần trăm) được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên; từ 60% (sáu mươi phần trăm) đến dưới 70% (bảy mươi phần trăm) được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng viên; từ 70% (bảy mươi phần trăm) đến dưới 80% (tám mươi phần trăm) được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng viên; và từ 80% (tám mươi phần trăm) đến dưới 90% (chín mươi phần trăm) được đề cử tối đa 08 (tám) ứng viên.

Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử theo quy định tại khoản 2 Điều này không đủ số lượng cần thiết theo quy định, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ VEAM, Quy chế nội bộ về quản trị VEAM và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác, thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định sau:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của VEAM tối thiểu 05 (năm) năm;
- c) Thành viên Hội đồng quản trị VEAM chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác;
- d) Thành viên Hội đồng quản trị của VEAM không được là người có quan hệ gia đình của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của VEAM; của

người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm người quản lý công ty mẹ.

5. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

6. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của VEAM.

Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 (bảy) người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của VEAM không quá 02 (hai) nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của VEAM phải đảm bảo tối thiểu 1/3 (một phần ba) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. VEAM hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của VEAM để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có tối thiểu là 02 (hai) thành viên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều này.

5. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 của Luật Doanh nghiệp và khoản 4 Điều 25 Điều lệ này;

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

6. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 (sáu) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

b) Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;

c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý VEAM, có toàn quyền nhân danh VEAM để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của VEAM, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của VEAM;

b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của VEAM;

đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VEAM trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng VEAM và các chức danh khác theo Điều lệ và quy chế VEAM; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của VEAM;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của VEAM, quyết định thành lập Công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

- o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể VEAM; yêu cầu phá sản VEAM;
- q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị VEAM sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của VEAM;
- r) Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền;
- s) Chỉ định và bãi nhiệm những người được VEAM ủy nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của VEAM;
- t) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. VEAM có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của VEAM theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của VEAM và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi

phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được VEAM mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ VEAM.

Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng Giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
- b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
- c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ VEAM. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một

thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 (một) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 (một) lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của Ban Kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- b) Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 (năm) người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 (hai) thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Trường hợp khác (nếu có).

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với VEAM; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 (ba) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ VEAM quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại VEAM.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 (ba phần tư) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
- đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác.

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 (một) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và các tiểu ban khác. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 (ba) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban; trường hợp tỷ lệ biểu quyết ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng tiểu ban.

2. Việc thực thi nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ VEAM, Quy chế nội bộ về quản trị VEAM.

Điều 32. Người phụ trách quản trị VEAM

1. Hội đồng quản trị của VEAM phải bổ nhiệm ít nhất 01 (một) người phụ trách quản trị VEAM để hỗ trợ công tác quản trị VEAM tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị VEAM có thể kiêm nhiệm làm Thư ký VEAM theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị VEAM không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của VEAM.

3. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm, bãi nhiệm Người phụ trách quản trị VEAM khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị VEAM tùy từng thời điểm.

4. Người phụ trách quản trị VEAM có quyền và nghĩa vụ sau:

a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa VEAM và cổ đông;

b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;

c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

d) Tham dự các cuộc họp;

đ) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;

e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát;

g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của VEAM;

h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;

i) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ VEAM;

k) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương VIII

TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của VEAM phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của VEAM. VEAM có Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 34. Người điều hành VEAM

1. Người điều hành VEAM bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.

2. Theo đề nghị của Tổng Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, VEAM được tuyển dụng Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của VEAM do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành VEAM phải có trách nhiệm để hỗ trợ VEAM đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

3. Tổng Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

4. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của VEAM theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của VEAM và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng Giám đốc.

2. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của VEAM; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

3. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ VEAM, cụ thể:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ;
- c) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm 05 (năm) năm trở lên trong quản trị kinh doanh về lĩnh vực hoạt động của VEAM.
- d) Trường hợp nếu là người đại diện phần vốn nhà nước tại VEAM, ngoài việc các quy định trên, Tổng Giám đốc còn phải đáp ứng các điều kiện và quy định của pháp luật liên quan đến người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

4. Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của VEAM mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của VEAM;
- d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của VEAM;
- đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong VEAM, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- e) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong VEAM, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám đốc;
- g) Tuyển dụng lao động;
- h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- i) Trước ngày 31 tháng 12 hằng năm, trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính 05 (năm) năm;
- k) Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của VEAM (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của VEAM theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình đề Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của VEAM;
- l) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ VEAM và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế.

Chương IX BAN KIỂM SOÁT

Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát

1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ này.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử theo quy định tại khoản 1 Điều này không đủ số lượng cần thiết theo quy định, Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ VEAM, Quy chế nội bộ về quản trị VEAM và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát

1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát của VEAM là 03 (ba) người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- a) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của VEAM;
- b) Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của VEAM trong 03 (ba) năm liền trước đó.

3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

- a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

4. Thành viên Ban Kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

- a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
- b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 (sáu) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ VEAM;
- d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 38. Trưởng Ban Kiểm soát

1. Trưởng Ban Kiểm soát do Ban Kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban Kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban Kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của VEAM.

2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban Kiểm soát:

- a) Triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát;
- b) Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban Kiểm soát;
- c) Lập và ký báo cáo của Ban Kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của VEAM; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của VEAM, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.

2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

3. Giám sát tình hình tài chính của VEAM, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác.

4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.

5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ VEAM của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng, Ban Kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 (bốn mươi tám) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của VEAM lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của VEAM trong giờ làm việc.

9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của VEAM.

10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 40. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát phải họp ít nhất 02 (hai) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 (hai phần ba) số thành viên Ban Kiểm soát. Biên bản họp Ban Kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban Kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban Kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban Kiểm soát.

2. Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát

1. Thành viên Ban Kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát.

2. Thành viên Ban Kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của VEAM theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của VEAM.

Chương X

TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của VEAM.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của VEAM.

4. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát về các giao dịch giữa VEAM, công ty con, công ty khác do VEAM nắm quyền kiểm soát trên 50% (năm mươi phần trăm) trở lên

vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, VEAM phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

5. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

6. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

7. Giao dịch giữa VEAM với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b) Đối với giao dịch có giá trị từ 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% (ba mươi lăm phần trăm) trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. VEAM bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do VEAM là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng, nhân viên

hoặc đại diện được VEAM ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của VEAM, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của VEAM trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. VEAM có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

Chương XI

QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ VEAM

Điều 44. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:

a) Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ VEAM, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% (năm phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban Kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của VEAM.

2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của VEAM, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của VEAM vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

4. VEAM phải lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban Kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính

hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.

5. Điều lệ VEAM phải được công bố trên trang thông tin điện tử của VEAM.

Chương XII

NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ CÔNG ĐOÀN

Điều 45. Người lao động và công đoàn

1. Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch đề Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành VEAM.

2. Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch đề Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của VEAM với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những quy định tại Điều lệ này, các quy chế của VEAM và quy định pháp luật hiện hành.

Chương XIII

PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 46. Phân phối lợi nhuận

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của VEAM.

2. VEAM không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, VEAM phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp VEAM đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, VEAM không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền VEAM đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương XIV

TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 47. Tài khoản ngân hàng

1. VEAM mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, VEAM có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

3. VEAM tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà VEAM mở tài khoản.

Điều 48. Năm tài chính

Năm tài chính của VEAM bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 hằng năm và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hằng năm.

Điều 49. Chế độ kế toán

1. Chế độ kế toán VEAM sử dụng là chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.

2. VEAM lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của VEAM.

3. VEAM sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là Đồng Việt Nam. Trường hợp VEAM có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

Chương XV

BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 50. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý

1. VEAM phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. VEAM công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của VEAM.

3. VEAM phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 51. Báo cáo thường niên

VEAM phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Chương XVI

KIỂM TOÁN VEAM

Điều 52. Kiểm toán

1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của VEAM cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.

2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của VEAM.

3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của VEAM được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại cuộc họp về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của VEAM.

Chương XVII

DẤU CỦA VEAM

Điều 53. Dấu của VEAM

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của VEAM, chi nhánh, văn phòng đại diện của VEAM (nếu có).
3. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc sử dụng và quản lý dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương XVIII

GIẢI THỂ VEAM

Điều 54. Giải thể VEAM

1. VEAM có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:
 - a) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - b) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;
 - c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Việc giải thể VEAM trước thời hạn do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 55. Thanh lý

1. Sau khi có quyết định giải thể VEAM, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 (ba) thành viên, trong đó 02 (hai) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 (một) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ 01 (một) công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của VEAM hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được VEAM ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của VEAM.
2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt VEAM trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý VEAM trước Tòa án và các cơ quan hành chính.
3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:

- a) Các chi phí thanh lý;
- b) Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
- c) Nợ thuế;
- d) Các khoản nợ khác của VEAM;
- đ) Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ điểm a đến điểm d khoản này được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

Chương XIX

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 56. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của VEAM, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ VEAM, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:

- a) Cổ đông với VEAM;
- b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng;

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng 06 (sáu) tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án.

3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

Chương XX

BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 57. Điều lệ VEAM

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.
2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của VEAM chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định pháp luật mới khác với điều khoản trong Điều lệ này thì áp dụng những quy định đó để điều chỉnh hoạt động của VEAM.

Chương XXI

NGÀY HIỆU LỰC

Điều 58. Ngày hiệu lực

1. Điều lệ này gồm 21 Chương, 58 Điều được Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP nhất trí thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2024 tại Hà Nội và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.
2. Điều lệ này thay thế Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP được thông qua theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông tổ chức vào ngày 25 tháng 6 năm 2021.
3. Điều lệ được lập thành 05 (năm) bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của VEAM.
4. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của VEAM.
5. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ VEAM có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC
(Ký ban hành)

Số: 357 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc bãi nhiệm Thành viên HĐQT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2021;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị VEAM ban hành kèm theo Quyết định số 42/QĐ-HĐQT ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng quản trị (HĐQT);

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị VEAM ban hành kèm theo Quyết định số 43/QĐ-HĐQT ngày 25 tháng 6 năm 2021 của HĐQT;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-HĐQT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của HĐQT về việc bãi nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc VEAM đối với ông Phan Phạm Hà;

Căn cứ Văn bản số 4229/BCT-TCCB ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Bộ Công Thương về việc cử Người đại diện phân vốn nhà nước tại VEAM và giới thiệu giữ các chức danh quản lý.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 xem xét, thông qua việc bãi nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với ông Phan Phạm Hà kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2024.

Trân trọng kính trình./. *thư*

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban điều hành;
- Các Ban: PC, TCNS;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Khắc Hải

Số: 361 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2021;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị VEAM ban hành kèm theo Quyết định số 42/QĐ-HĐQT ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng quản trị (HĐQT);

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị VEAM ban hành kèm theo Quyết định số 43/QĐ-HĐQT ngày 25 tháng 6 năm 2021 của HĐQT;

Căn cứ Đơn đề nghị ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Thành viên HĐQT Nguyễn Thị Nga;

Căn cứ Văn bản số 4229/BCT-TCCB ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Bộ Công Thương về việc cử Người đại diện phần vốn nhà nước tại VEAM và giới thiệu giữ các chức danh quản lý.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 xem xét, thông qua việc miễn nhiệm đối với 02 (hai) Thành viên Hội đồng quản trị như sau:

1. Miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Khắc Hải kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2024.
2. Miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với bà Nguyễn Thị Nga kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2024.

Trân trọng kính trình./. *thư*

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 300/TTr-HĐQT ngày 24 tháng 5 năm 2024).

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban điều hành;
- Các Ban: PC, TCNS;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Khắc Hải

Số: 362 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2021;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị VEAM ban hành kèm theo Quyết định số 42/QĐ-HĐQT ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng quản trị (HĐQT);

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị VEAM ban hành kèm theo Quyết định số 43/QĐ-HĐQT ngày 25 tháng 6 năm 2021 của HĐQT;

Căn cứ Văn bản số 4229/BCT-TCCB ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Bộ Công Thương về việc cử Người đại diện phần vốn nhà nước tại VEAM và giới thiệu giữ các chức danh quản lý.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 xem xét, thông qua việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027, nội dung cụ thể như sau:

- Số lượng Thành viên HĐQT bầu bổ sung: 04 (bốn) người.

Trân trọng kính trình./. *Thư*

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 301/TTr-HĐQT ngày 24 tháng 5 năm 2024).

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban điều hành;
- Các Ban: PC, TCNS;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Khắc Hải

Số: 363/VEAM-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027

Kính gửi: Quý Cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2021 (sau đây gọi là Điều lệ VEAM).

Căn cứ số lượng thành viên HĐQT thực tế, HĐQT đề nghị các Quý cổ đông chuẩn bị đề cử ứng viên để bầu bổ sung 04 (bốn) thành viên HĐQT với quy định đề cử như sau:

1. Tiêu chuẩn:

Đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại:

- Khoản 4 Điều 25 Điều lệ VEAM được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2021.
- Khoản 3 Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020.

2. Số lượng và quyền đề cử ứng viên HĐQT:

- Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 04 (bốn) thành viên.
- Quyền đề cử ứng viên HĐQT: Theo quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 25 Điều lệ VEAM. Trường hợp số lượng ứng viên HĐQT thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết thì HĐQT đương nhiệm sẽ đề cử thêm ứng viên.

3. Hồ sơ đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT gồm có:

- Đơn xin đề cử ứng viên tham gia HĐQT (mẫu Đơn đề cử kèm theo Quy chế bầu cử - Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã được sửa đổi, cập nhật trên website của VEAM);
- Thông tin ứng viên do ứng viên tự kê khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật (mẫu Thông tin ứng viên kèm theo Quy chế bầu cử - Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã được sửa đổi, cập nhật trên website của VEAM);
- Bản sao chứng thực chứng minh thư nhân dân/Căn cước công dân;
- Bản sao các văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ chuyên môn.

4. Địa chỉ gửi hồ sơ đề cử:

Hồ sơ đề cử ứng viên xin gửi về Ban tổ chức Đại hội theo địa chỉ sau:

- Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP.
- Địa chỉ: Lô D, Khu D1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội.
- Số điện thoại: (84-24) 62800802 (máy lẻ 217) - Fax: (84-24) 62800809.

Trân trọng./. *Thu*

(Thông báo này thay thế Thông báo số 302/VEAM-HĐQT ngày 24 tháng 5 năm 2024, các trường hợp ứng viên được đề cử từ trước thông báo này đảm bảo quy định vẫn được công nhận).

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban điều hành;
- CBTT (Website);
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Khắc Hải

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2024

QUY CHẾ BẦU CỬ

Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2021 (sau đây gọi là Điều lệ VEAM).

Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2022 - 2027 theo các nội dung như sau:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày... tháng 6 năm 2024).

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT

Ứng viên bầu vào HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp, khoản 4 Điều 25 Điều lệ VEAM, cụ thể:

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác;

d) Thành viên Hội đồng quản trị của VEAM không được là người có quan hệ gia đình của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của VEAM; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm người quản lý công ty mẹ.

Điều 3. Số lượng thành viên HĐQT, được bầu bổ sung, quyền đề cử và hồ sơ đề cử ứng viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung: 04 thành viên.

2. Quyền đề cử:



- Quyền đề cử ứng viên HĐQT: Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên. (theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Điều lệ VEAM).

Trường hợp số ứng viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

- Trường hợp số lượng ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc đề cử theo quy định tại Điều lệ VEAM, Quy chế nội bộ về quản trị VEAM và quy chế hoạt động của HĐQT. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

3. Hồ sơ đề cử:

- Đơn xin đề cử thành viên HĐQT (*mẫu kèm theo*);
- Thông tin ứng viên do ứng viên tự kê khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật (*mẫu kèm theo*);
- Bản sao chứng thực Hộ khẩu thường trú (hoặc đăng ký tạm trú dài hạn);
- Bản sao chứng thực Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân;
- Bản sao các văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

Dựa trên đơn đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử ứng viên vào HĐQT của VEAM, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để đưa vào danh sách ứng viên tham gia bầu vào thành viên HĐQT và thông qua danh sách tại Đại hội. Danh sách các ứng viên sẽ được lập theo thứ tự ABC theo tên của ứng viên.

Điều 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất, có ghi tổng số quyền biểu quyết (sở hữu và được ủy quyền).
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu HĐQT khi đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Trường hợp ghi sai, Cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

2. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Tổng công ty, không có dấu của Tổng công ty.

- Phiếu gạch xoá, sửa chữa mà không có chữ ký nháy của cổ đông bên cạnh.

- Phiếu ghi thêm hoặc ghi tên ứng viên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã công bố trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

Điều 5. Phương thức bầu cử

1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT thực hiện bỏ phiếu theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.

3. Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một, một số hoặc tất cả các ứng cử viên.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu và bầu cử, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu và bầu cử

- Ban Kiểm phiếu và bầu cử do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Ban Kiểm phiếu và bầu cử có trách nhiệm:

+ Thông qua Quy chế bầu cử;

+ Giới thiệu phiếu bầu;

+ Tiến hành kiểm phiếu;

+ Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

- Thành viên Ban Kiểm phiếu và bầu cử không được có tên trong danh sách đề cử vào HĐQT.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu và bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi Ban kiểm phiếu và bầu cử tuyên bố nhận phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu và bầu cử công bố trước Đại hội đồng cổ đông.



Điều 7. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

1. Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Sẽ được Ban Kiểm phiếu và bầu cử hướng dẫn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (Phụ lục hướng dẫn bầu cử kèm theo).

2. Nguyên tắc trúng cử:

- Số lượng ứng viên được bầu làm thành viên HĐQT là 04 người.

- Ứng cử viên trúng cử thành viên HĐQT là các ứng viên có số phiếu bầu cao nhất theo thứ tự từ cao xuống thấp;

- Trường hợp các ứng cử viên đạt tỷ lệ % số phiếu bầu ngang nhau thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

Điều 8. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu và bầu cử phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trắng; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT.

2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

Điều 9. Giải quyết khiếu nại

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này thay thế cho Quy chế bầu cử ngày 24 tháng 5 năm 2024. Quy chế này được lập gồm 09 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua. / *nh*

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;

- Lưu: VT, VP HĐQT. *thư*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Khắc Hải

Phụ lục
HƯỚNG DẪN BẦU CỬ THEO NGUYÊN TẮC DỒN PHIẾU
(Kèm theo Quy chế bầu cử Bầu hạ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027 tại
cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

1. Loại phiếu bầu:

- Phiếu màu vàng bầu thành viên Hội đồng quản trị.

2. Bỏ phiếu:

- Bỏ phiếu bầu HĐQT vào thùng phiếu.

3. Ghi phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền được biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT. (Số thành viên được bầu do ĐHĐCĐ quyết định)

- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu biểu quyết cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng số phiếu đã biểu quyết cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu được biểu quyết.

Ví dụ:

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn bốn (04) thành viên HĐQT trong tổng số năm (05) ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000 \times 4) = 4.000 \text{ phiếu bầu.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông dồn hết số phiếu bầu cho 1 ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1. Ứng viên 1	4.000
2. Ứng viên 2	0
3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên ...	0
Tổng số phiếu bầu	4.000

Trường hợp 2: Cổ đông chia số phiếu bầu cho một số ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1. Ứng viên 1	2.000
2. Ứng viên 2	2.000
3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên ...	0
Tổng số phiếu bầu	4.000

4. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu có tổng số phiếu đã biểu quyết cho những ứng viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu được biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

Ví dụ:

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
4. Ứng viên 4	1.000
5. Ứng viên ...	1.000
Tổng số phiếu bầu	5.000

- Các trường hợp khác quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy chế bầu cử.

- ✓ Phiếu không theo mẫu quy định của Tổng công ty, không có dấu của Tổng công ty;
- ✓ Phiếu gạch xóa, sửa chữa mà không có chữ ký nháy của cổ đông bên cạnh;
- ✓ Phiếu ghi thêm hoặc ghi tên ứng viên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã công bố trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- ✓ Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).



**ĐƠN ĐỀ CỬ
ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Tên tổ chức/cá nhân:

CMND/CCCD/ĐKKD số:Ngày cấp:.....

Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Hiện đang sở hữu/đại diện: cổ phần (Bằng chữ:.....)

.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là:.....

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP cho tôi được đề cử:

Ông (Bà):

CMND/CCCD số:Ngày cấp:

Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:.....)

.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là:.....

Làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP nhiệm kỳ 2022 - 2027 được bầu bổ sung trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 20/6/2024.

Trân trọng./.

....., ngày tháng năm 2024

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



**ĐƠN ĐỀ CỬ (THEO NHÓM)
ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Hôm nay, ngày/...../2024, tại, chúng tôi là những cổ đông của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP cùng nhau nắm giữ cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty, có tên trong Danh sách đính kèm cùng nhất trí đề cử:

Ông (Bà):

CMND/CCCD/ĐKKD số:Ngày cấp:.....Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Hiện đang sở hữu/đại diện: cổ phần (Bằng chữ:.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là:.....

Làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP nhiệm kỳ 2022 - 2027 được bầu bổ sung trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 20/6/2014.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông (Bà):

CMND/CCCD/ĐKKD số:Ngày cấp:.....Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Hiện đang sở hữu/đại diện: cổ phần (Bằng chữ:.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là:.....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử vào Hội đồng quản trị của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP.

Trân trọng./.

..... ngày tháng năm 2024

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



THÔNG TIN ỨNG VIÊN

- Họ và tên:.....; Giới tính:
- Ngày tháng năm sinh:.....; Nơi sinh:
- Quốc tịch:
- Giấy CMND/CCCD số:.....cấp ngày:.....
tại.....
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
- Chỗ ở hiện tại:
- Trình độ học vấn:.....
- Trình độ chuyên môn:
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật

10. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật

11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm, các công ty đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác:

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
		Từ...../...../..... đến/...../.....
		Từ...../...../..... đến/...../.....
		Từ...../...../..... đến/...../.....

12. Quan hệ nhân thân:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Bố					
Mẹ					
Anh/ chị/ em ruột					
Vợ/ Chồng					
Con					

13. Thông tin liên quan:

13.1. Đánh giá những đóng góp cho công ty (trường hợp đang là thành viên Hội đồng quản trị công ty):.....

.....

13.2. Các lợi ích có liên quan tới VEAM (nếu có):.....

.....

13.3. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử (nếu có):.....

.....

13.4. Cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực (nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị):.....

.....

13.5. Các thông tin khác (nếu có):.....

.....

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực và hợp lý của các thông tin cá nhân nêu trên. Nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, tôi xin cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực./.

....., ngày tháng năm 2024

ỨNG VIÊN

(Ký, ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm 2024

GIẤY ỦY QUYỀN

**THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM – CTCP**

Kính gửi: Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Tên cổ đông:.....

Đại diện theo Pháp luật của Công ty (nếu là tổ chức):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....; Ngày cấp:

Nơi cấp:; Số điện thoại:.....

Địa chỉ:

Tổng số cổ phần sở hữu:.....cổ phần (Bằng chữ:.....

.....cổ phần)

Nay Tôi ủy quyền cho Ông (Bà):.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....; Ngày cấp:

Nơi cấp:; Số điện thoại:.....

Địa chỉ:

Hoặc ủy quyền cho Người có tên dưới đây (Quý Cổ đông tích dấu X vào 01 người mà cổ đông muốn ủy quyền)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ủy quyền
1	Ông Nguyễn Khắc Hải	Chủ tịch HĐQT VEAM	

Số cổ phần ủy quyền:.....cổ phần (Bằng chữ:.....

..... cổ phần).

Người được Tôi/Công ty ủy quyền sẽ thay Tôi/Công ty tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) tổ chức vào ngày **20/6/2024** và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của VEAM.

Tôi/Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết không khiếu nại về kết quả biểu quyết của người được Tôi/Chúng tôi ủy quyền trên đây./.

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng năm 2024

GIẤY ỦY QUYỀN THEO NHÓM
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM – CTCP

Kính gửi: Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Hôm nay, ngày....., tại

Chúng tôi là những cổ đông của Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) có tên trong danh sách được gửi kèm theo Giấy ủy quyền này cùng nhất trí:

- ủy quyền cho Ông (Bà):.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....; Ngày cấp:.....

Nơi cấp:; Số điện thoại:.....

Địa chỉ:

hoặc

- ủy quyền cho Người có tên dưới đây (*Quý Cổ đông tích dấu X vào 01 người mà cổ đông muốn ủy quyền*)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ủy quyền
1	Ông Nguyễn Khắc Hải	Chủ tịch HĐQT VEAM	

Người được Chúng tôi ủy quyền sẽ thay chúng tôi tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) tổ chức vào ngày **20/6/2024** và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của VEAM.

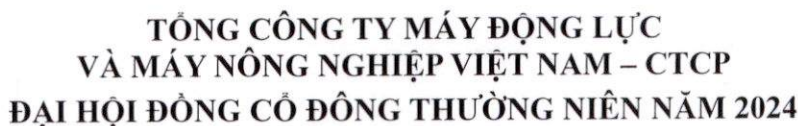
Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết không khiếu nại về kết quả biểu quyết của người được chúng tôi ủy quyền trên đây./.

DANH SÁCH NGƯỜI ỦY QUYỀN
(*Đã ký tên trong danh sách kèm theo*)

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(*Ký và ghi rõ họ tên*)

DANH SÁCH C
I HỘI ĐỒNG C
MÁY ĐỘNG LỰC
MÁY NÔNG NGHIỆP
VIỆT NAM
CTCP
THÀNH
PHỐ
HỒ CHÍ MINH
Ho tên

STT	Họ tên	Số CCCD/ĐKKD	Địa chỉ thường trú	Số cổ phần sở hữu	Người ủy quyền ký tên
1					
2					
3					
Tổng cộng					



DỰ THẢO



PHIẾU THẢO LUẬN

MÃ CỎ ĐÔNG: VEA.XXXXXXX

Họ và tên Cổ đông: **NGUYỄN VĂN A**

Ngày 20 tháng 06 năm 2024

CỔ ĐÔNG

(Ký và Ghi rõ họ tên)



TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC
VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM – CTCP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

DỰ THẢO

THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ CỔ ĐÔNG: **VEA.XXXXXXX**

Họ và tên Cổ đông: **NGUYỄN VĂN A**

Số lượng cổ phần sở hữu: **X** cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **X** cổ phần

Tổng số lượng cổ phần biểu quyết: **X** cổ phần



TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC
VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM – CTCP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

DỰ THẢO



PHIẾU BIỂU QUYẾT

MÃ CỔ ĐÔNG: VEA.XXXXXX

Họ và tên Cổ đông: **NGUYỄN VĂN A**

Số lượng cổ phần sở hữu: **X** cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **X** cổ phần

Tổng số lượng cổ phần biểu quyết: **X** cổ phần

(Quý Cổ đông đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024	☐	☐	☐
Nội dung 02: Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch năm 2024	☐	☐	☐
Nội dung 03: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát	☐	☐	☐
Nội dung 04: Thông qua Tờ trình các Báo cáo tài chính năm 2023	☐	☐	☐
Nội dung 05: Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023	☐	☐	☐
Nội dung 06: Thông qua Tờ trình phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và thông qua kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 của HĐQT và Ban Kiểm soát	☐	☐	☐
Nội dung 07: Thông qua Tờ trình niêm yết cổ phiếu VEAM	☐	☐	☐
Nội dung 08: Thông qua Tờ trình về việc phê duyệt danh sách công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024	☐	☐	☐
Nội dung 09: Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VEAM	☐	☐	☐

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 10: Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT	☐	☐	☐
Nội dung 11: Thông qua Tờ trình về việc bãi nhiệm thành viên HĐQT	☐	☐	☐
Nội dung 12: Thông qua Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027	☐	☐	☐

Hướng dẫn:

Cổ đông đánh dấu chọn (X) vào 1 trong 3 ô:

Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến
đối với từng nội dung biểu quyết.

Ngày 20 tháng 06 năm 2024

CỔ ĐÔNG

(Ký và Ghi rõ họ tên)

TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC
VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM – CTCP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

DỰ THẢO

PHIẾU BẦU

Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027

THỂ LỆ BẦU CỬ:

Cổ đông thực hiện bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó:

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền được biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT. (Số thành viên được bầu do ĐHĐCĐ quyết định)*
- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu biểu quyết cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng số phiếu đã biểu quyết cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu được biểu quyết.*
- Phiếu bầu không hợp lệ là: Phiếu không theo mẫu quy định của Tổng công ty, không có dấu của Tổng công ty; Phiếu gạch xóa, sửa chữa mà không có chữ ký nháy của cổ đông bên cạnh; Phiếu ghi thêm hoặc ghi tên ứng viên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã công bố trước khi tiến hành bỏ phiếu; Phiếu có tổng số phiếu đã biểu quyết cho những ứng viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu được biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).*

DANH SÁCH BẦU CỬ

HỌ TÊN ỨNG CỬ VIÊN (*)	SỐ PHIẾU ĐƯỢC BẦU
1. Ứng viên 1	
2. Ứng viên 2	
3. Ứng viên 3	
TỔNG SỐ PHIẾU BẦU	

(*) Họ và tên ứng cử viên được công bố và thông qua tại Đại hội.

(**) Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông sở hữu chốt tại ngày 20/05/2024.

(***) Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại Đại hội.

(Phiếu bầu này chỉ có giá trị hiệu lực tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024)

**BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG (LẦN 1)
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP**

Hôm nay ngày 20 tháng 06 năm 2024, tại Lô D - Khu D1 - P. Phú Thượng - Q. Tây Hồ - Hà Nội,
Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

1. Ông Bùi Văn Thành	Chức vụ: Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Diên	Chức vụ: Phó ban
3. Ông Nguyễn Thanh Hải	Chức vụ: Phó ban
4. Bà Nguyễn Thị Thanh Tú	Chức vụ: Thành viên
5. Ông Phạm Tuấn	Chức vụ: Thành viên
6. Ông Tống Văn Liên	Chức vụ: Thành viên

Theo quy định của Pháp luật, Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã tiến hành kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội với kết quả như sau:

- Số lượng cổ đông tham gia: **33** cổ đông
- Số lượng cổ đông ủy quyền: **20** cổ đông
- Đại diện cho: **1.262.900.351** cổ phần, chiếm **95,0474%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và Điều lệ của Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP được ĐHCĐ thường niên thông qua ngày 25/6/2021, thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông được lập hồi **8 giờ 08 phút**, ngày 20 tháng 06 năm 2024 và được báo cáo công khai trước Đại hội.

**THÀNH VIÊN BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH
CỔ ĐÔNG**

**TM. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN**

Bà Nguyễn Thị Diên

Bùi Văn Thành

Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Nguyễn Thị Thanh Tú.....

Ông Phạm Tuấn.....

Ông Tống Văn Liên.....

**BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG (LẦN 2)
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP**

Hôm nay ngày 20 tháng 06 năm 2024, tại Lô D - Khu D1 - P. Phú Thượng - Q. Tây Hồ - Hà Nội,
Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

1. Ông Bùi Văn Thành	Chức vụ: Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Diên	Chức vụ: Phó ban
3. Ông Nguyễn Thanh Hải	Chức vụ: Phó ban
4. Bà Nguyễn Thị Thanh Tú	Chức vụ: Thành viên
5. Ông Phạm Tuấn	Chức vụ: Thành viên
6. Ông Tống Văn Liên	Chức vụ: Thành viên

Theo quy định của Pháp luật, Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã tiến hành kiểm tra tư cách các cổ
đông tham dự Đại hội với kết quả như sau:

- Số lượng cổ đông tham gia: **65** cổ đông
- Số lượng cổ đông ủy quyền: **25** cổ đông
- Đại diện cho: **1.264.278.155** cổ phần, chiếm **95,1444%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua
ngày 17/06/2020 và Điều lệ của Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam -
CTCP được ĐHĐCĐ thường niên thông qua ngày 25/6/2021, thành phần tham dự như trên là
hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông được lập hồi **10 giờ 00 phút**, ngày 20 tháng 06 năm 2024.

**THÀNH VIÊN BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH
CỔ ĐÔNG**

**TM. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN**

Bà Nguyễn Thị Diên

Bùi Văn Thành

Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Nguyễn Thị Thanh Tú.....

Ông Phạm Tuấn.....

Ông Tống Văn Liên.....

**BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG (LẦN 3)
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP**

Hôm nay ngày 20 tháng 06 năm 2024, tại Lô D - Khu D1 - P. Phú Thượng - Q. Tây Hồ - Hà Nội,
Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

1. Ông Bùi Văn Thành	Chức vụ: Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Diên	Chức vụ: Phó ban
3. Ông Nguyễn Thanh Hải	Chức vụ: Phó ban
4. Bà Nguyễn Thị Thanh Tú	Chức vụ: Thành viên
5. Ông Phạm Tuấn	Chức vụ: Thành viên
6. Ông Tống Văn Liên	Chức vụ: Thành viên

Theo quy định của Pháp luật, Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã tiến hành kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội với kết quả như sau:

- Số lượng cổ đông tham gia: **66** cổ đông
- Số lượng cổ đông ủy quyền: **25** cổ đông
- Đại diện cho: **1.264.299.255** cổ phần, chiếm **95,1459%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và Điều lệ của Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP được ĐHĐCĐ thường niên thông qua ngày 25/6/2021, thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông được lập hồi **10 giờ 30 phút**, ngày 20 tháng 06 năm 2024.

**THÀNH VIÊN BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH
CỔ ĐÔNG**

**TM. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN**

Bà Nguyễn Thị Diên

Bùi Văn Thành

Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Nguyễn Thị Thanh Tú.....

Ông Phạm Tuấn.....

Ông Tống Văn Liên.....

BÁO CÁO KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP

Hôm nay ngày 20 tháng 06 năm 2024, tại Lô D - Khu D1 - P. Phú Thượng - Q. Tây Hồ - Hà Nội

1. Ban kiểm phiếu và bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua gồm:

1. Ông: Mai Mạnh Dũng	Chức vụ: Trưởng ban
2. Ông: Nguyễn Việt Hưng	Chức vụ: Phó ban
3. Ông: Nguyễn Đức Trọng	Chức vụ: Phó ban
4. Ông: Nguyễn Vũ	Chức vụ: Thành viên
5. Ông: Lê Tuấn Anh	Chức vụ: Thành viên
6. Ông: Nguyễn Trung Thành	Chức vụ: Thành viên
7. Ông: Phan Văn Toàn	Chức vụ: Thành viên
8. Bà: Nguyễn Thùy Linh	Chức vụ: Thành viên

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP:

- Số lượng cổ đông tham gia: 65 cổ đông
- Số lượng cổ đông ủy quyền: 25 cổ đông
- Đại diện cho: 1.264.278.155 phiếu biểu quyết, chiếm 95,1444% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Kết quả kiểm phiếu chi tiết

- **Tổng số tờ phiếu phát ra: 91** tờ phiếu, đại diện cho 1.264.278.155 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng 1.264.278.155 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
- **Tổng số tờ phiếu thu về: 71** tờ phiếu, đại diện cho 1.264.124.455 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng 1.264.124.455 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,9878% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
- **Tổng số tờ phiếu không thu về (tờ phiếu của cổ đông không tham gia biểu quyết): 20** tờ phiếu, đại diện cho 153.700 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng 153.700 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,0122% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết cho từng nội dung như sau:

Nội dung 01. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 69 tờ phiếu, đại diện cho: **1.261.965.755** phiếu biểu quyết chiếm **99,8292%** số CP biểu quyết dự họp

Trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 66 tờ phiếu, đại diện cho: **1.259.970.455** phiếu biểu quyết chiếm **99,6714%** số CP biểu quyết dự họp

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu, đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 03 tờ phiếu, đại diện cho: **1.995.300** phiếu biểu quyết chiếm **0,1578%** số CP biểu quyết dự họp

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 02 tờ phiếu, đại diện cho: **2.158.700** phiếu biểu quyết chiếm **0,1586%** số CP biểu quyết dự họp

Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 01 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là **99,6714%**

Nội dung 02. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch năm 2024

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 69 tờ phiếu, đại diện cho: **1.261.965.755** phiếu biểu quyết chiếm **99,8292%** số CP biểu quyết dự họp

Trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 65 tờ phiếu, đại diện cho: **1.259.970.453** phiếu biểu quyết chiếm **99,6714%** số CP biểu quyết dự họp

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu, đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 04 tờ phiếu, đại diện cho: **1.995.302** phiếu biểu quyết chiếm **0,1578%** số CP biểu quyết dự họp

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 02 tờ phiếu, đại diện cho: **2.158.700** phiếu biểu quyết chiếm **0,1586%** số CP biểu quyết dự họp

Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 02 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là **99,6714%**

Nội dung 03. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 69 tờ phiếu, đại diện cho: **1.261.965.755** phiếu biểu quyết chiếm **99,8292%** số CP biểu quyết dự họp

Trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **65** tờ phiếu, đại diện cho: **1.259.954.455** phiếu biểu quyết chiếm **99,6701%** số CP biểu quyết dự họp
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** tờ phiếu, đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **04** tờ phiếu, đại diện cho: **2.011.300** phiếu biểu quyết chiếm **0,1591%** số CP biểu quyết dự họp

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **02** tờ phiếu, đại diện cho: **2.158.700** phiếu biểu quyết chiếm **0,1586%** số CP biểu quyết dự họp

Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 03 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là 99,6701%

Nội dung 04. Thông qua Tờ trình về việc thông qua các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 69 tờ phiếu, đại diện cho: **1.261.965.755** phiếu biểu quyết chiếm **99,8292%** số CP biểu quyết dự họp

Trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **62** tờ phiếu, đại diện cho: **1.259.656.653** phiếu biểu quyết chiếm **99,6466%** số CP biểu quyết dự họp
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **01** tờ phiếu, đại diện cho: **296.400** phiếu biểu quyết chiếm **0,0234%** số CP biểu quyết dự họp
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **06** tờ phiếu, đại diện cho: **2.012.702** phiếu biểu quyết chiếm **0,1592%** số CP biểu quyết dự họp

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **02** tờ phiếu, đại diện cho: **2.158.700** phiếu biểu quyết chiếm **0,1586%** số CP biểu quyết dự họp

Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 04 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là 99,6466%

Nội dung 05. Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2023

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 68 tờ phiếu, đại diện cho: **1.261.964.355** phiếu biểu quyết chiếm **99,8291%** số CP biểu quyết dự họp

Trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 65 tờ phiếu, đại diện cho: **1.259.969.055** phiếu biểu quyết chiếm **99,6713%** số CP biểu quyết dự họp

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu, đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 03 tờ phiếu, đại diện cho: **1.995.300** phiếu biểu quyết chiếm **0,1578%** số CP biểu quyết dự họp

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 03 tờ phiếu, đại diện cho: **2.160.100** phiếu biểu quyết chiếm **0,1587%** số CP biểu quyết dự họp

Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 05 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là **99,6713%**

Nội dung 06. Thông qua Tờ trình về việc phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và thông qua kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 của HĐQT và BKS

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 69 tờ phiếu, đại diện cho: **1.261.965.755** phiếu biểu quyết chiếm **99,8292%** số CP biểu quyết dự họp

Trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 63 tờ phiếu, đại diện cho: **1.259.950.253** phiếu biểu quyết chiếm **99,6698%** số CP biểu quyết dự họp

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 01 tờ phiếu, đại diện cho: **4.200** phiếu biểu quyết chiếm **0,0003%** số CP biểu quyết dự họp

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 05 tờ phiếu, đại diện cho: **2.011.302** phiếu biểu quyết chiếm **0,1591%** số CP biểu quyết dự họp

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 02 tờ phiếu, đại diện cho: **2.158.700** phiếu biểu quyết chiếm **0,1586%** số CP biểu quyết dự họp

Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 06 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là **99,6698%**

Nội dung 07. Thông qua Tờ trình về việc niêm yết cổ phiếu VEAM

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 69 tờ phiếu, đại diện cho: **1.261.965.755** phiếu biểu quyết chiếm **99,8292%** số CP biểu quyết dự họp

Trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 63 tờ phiếu, đại diện cho: **1.259.953.053** phiếu biểu quyết chiếm **99,6700%** số CP biểu quyết dự họp

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu, đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 06 tờ phiếu, đại diện cho: **2.012.702** phiếu biểu quyết chiếm **0,1592%** số CP biểu quyết dự họp

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 02 tờ phiếu, đại diện cho: **2.158.700** phiếu biểu quyết chiếm **0,1586%** số CP biểu quyết dự họp

Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 07 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là **99,6700%**

Nội dung 08. Thông qua Tờ trình về việc phê duyệt danh sách công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 69 tờ phiếu, đại diện cho: **1.261.965.755** phiếu biểu quyết chiếm **99,8292%** số CP biểu quyết dự họp

Trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 62 tờ phiếu, đại diện cho: **1.259.656.653** phiếu biểu quyết chiếm **99,6466%** số CP biểu quyết dự họp

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu, đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 07 tờ phiếu, đại diện cho: **2.309.102** phiếu biểu quyết chiếm **0,1827%** số CP biểu quyết dự họp

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 02 tờ phiếu, đại diện cho: **2.158.700** phiếu biểu quyết chiếm **0,1585%** số CP biểu quyết dự họp

Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 08 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là **99,6466%**

Nội dung 09. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 69 tờ phiếu, đại diện cho: **1.261.965.755** phiếu biểu quyết chiếm **99,8292%** số CP biểu quyết dự họp

Trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 63 tờ phiếu, đại diện cho: **1.259.953.053** phiếu biểu quyết chiếm **99,6700%** số CP biểu quyết dự họp
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu, đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 06 tờ phiếu, đại diện cho: **2.012.702** phiếu biểu quyết chiếm **0,1592%** số CP biểu quyết dự họp

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 02 tờ phiếu, đại diện cho: **2.158.700** phiếu biểu quyết chiếm **0,1586%** số CP biểu quyết dự họp

Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 09 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là **99,6700%**

Nội dung 10. Thông qua Tờ trình về việc bãi nhiệm thành viên HĐQT

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 68 tờ phiếu, đại diện cho: **1.261.957.655** phiếu biểu quyết chiếm **99,8286%** số CP biểu quyết dự họp

Trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 62 tờ phiếu, đại diện cho: **1.259.942.455** phiếu biểu quyết chiếm **99,6692%** số CP biểu quyết dự họp
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu, đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 06 tờ phiếu, đại diện cho: **2.015.200** phiếu biểu quyết chiếm **0,1594%** số CP biểu quyết dự họp

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 03 tờ phiếu, đại diện cho: **2.166.800** phiếu biểu quyết chiếm **0,1592%** số CP biểu quyết dự họp

Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 10 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là **99,6692%**

Nội dung 11. Thông qua Tờ trình Về việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 68 tờ phiếu, đại diện cho: **1.261.957.655** phiếu biểu quyết chiếm **99,8286%** số CP biểu quyết dự họp

Trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 62 tờ phiếu, đại diện cho: **1.259.942.455** phiếu biểu quyết chiếm **99,6692%** số CP biểu quyết dự họp

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu, đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 06 tờ phiếu, đại diện cho: **2.015.200** phiếu biểu quyết chiếm **0,1594%** số CP biểu quyết dự họp

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 03 tờ phiếu, đại diện cho: **2.166.800** phiếu biểu quyết chiếm **0,1592%** số CP biểu quyết dự họp

Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 11 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là 99,6692%

Nội dung 12. Thông qua Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 68 tờ phiếu, đại diện cho: **1.261.957.655** phiếu biểu quyết chiếm **99,8286%** số CP biểu quyết dự họp

Trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 61 tờ phiếu, đại diện cho: **1.259.942.355** phiếu biểu quyết chiếm **99,6692%** số CP biểu quyết dự họp

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 01 tờ phiếu, đại diện cho: **100** phiếu biểu quyết chiếm **0,00001%** số CP biểu quyết dự họp

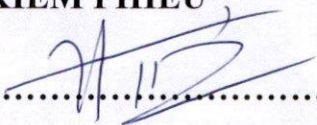
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 06 tờ phiếu, đại diện cho: **2.015.200** phiếu biểu quyết chiếm **0,1594%** số CP biểu quyết dự họp

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 03 tờ phiếu, đại diện cho: **2.166.800** phiếu biểu quyết chiếm **0,1592%** số CP biểu quyết dự họp

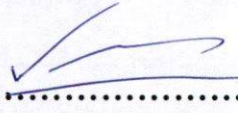
Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 12 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là 99,6692%

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

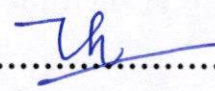
**TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN**

Ông Nguyễn Việt Hưng.....

Ông Nguyễn Đức Trọng.....

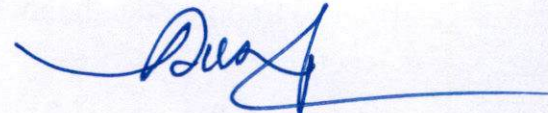
Ông Nguyễn Vũ.....

Ông Lê Tuấn Anh.....

Ông Nguyễn Trung Thành.....

Ông Phan Văn Toàn.....

Bà Nguyễn Thùy Linh.....



Mai Mạnh Dũng

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU CỬ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2022 - 2027
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG
LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP

Hôm nay ngày 20 tháng 06 năm 2024, tại địa điểm Lô D - Khu D1 - P. Phú Thượng - Q. Tây Hồ - Hà Nội, Tổng công ty Máy Động lực và Máy Nông nghiệp Việt Nam - CTCP tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và tiến hành Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027

1. Ban kiểm phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua gồm:

Ông: Mai Mạnh Dũng	Chức vụ: Trưởng ban
Ông: Nguyễn Việt Hưng	Chức vụ: Phó ban
Ông: Nguyễn Đức Trọng	Chức vụ: Phó ban
Ông: Nguyễn Vũ	Chức vụ: Thành viên
Ông: Lê Tuấn Anh	Chức vụ: Thành viên
Ông: Nguyễn Trung Thành	Chức vụ: Thành viên
Ông: Phan Văn Toàn	Chức vụ: Thành viên
Bà: Nguyễn Thùy Linh	Chức vụ: Thành viên

2. Danh sách ứng viên đề cử/ ứng cử tham gia Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027

Ứng viên số 01: Ông Ngô Khải Hoàn
Ứng viên số 02: Ông Nguyễn Hoàng Giang
Ứng viên số 03: Bà Nguyễn Thị Hoa
Ứng viên số 04: Bà Trần Thị Nguyệt

3. Kết quả kiểm phiếu bầu cử:

- **Tổng số tờ phiếu phát ra: 92** tờ phiếu, đại diện cho **1.264.299.255** cổ phần có quyền bầu cử, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần có quyền bầu cử tham dự Đại hội, tương ứng **5.057.197.020** phiếu bầu;
- **Tổng số tờ phiếu thu về: 69** tờ phiếu, đại diện cho **1.263.468.654** cổ phần có quyền bầu cử, chiếm tỷ lệ **99,9343%** tổng số cổ phần có quyền bầu cử tham dự Đại hội, tương ứng **5.053.874.616** phiếu bầu;
- **Tổng số tờ phiếu không thu về (tờ phiếu của cổ đông không tham gia bầu cử): 23** tờ phiếu, đại diện cho **830.601** cổ phần có quyền bầu cử, chiếm tỷ lệ **0,0000%** tổng số cổ phần có quyền bầu cử tham dự Đại hội, tương ứng **3.322.404** phiếu bầu;
- **Kết quả bầu cử Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027 chi tiết như sau:**

Ứng viên số 01: Ông Ngô Khải Hoàn
Số phiếu bầu: **44** tờ phiếu, tương ứng với **1.748.855.845** phiếu bầu,
chiếm: **138,3261%** tổng số cổ phần có quyền bầu cử tham dự Đại hội.

Ứng viên số 02: Ông Nguyễn Hoàng Giang
Số phiếu bầu: **44** tờ phiếu, tương ứng với **1.552.896.681** phiếu bầu,

chiếm: **122,8267%** tổng số cổ phần có quyền bầu cử tham dự Đại hội.

Ứng viên số 03: Bà Nguyễn Thị Hoa

Số phiếu bầu: **40** tờ phiếu, tương ứng với **1.442.825.082** phiếu bầu,

chiếm: **114,1205%** tổng số cổ phần có quyền bầu cử tham dự Đại hội.

Ứng viên số 04: Bà Trần Thị Nguyệt

Số phiếu bầu: **46** tờ phiếu, tương ứng với **280.235.090** phiếu bầu,

chiếm: **22,1652%** tổng số cổ phần có quyền bầu cử tham dự Đại hội.

- Căn cứ kết quả bầu cử chi tiết như trên, kết luận của Đại hội đồng cổ đông về danh sách ứng viên trúng cử Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027 như sau:

Ông Ngô Khải Hoàn

Ông Nguyễn Hoàng Giang

Bà Nguyễn Thị Hoa

Bà Trần Thị Nguyệt

Biên bản này được lập lúc 10 giờ 50 phút ngày 20 tháng 06 năm 2024, kết quả kiểm Phiếu bầu cử đã được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng công ty Máy Động lực và Máy Nông nghiệp Việt Nam - CTCP và được ghi nhận vào Biên bản Đại hội.

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

**TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN**

Ông Nguyễn Việt Hưng.....

Ông Nguyễn Đức Trọng.....

Ông Nguyễn Vũ.....

Ông Lê Tuấn Anh.....

Ông Nguyễn Trung Thành.....

Ông Phan Văn Toàn.....

Bà Nguyễn Thùy Linh.....



Mai Mạnh Dũng